***File giáo án Hoạt động trải nghiệm 11 – Cánh diều (Đầy đủ học kì)***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 1: XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Biết cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.
* Hợp tác được với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.
* Tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, tập thể trường, lớp, cộng đồng.
* Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
* Đánh giá được hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ, tự học*: Tự chủ trong giải quyết vấn đề về phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo*: Giải quyết vấn đề phát sinh khi tham gia hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường, hoạt động Đoàn.
* *Giao tiếp và hợp tác*: Hợp tác cùng bạn trong các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường, hoạt động Đoàn.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Tìm hiểu được các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường; Tìm hiểu được cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Hợp tác với bạn bè để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng phát triển nhà trường; Thực hành được cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè; Tuân thủ được kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng; Thực hiện được các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Tham gia được hoạt động phát huy truyền thống nhà trường; Đánh giá được hiệu quả phát huy truyền thống nhà trường.

**3. Phẩm chất:**

* *Yêu nước:* Luôn hợp tác cùng nhau để thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.
* *Nhân ái:* Biết cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.
* *Trách nhiệm:* Có ý thức tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, tập thể trường, lớp, cộng đồng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* Tập hợp các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường để giúp HS nhận ra và có những định hướng cho việc tìm hiểu.
* Thu thập các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của nhà trường và của các trường khác (nếu được).

**2. Đối với học sinh**

* Thu thập thông tin về các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường dựa trên Website của trường, từ thầy cô hoặc các anh chị lớp trên.
* Chuẩn bị báo cáo về kết quả đạt được từ các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường để chia sẻ với lớp.
* Dự kiến kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.
* Thực hiện các hoạt động chuẩn bị để tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1*** ***Giới thiệu phương hướng xây dựng và phát triển nhà trường***

*Gợi ý*:

- Giới thiệu một vài hướng hoạt động để xây dựng và phát triển nhà trường, ví dụ như hoạt động làm xanh - sạch – đẹp khung cảnh nhà trường; hoạt động thi văn nghệ, thể dục thể thao; tham gia các hoạt động thiện nguyện; thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên nhà trường,...

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS tổ chức tọa đàm về việc tham gia của phụ huynh trong xây dựng và phát triển nhà trường.

***1.2.*** ***Giao lưu theo chủ đề Phát triển mối quan hệ tốt đẹp trong nhà trường***

***Gợi ý***:

- Tổ chức tọa đàm với chủ đề “Phát triển mối quan hệ tốt đẹp trong nhà trường”.

- Bày tỏ suy nghĩ, quan điểm của bản thân về xây dựng và phát triển mối hệ tốt đẹp trong nhà trường.

***1.3. Chia sẻ kế hoạch hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên trong năm học***

***Gợi ý*:**

- Thông báo về chủ đề hoạt động của Đoàn Thanh niên trong năm học.

- Trao đổi kế hoạch hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên trong năm học.

- Cam kết thực hiện kế hoạch hoạt động của Đoàn Thanh niên.

***1.4. Tổng kết các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường, phát huy truyền thống***

***Gợi ý*:**

- Tổ chức lễ tổng kết các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

- Bày tỏ suy nghĩ, quan điểm của bản thân về các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

***1. 1 Chia sẻ các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường***

***Gợi ý***:

- Thảo luận về các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường có thể thực hiện được.

- Xây dựng kế hoạch tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường

- Báo cáo kết quả tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

***1. 2 Trao đổi kinh nghiệm trong việc phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô,***

***bạn bè***

***Gợi ý***:

* Chia sẻ một kinh nghiệm mà bản thân đã thực hiện để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.
* Nêu cảm xúc khi tham gia các hoạt động phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.

***1. 3 Thảo luận về các hoạt động của lớp phù hợp với chủ đề của Đoàn Thanh***

***niên nhà trường***

* Liệt kê các hoạt động của lớp có thể tham gia phù hợp với chủ đề của Đoàn Thanh niên nhà trường.
* Trao đổi về cách thực hiện các hoạt động này.

***1.4. Trao đổi về quy định, nội quy của trường, lớp, cộng đồng***

* Thảo luận về những điều nêu trong quy định, nội quy của trường, lớp, cộng đồng
* Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện quy định, nội quy của trường, lớp, cộng đồng.
* Trao đổi về sự cần thiết phải hiểu rõ quy định, nội quy của trường, lớp, cộng đồng.

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; tạo tâm thế cho HS trước khi bước vào các hoạt động

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video, bài hát,…phù hợp với nội dung của chủ đề để tạo tâm thế cho các em trước khi bước vào hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS xem video, bài hát và có những cảm nhận, hiểu biết ban đầu về chủ đề bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS cùng hát bài: “Ngồi lại bên nhau – Thảo Trang”.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Sau một thời gian nghỉ ngơi, nay quay lại trường để chuẩn bị cho năm học mới, các em hãy chia sẻ cảm xúc của bản thân ngay lúc này?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cùng hát vang và chia sẻ cảm xúc trước thầy cô và các bạn trong những ngày đầu quay lại trường học.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 1 -2 HS chia sẻ cảm xúc của bản thân.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Các em thân mến, trường học là nơi để chúng ta học tập, điều đó không có nghĩa chúng ta chỉ đến trường để học. Mà song song với đó, ngoài việc học, mỗi học sinh cũng cần có trách nhiệm để xây dựng trường học của mình ngày càng phát triển. Các em có thể xây dựng và phát triển nhà trường thông qua nhiều việc làm khác nhau như: thân thiện với thầy cô bạn bè, tham gia các hoạt động trường lớp, tuân thủ các quy định nhà trường,…Và để tìm hiểu chi tiết và cụ thể hơn chúng ta sẽ cùng tìm hiểu ở chủ đề đầu tiên của môn Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp 11,* ***Chủ đề 1: Xây dựng và phát triển nhà trường.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Nhận biết được các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

- Xác định được cách thức hợp tác với bạn để tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

- Có hứng thú tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Chia sẻ về một số hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường
2. Trao đổi về cách hợp tác với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra được các hoạt động xây dựng nhà trường dựa trên hiểu biết của bản thân, tham khảo thêm các hoạt động khác từ các bạn và cùng nhau thực hiện.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về một số hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi ***“Thám tử lừng danh”.***  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận nhóm về một số hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường đã biết được qua nhiều kênh tìm hiểu khác nhau (thầy cô, trang web nhà trường, học sinh cũ…).  - Từ các hoạt động HS nêu ra, GV yêu cầu HS nêu hoạt động tâm đắc nhất, giải thích vì sao?  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, cùng đóng góp ý kiến và xây dựng nội dung GV yêu cầu.  - Mỗi HS lựa ra một hoạt động tâm đắc và đưa ra lí do yêu thích hoạt động đó.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của nhóm mình.  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ về hoạt động mà mình tâm đắc nhất.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang tìm hiểu nhiệm vụ 2.  ***Nhiệm vụ 2: Trao đổi về cách hợp tác với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi: *Em đã hợp tác với bạn như thế nào để góp phần xây dựng và phát triển nhà trường?*  - Sau khi HS chia sẻ, GV tiếp tục đặt câu hỏi: *Em cảm thấy như thế nào khi tham gia các hoạt động cùng bạn để xây dựng và phát triển nhà trường?* *(gv gợi ý: cảm xúc khi bản thân đề xuất ý tưởng hoạt động cùng nhau, hoặc khi phân công nhiệm vụ…)*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ theo cặp  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận  - GV chuyển sang nội dung mới. | **I. Tìm hiểu các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.**  ***1. Chia sẻ về một số hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường***  - Xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp…  - Tham gia diễn đàn “Vì ngày mai lập nghiệp”.  - Vận dụng các phương pháp học tập tích cực.  - Tham gia ngày hội đọc sách  - Tham gia phong trào “Xây dựng một trường giáo dục thân thiện, không có bạo lực, bắt nạt học đường”.  - ….  ***2. Trao đổi về cách hợp tác với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.***  - Cách hợp tác của em với bạn:  *+ Đề xuất ý tưởng tham gia hoạt động,*  *+ Lựa chọn hoạt động phù hợp để cùng tham gia;*  *+ Phân chia nhiệm vụ và cùng nhau phối hợp thực hiện;*  *+ Đánh giá kết quả của sự hợp tác cùng nhau thực hiện hoạt động,...*  **\*Kết luận:** Có nhiều cách hợp tác với bạn để cùng nhau tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường, phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết được cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.

- Đưa ra được những cách phát triển khác mà bản thân đã trải nghiệm.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Chỉ ra những cách thức mà các nhân vật trong bốn tình huống ở SGK trang 8 đã thực hiện để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.
2. Chia sẻ những cách khác mà em thường làm để phát triển mối hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.

**c. Sản phẩm:** HS xử lí được các tình huống, đưa ra cách làm thiết thực để phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chỉ ra những cách thức mà các nhân vật trong bốn tình huống ở SGK trang 8 đã thực hiện để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận về những các thức mà các bạn HS đã làm để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè trong 4 tình huống ở SGK trang 8      **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, cùng đóng góp ý kiến và xây dựng nội dung GV yêu cầu.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của nhóm mình.  - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và đưa ra các cách thức của các tình huống trong sgk.  - GV chuyển sang tìm hiểu nhiệm vụ 2.  ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ những cách khác mà em thường làm để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức HS chia sẻ theo cặp đôi: *Em hãy nêu những cách khác để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ theo cặp  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  - GV mời 1 – 2 HS đứng dậy chia sẻ: *Em đã rút ra được bài học gì cho bản thân khi tham gia phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè?*  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận  - GV chuyển sang nội dung mới. | **II. Tìm hiểu cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.**  ***1. Chỉ ra những cách thức mà các nhân vật trong bốn tình huống ở SGK trang 8***  Gợi ý các cách thức:  *+ Tình huống 1: Bạn Liên tích cực học tập, chủ động trao đổi với thầy cô*  *+ Tình huống 2: Bạn An tích cực hỗ trợ thầy cô trong hoạt động tập thể, động thu hút các bạn cùng tham gia.*  *+ Tình huống 3: Bạn Thanh và Hà giúp nhau học tập.*  *+ Tình huống 4: Bạn Lan khuyên nhủ bạn điều nên làm, không nên làm. Trình bày kết quả thảo luận.*  ***2. Chia sẻ những cách khác mà em thường làm để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.***  *Gợi ý*:  - Giúp đỡ thầy cô mang đồ dùng dạy học lên lớp.  - Gửi lời chúc tốt đẹp đến thầy cô nhân các ngày lễ.  - Giúp đỡ bạn, chia sẻ cùng bạn khi bạn gặp khó khăn  - …  **\*Kết luận:** Có nhiều cách để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. Mỗi HS cần chủ động tìm cách để mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. |

**Hoạt động 3: Hợp tác với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường.**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Chỉ ra được những cách hợp tác với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường.

- Phát triển được năng lực giao tiếp và hợp tác trong quá trình tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS cách phát triển nhà trường thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Lựa chọn một hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường, đề xuất cách thức hợp tác với bạn để cùng thực hiện hoạt động đó.
2. Cùng các bạn thực hiện hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường đã đề xuất và chia sẻ kết quả đạt được.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra kế hoạch hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường và cùng nhau thực hiện.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lựa chọn một hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường, đề xuất cách thức hợp tác với bạn để cùng thực hiện hoạt động đó.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu: Mỗi nhóm chọn 1 hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường và thảo luận theo gợi ý (cột bên).  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, cùng đóng góp ý kiến và xây dựng nội dung GV yêu cầu.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của các thành viên, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của nhóm mình.  - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và yêu cầu HS cam kết thực hiện theo đúng các quy định trong học tập đã đề xuất.  - GV chuyển sang tìm hiểu nhiệm vụ 2.  ***Nhiệm vụ 2: Cùng các bạn thực hiện hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường đã đề xuất và chia sẻ kết quả đạt được.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu mỗi nhóm trình bày về kết quả thực hiện hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường theo gợi ý:  *+ Những việc cụ thể em và các bạn đã làm,*  *+ Cách hợp tác hỗ trợ lẫn nhau để thực hiện hoạt động*  *+ Cảm xúc khi cùng các bạn thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường,...*  - Sau khi chia sẻ, GV yêu cầu HS nêu suy nghĩ của bản thân về những hoạt động đó.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ lẫn nhau.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp kết quả thảo luận của nhóm mình.  - GV gọi 1 – 2 bạn đứng dậy chia sẻ suy nghĩ của bản thân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận  - GV chuyển sang tìm hiểu hoạt động 4. | **III. Hợp tác với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường.**  ***1. Đề xuất và đưa ra cách thức hợp tác với bạn để cùng thực hiện hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.***  Gợi ý:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | *Hoạt động* | *Cách thức hợp tác* | *Dự kiến kết quả* | | *Vận dụng phương pháp học tập tích cực* | *- Lập các nhóm học tập để hỗ trợ lẫn nhau.*  *- Trao đổi về các phương pháp học tập học tập tích tích cực, chú trọng làm việc nhóm, thảo luận, thực hiện dự án học tập,…*  *- Phân công nhiệm vụ phù hợp cho từng thành viên khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.*  *- Kết nối và chia sẻ thông tin, tài liệu học tập với các bạn.*  *- Hỗ trợ, hướng dẫn các bạn chưa quen với phương pháp học tập tích cực.* | *- Sau một học kì, các bạn trong lớp chủ động, tích cực học tập hơn.*  *- Kết quả học tập được nâng cao.* |   ***2***. ***Thực hiện hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường đã đề xuất và chia sẻ kết quả đạt được.***  - HS chia sẻ kết quả trước lớp  **\*Kết luận**: Biết cách hợp tác với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường là việc làm thể hiện ý thức trách nhiệm của bản thân với nhà trường. Có nhiều cách hợp tác với bạn. Các em nên chọn những cách phù hợp với khả năng của bản thân. |

**Hoạt động 4: Thực hành cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Thực hiện được các việc làm để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.

- Hứng thú với các hoạt động, việc làm phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô,

bạn bè.

**b. Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu các nhiệm vụ:

1. Lựa chọn cách và thực hành cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.
2. Chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của em khi thực hiện được những việc làm phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện tốt những việc làm đã đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi, lựa chọn cách và thực hành thể hiện những cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.  *Gợi ý các cách*:  *+ Tích cực giúp đỡ các bạn vượt khó đến trường, học tập tốt.*  *+ Hòa đồng, thân thiện với mọi người.*  *+ Động viên, khuyên nhủ bạn bè những điều tích cực.*  *+ Thể hiện sự yêu quý, biết ơn với bạn bè, thầy cô…*  - GV mời một vài cặp đôi chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè đã lựa chọn.  - Tiếp tục, GV một vài HS đại diện cho các cặp đôi lên chia sẻ cảm xúc của mình khi thực hiện được những việc làm phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo cặp, cùng đóng góp ý kiến và xây dựng nội dung GV yêu cầu.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc cặp đôi của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số cặp trình bày, bổ sung ý kiến của các bạn khác.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tóm tắt những cảm xúc, suy nghĩ của HS và động viên các em tiếp tục thực hiện các việc làm phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.  - GV chuyển sang tìm hiểu hoạt động 5. | **IV. Thực hành cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè**  *- HS thảo luận và chia sẻ trước lớp*  **\*Kết luận:** Có nhiều cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. Mỗi người hãy tự lựa chọn cho bản thân những cách làm phù hợp với khả năng và điều kiện của mình. |

**Hoạt động 5: Tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu rõ hơn các quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng

- Đề xuất được các biện pháp rèn luyện để thực hiện tốt việc tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, công cộng.

**b. Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu các nhiệm vụ:

1. Chia sẻ việc thực hiện kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng của bản thân em.
2. Đề xuất biện pháp rèn luyện để có thể thực hiện tốt kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng,
3. Thảo luận chủ đề: “Những nội quy, quy định và kỉ luật tích cực trong nhà trường.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện tốt những việc làm đã đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1. Chia sẻ việc thực hiện kỷ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng của bản thân em.**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện theo gợi ý:  *+ Những việc thực hiện tốt*  *+ Những việc thực hiện chưa tốt*  *+ Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nắm rõ yêu cầu và thực hiện  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ với các bạn việc thực hiện kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng của em.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá một số HS và chuyển sang nhiệm vụ mới.  **Nhiệm vụ 2. Đề xuất biện pháp rèn luyện để có thể thực hiện tốt kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng.**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, tìm ra các biện pháp rèn luyện để có thể thực hiện tốt quy định, kỉ luật nhóm, lớp, trường, cộng đồng.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS bắt nhóm và làm việc, các thành viên tích cực đóng góp ý kiến xây dựng.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm có kết quả làm việc tốt nhất.  **Nhiệm vụ 3. Thảo luận chủ đề “Những nội quy, quy định và kỉ luật tích cực trong nhà trường”.**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, thảo luận xây dựng chủ đề theo gợi ý:  + Về nội dung:   * *Thực trạng việc tuân thủ kỉ luật, quy định trong nhà trường* * *Nguyên nhân của thực trạng* * *Những quy định mà em muốn bổ sung hoặc điều chỉnh.*   + Về hình thức: thảo luận nhóm 4 – 6 HS.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nắm rõ yêu cầu và thực hiện  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV gọi HS đứng dậy rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân trong thực hiện nội quy, quy định của nhà trường.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận cuối HĐ. | **V. Tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng**  **1. Chia sẻ việc thực hiện kỷ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng của bản thân em**  - HS mạnh dạn đứng dậy chia sẻ trước lớp.  **2. Đề xuất biện pháp rèn luyện để có thể thực hiện tốt kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng.**  Gợi ý:  *- Tự khuyến khích, động viên bản thân vượt qua khó khăn*  *- Thực hiện nghiêm túc kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng.*  *- Nhờ sự giúp đỡ, nhắc nhở của thầy cô, bạn bè, người thân.*  *- Tự khắc phục hậu quả khi bản thân có những vi phạm.*  **3.** **Thảo luận chủ đề “Những nội quy, quy định và kỉ luật tích cực trong nhà trường”.**  - HS liên hệ trong nhà trường và xây dựng chủ đề.  **\*Kết luận**: Tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng là nhiệm vụ của mỗi HS. Muốn vậy, HS phải làm rõ ý nghĩa của tuân thủ kỉ luật và chủ động tự giác thực hiện tốt quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng. |

**Hoạt động 6: Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Xác định được các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã từng tham gia qua các năm học trước.

- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Chủ động và tích cực thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn.

**b. Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu các nhiệm vụ:

1. Chia sẻ một số hoạt động Đoàn em đã tham gia và thấy tâm đắc trong năm học trước.
2. Trao đổi về cách thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
3. Trao đổi về những kĩ năng cần rèn luyện để thực hiện tốt các hoạt động Đoàn.
4. Cùng nhau thực hiện các hoạt động theo các chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong năm học và chia sẻ kết quả đạt được.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ và thực hiện tốt những nội dung đã đưa ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Chia sẻ một số hoạt động Đoàn em đã tham gia và thấy tâm đắc trong năm học trước.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm: Từng cá nhân chía sẻ một hoạt động Đoàn mà em cảm thấy có kết quả nhất. Sau đó, nhóm cử một cá nhân trong nhóm chia sẻ với các bạn trong lớp.  - HS chia sẻ cảm xúc của cá nhân khi bản thân minh trực tiếp tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - GV theo dõi và nhìn nhận khả năng hoạt động nhóm của các thành viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp, các bạn còn lại lắng nghe.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, ghi nhận sự cố gắng của HS và chuyển sang nhiệm vụ 2.  ***Nhiệm vụ 2. Trao đổi về cách thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm về cách thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên theo gợi ý:  *+ Thống nhất kế hoạch thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn.*  *+ Giao nhiệm vụ cho mỗi đoàn viên thanh niên.*  *+ Vận động các bạn cùng tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn.*  *+ Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong toàn trường về các hoạt động của Đoàn*  *+ Giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.*  *+ Tổ chức đánh giá kết quả hoạt động, tuyên dương khen thưởng những đoàn viên tích cực*.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - GV quan sát và đánh giá quá trình làm việc của HS, hỗ trợ khi HS cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả làm việc trước lớp, các bạn còn lại lắng nghe và tham gia đóng góp, bổ sung thêm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và chuyển sang nhiệm vụ 3.  ***Nhiệm vụ 3. Trao đổi về những kĩ năng cần rèn luyện để thực hiện tốt các hoạt động Đoàn.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn mỗi HS ghi vào một mảnh giấy nhỏ những kĩ năng bản thân cần rèn luyện để có thể thực hiện tốt các hoạt động của Đoàn.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS dán các mảnh giấy lên bảng*.*  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS đứng dậy trình bày và tổng hợp kết quả dựa trên kết quả của HS dán trên bảng.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết và chuyển sang nhiệm vụ 4  ***Nhiệm vụ 4. Cùng nhau thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên trong năm học và chia sẻ kết quả đạt được***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS hoạt động theo nhóm, chia sẻ cách thức cùng nhau thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ kết quả thảo luận nhóm.  - Từ câu trả lời của HS, GV yêu cầu: Rút ra cách thức hợp lí nhất, phù hợp nhất với điều kiện của lớp, trường.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết và kết luận chung cho hoạt động. | **VI. Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh**  ***1. Chia sẻ một số hoạt động Đoàn em đã tham gia và cảm thấy tâm đắc.***  *- HS mạnh dạn chia sẻ trước lớp*  ***2. Trao đổi về cách thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên***  *- HS cùng trao đổi lẫn nhau*  ***3.******Những kĩ năng cần rèn luyện để thực hiện tốt các hoạt động Đoàn***  Gợi ý một số kĩ năng cần rèn luyện:  *+ Kĩ năng thiết lập các mối quan hệ.*  *+ Kĩ năng lắng nghe.*  *+ Kĩ năng thuyết phục.*  *+ Kĩ năng tổ chức hoạt động.*  *+ …*  ***4. Cùng nhau thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên trong năm học và chia sẻ kết quả đạt được***  Gợi ý hoạt động*:*  *+ Chào đón học sinh khối 10*  *+ Làm đèn lồng trung thu tặng cho các em nhỏ.*  *+ An toàn giao thông*  *+ Bảo vệ môi trường*  *+ …*  **\*Kết luận**: Hằng năm đều có các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Mỗi đoàn viên thanh niên đều phải có trách nhiệm tham gia, đóng góp cho phong trào Đoàn. |

**Hoạt động 7: Tham gia hoạt động phát huy truyền thống nhà trường**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết cách tổ chức diễn đàn theo một chủ đề nhất định

- Thể hiện được khả năng của bản thân để tham gia diễn đàn

- Có thái độ hứng thú với các hoạt động trong diễn đàn.

**b. Nội dung:** GV cho HS tổ chức diễn đàn và chia sẻ suy nghĩ cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn.

**c. Sản phẩm:** HS tổ chức thành công diễn đàn.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và yêu cầu:  *+ Thảo luận về công việc chuẩn bị cho diễn đàn, nêu những thuận lợi, khó khăn và những đề xuất cho việc chuẩn bị.*  *+ Trao đổi về cách thức tổ chức diễn đàn: phân công người điều hành, các nhóm, tổ chuẩn bị ý kiến theo chủ đề diễn đàn,…*  - Sau khi diễn đàn kết thúc, GV yêu cầu HS chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn.  - GV đặt thêm các câu hỏi:  *+ Ý nghĩa của chủ đề diễn đàn là gì?*  *+ Những điều em mong muốn từ diễn đàn này?*  *+ Từ kết quả đạt được của diễn đàn, em có cam kết gì cho bản thân?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nắm rõ yêu cầu và thực hiện  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ với các bạn  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận HĐ. | **VII. Tham gia hoạt động phát huy truyền thống nhà trường**  Diễn đàn là dịp để mỗi cá nhân bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của mình. Tham gia diễn đàn về việc phát huy truyền thống nhà trường sẽ giúp chúng ta nhận thức rõ hơn vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc phát huy truyền thống nhà trường, đồng thời trưởng thành hơn trong suy nghĩ, thái độ và hành động. |

**Hoạt động 8: Đánh giá hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu được ý nghĩa, tác dụng của việc đánh giá hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường.

- Biết cách tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng sau khi tham gia các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ:

1. Trao đổi về những hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà các em đã tham gia
2. Đánh giá hiệu quả đạt được từ những hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà các em đã tham gia.
3. Chia sẻ những hình ảnh và một số sản phẩm thể hiện kết quả các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà em đã tham gia.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS lần lượt thực hiện các yêu cầu:  *+ Nêu tên một vài hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà bản thân đã tham gia.*  *+ Liệt kê các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường của các năm học mà HS biết.*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, đưa ra các tiêu chí đánh giá hiệu quả đạt được từ những hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà các em tham gia.  - GV đặt câu hỏi: *Em có suy nghĩ gì sau khi được tham gia đánh giá hiệu quả của các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường?*  - Cuối cùng, các nhóm trưng bày sản phẩm thể hiện kết quả của các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà các em đã tham gia, đại diện các nhóm trình bày sản phẩm.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nắm rõ yêu cầu và thực hiện  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ với các bạn  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận HĐ. | **VIII. Đánh giá hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường**  - Hoạt động phát huy truyền thống nhà trường:  Gợi ý:  *+ Tích cực tham gia các nhiệm vụ học tập.*  *+ Tham gia câu lạc bộ sách, nghệ thuật, thể thao… của trường.*  *+ Tuyên truyền về truyền thống nhà trường dưới nhiều hình thức như vẽ tranh, làm áp phích…*  *+ Tham gia diễn đàn Phát huy truyền thống nhà trường.*  *+ Thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường*  *+ Tham gia chiến dịch Nhà trường xanh…*  - Tiêu chí đánh giá hiệu quả đạt được:  *Gợi ý:*  ***+ Tính giá trị của hoạt động****: Tác động tích cực, kết quả mang lại cho bản thân học sinh và nhà trường; Những hành động, việc làm phát huy truyền thống nhà trường mà*  *học sinh làm được;...*  ***+ Tính phù hợp của hoạt động****: Mức độ thu hút học sinh tham gia các hoạt động; Thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức có phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp;...*  **\*Kết luận:** Đánh giá là một hoạt động cần thiết. Hơn nữa, đánh giá chính những sản phẩm của mình lại càng có ý nghĩa thiết thực cho mỗi HS. Vì vậy, chúng ta **cần** phải có trách nhiệm tham gia đánh giá những kết quả đạt được của mình cũng như của cả lớp. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Đâu không phải là nội dung đặt trong phòng truyền thống nhà trường?

A. Lịch sử hình thành và phát triển của trường

B. Thành tích của nhà trường đạt được.

C. Mô hình khuôn viên trường

D. Sách vở, tài liệu các môn học.

**Câu 2.** Nhân ngày 20/11, nhà trường tổ chức biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày 20/11 nhưng bạn Lan không tham gia vì không thích. Nếu là em, em sẽ khuyên bạn Lan như thế nào?

A. Ủng hộ việc làm của Lan

B. Đồng tình với việc làm đó vì cho rằng mỗi bạn một sở thích.

C. Nói cho Lan hiểu về ý nghĩa của hoạt động này và khuyên Lan cùng tham gia.

D. Không chơi với bạn Lan nữa.

**Câu 3.** Người bạn tốt sẽ mang đến cho chúng ta điều gì sau đây?

A. Sẵn sàng đáp ứng mọi thứ theo yêu cầu của chúng ta.

B. Những câu chuyện cười.

C. Tiền bạc và của cải.

D. Những sự động viên, khích lệ khi chúng ta gặp phải khó khăn, thách thức trong cuộc sống.

**Câu 4.** Để xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh, cần có điều kiện nào sau đây?

A. Chỉ cần đến từ một phía.

B. Cần có thiện chí và cố gắng từ cả hai bên.

C. Thiện chí từ phía người có địa vị thấp hơn.

D. Thiện chí từ phía người có địa vị cao hơn.

**Câu 5.** Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây nói về chủ đề tình bạn?

A. Không thầy đố mày làm nên.

B. Ăn chọn nơi, chơi chọn bạn.

C. Nhất tự vi sư bán tự vi sư.

D. Trăm hay không bằng một thấy.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| D | C | D | B | B |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện.

**c. Sản phẩm học tập:** Những việc làm để xây dựng truyền thống nhà trường của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Em hãy liên hệ bản thân để nêu những việc làm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 1

**a. Mục tiêu:**

- HS rèn luyện được khả năng tự nhận xét, tự đánh giá bản thân sau các hoạt động. - HS đánh giá được thái độ tham gia hoạt động trong chủ đề.

- HS đánh giá được kết quả thực hiện các nhiệm vụ đặt ra trong chủ đề của bản thân và các bạn.

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

1. Tự xếp loại kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề.
2. Phát biểu suy nghĩ sau khi tham gia các hoạt động xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường.
3. Đánh giá đồng đẳng trong nhóm.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1. Tự xếp loại kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề.***

Dựa vào các tiêu chí dưới đây, hãy đánh dấu x vào mức độ đạt được của em:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***STT*** | ***Các tiêu chí*** | ***Hoàn thành tốt*** | ***Hoàn thành*** | ***Chưa hoàn thành*** |
| 1 | Kể tên một số hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường. |  |  |  |
| 2 | Hợp tác được với bạn để cùng xây dựng và  thực hiện hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường. |  |  |  |
| 3 | Thực hành những cách phù hợp để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. |  |  |  |
| 4 | Chỉ ra được những cách đã thực hiện để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. |  |  |  |
| 5 | Đề xuất được các biện pháp rèn luyện để thực hiện tốt kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng. |  |  |  |
| 6 | Chủ động, tích cực thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. |  |  |  |
| 7 | Đánh giá được hiệu quả của các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường. |  |  |  |

***Nhiệm vụ 2. Phát biểu suy nghĩ sau khi tham gia các hoạt động xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường.***

- GV đưa ra hệ thống câu hỏi gợi ý để HS có những chia sẻ cụ thể nhất:

1. *Em có cảm xúc như thế nào khi tham gia các hoạt động xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường?*
2. *Trong các hoạt động xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường, em thích nhất hoạt động nào? Vì sao?*
3. *Em nghĩ gì về việc em đã làm để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè?*
4. *Trong những biện pháp rèn luyện để thực hiện tốt kỉ luật, quy định của nhóm lớp, trường, cộng đồng, em tâm đắc nhất biện pháp nào? Vì sao?*
5. *Điều gì để lại ấn tượng cho em sau khi tham gia các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh?*

***Nhiệm vụ 3. Đánh giá đồng đẳng trong nhóm***

- GV chiếu bảng đánh giá về mức độ tích cực tham gia và kết quả làm việc của em và các bạn trong nhóm, yêu cầu các nhóm hoàn thành bảng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên thành viên | Mức độ tham gia | Kết quả làm việc |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Ghi chú**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
| 1. Rất tích cực: Chủ động, tự giác tham gia vào hoạt động một cách hứng thú, say mê, nhiệt tình. | 1. Tốt: Thực hiện việc được giao có  kết quả tốt |
| 2. Tích cực: Chủ động, tự giác tham gia vào hoạt động theo khả năng của bản thân. | 2. Bình thường: Kết quả đạt yêu cầu |
| 3. Không tích cực: Ít hoặc không tham gia vào hoạt động nào. | 3. Chưa tốt: Không đạt được kết quả nào hoặc kết quả chưa đạt yêu cầu |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Rèn luyện các kĩ năng để góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.
* Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***chủ đề 2: Quản lí bản thân***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 2: QUẢN LÝ BẢN THÂN

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Quản lí được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau.
* Làm chủ và kiểm soát được các mối quan hệ với bạn bè ở trường cũng như qua mạng xã hội.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ, tự học*: Thể hiện khả năng làm chủ, kiểm soát mối quan hệ bạn bè ở trường và qua mạng xã hội; làm chủ, kiểm soát được cảm xúc của bản thân.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo*: Giải quyết các tình huống hợp lí, có sự sáng tạo, linh hoạt giúp giao tiếp hiệu quả.
* *Giao tiếp và hợp tác*: Ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Tìm hiểu được cách quản lí cảm xúc và ứng xử phù hợp trong giao tiếp; Tìm hiểu về việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Rèn luyện được khả năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè; Rèn luyện quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp; Duy trì việc quản lí cảm xúc và làm chủ mối quan hệ bạn bè.

**3. Phẩm chất:**

* *Nhân ái:* Thể hiện ở việc quản lí được cảm xúc và ứng xử hoà nhã với mọi người.
* *Trách nhiệm:* Quan tâm đến bạn bè, chia sẻ và giúp đỡ các bạn trong khả năng của mình.
* *Trung thực:* Chân thành trong các mối quan hệ, tôn trọng cảm xúc của bản thân và của mọi người.
* *Chăm chỉ*: Tích cực hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* Sưu tầm các tài liệu, bài viết, câu chuyện về cách quản lí cảm xúc cá nhân.
* Xây dựng các tình huống về giao tiếp, ứng xử đòi hỏi khả năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.
* Giới thiệu về các bài tập thực hành để rèn kĩ năng quản lí cảm xúc cá nhân.

**2. Đối với học sinh**

* Tìm hiểu về cách làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè ở tr 2 và qua mạng xã hội.
* Tham khảo những kinh nghiệm về cách quản lí cảm xúc và ứng xử phù h
* Suy nghĩ những biện pháp để quản lí cảm xúc bản thân và làm chủ các quan hệ với bạn bè.
* Chuẩn bị một số tình huống có liên quan đến chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1. Toạ đàm về vai trò của quản lí cảm xúc***

***Gợi ý***:

* Tổ chức diễn đàn trực tuyến hoặc trực tiếp cho HS bày tỏ quan điểm của mình về vai trò của quản lí cảm xúc, những tác hại của việc không quản lí tốt xúc. Lựa chọn những bài viết đặc sắc để chia sẻ.
* Gặp gỡ khách mời để cùng trao đổi về vai trò của quản lí cảm xúc.

***1.2. Tham gia các hoạt động rèn luyện khả năng quản lí cảm xúc của bản thân***

***Gợi ý***:

* Tìm hiểu các hoạt động rèn luyện khả năng quản lí cảm xúc của bản thân
* Thực hiện và ghi lại “Nhật kí hoạt động”.
* Trao đổi với các bạn về những thay đổi tích cực của bản thân trong việc quản lí cảm xúc sau khi tham gia các hoạt động.

***1.3. Chia sẻ cách làm chủ các mối quan hệ***

***Gợi ý***:

* Chia sẻ trực tiếp hoặc qua diễn đàn về cách làm chủ các mối quan hệ.
* Gặp gỡ khách mời để cùng trao đổi, chia sẻ về cách làm chủ các mối quan hệ

***1.4. Trao đổi về vấn đề làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè***

***Gợi ý:***

* Tổ chức tọa đàm hoặc diễn đàn trao đổi về vấn đề làm chủ và kiểm soát quan hệ với bạn bè.
* Lắng nghe lời chia sẻ của chuyên gia/khách mời về cách làm chủ bản thân kiểm soát tốt mối quan hệ với bạn bè.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

***1.1. Học hỏi những cách quản lí cảm xúc và ứng xử phù hợp***

***Gợi ý:***

* Sưu tầm những câu chuyện, tình huống, nhân vật có cách quản lí cảm xúc ứng xử phù hợp.
* Chia sẻ điều học hỏi được từ những cách quản lí cảm xúc và ứng xử đó

***1.2. Trao đổi về cách suy nghĩ tích cực để quản lí cảm xúc***

***Gợi ý***:

* Chia sẻ về cách suy nghĩ tích cực để quản lí cảm xúc bản thân.
* Trao đổi những tình huống thực tế đã trải qua và cách quản lí cảm xúc bản thân trong những tình huống đó.

***1.3. Trao đổi về ý nghĩa của việc làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè***

***Gợi ý:***

* Chia sẻ ý nghĩa của việc làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè.
* Trao đổi những khó khăn gặp phải trong việc kiểm soát mối quan hệ với bạn bè và cách khắc phục khó khăn.

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; tạo tâm thế cho HS trước khi bước vào các hoạt động chính của chủ đề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi để tạo không khí vui tươi cho các em trước khi bước vào hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia chơi trò chơi nhiệt tình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi công não: ***“Liệt kê cảm xúc”.***

- GV phổ biến luật chơi: *GV mời 4 bạn lên bảng, lần lượt từ trái qua phải, các bạn kể tên các cảm xúc của con người mà ta bắt gặp trong cuộc sống hằng ngày (bạn trả lời sau không được trùng với đáp án bạn trả lời trước).Tới lượt ai mà người đó không kể tên được sẽ bị thua cuộc.*

- Sau khi chơi trò chơi, GV đặt câu hỏi: *Theo em, những cảm xúc mà các bạn đã kể có ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của mỗi chúng ta?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cùng tham gia trò chơi, các bạn khác cổ vũ nhiệt tình cho các bạn.

- HS tiếp nhận câu hỏi của GV và suy nghĩ trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 1 -2 HS chia sẻ câu trả lời, GV ghi nhận.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Thông qua câu trả lời của HS, GV dẫn dắt HS vào bài học: *Trong cuộc sống hằng ngày, hẳn ai cũng trải qua nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau: Lúc buồn, lúc vui, lúc bực bội, lúc trầm ngâm…Và nếu chúng ta để các loại cảm xúc này chi phối thì thực sự rất nguy hiểm. Do đó, việc của chúng ta là phải quản lý được cảm xúc, quản lý được bản thân. Nội dung chủ đề hôm nay cũng liên quan đến nội dung này, chúng ta cùng đến với* ***Chủ đề 2: Quản lý bản thân.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về cách quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Hiểu được cách quản lí cảm xúc và ứng xử phù hợp trong giao tiếp.

- Biết cách quản lí cảm xúc và ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp ăn khác nhau.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu cách quản lí cảm xúc bằng hai nhiệm vụ chính:

1. Xác định cảm xúc và cách ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp
2. Trao đổi về cách quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra được các cách ứng xử phù hợp với cảm xúc và cách quản lý trong giao tiếp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định cảm xúc và cách ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu: Từ tên các loại cảm xúc mà các bạn đã kể tên ở trò chơi khởi động, các em hãy bắt cặp và tìm ra những tình huống làm nảy sinh những cảm xúc đó.  - Sau đó, HS tiếp tục thảo luận về cách ứng xử phù hợp với cảm xúc trong các tình huống giao tiếp khác nhau:  *+ Khi vui vẻ.*  *+ Khi buồn bã.*  *+ Khi sợ hãi.*  *+ Khi chán ghét.*  *+ Khi tức giận.*  *+ Khi ngạc nhiên.*  *+ Khi tin tưởng.*  *+ Khi hi vọng.*  *+...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS bắt cặp với bạn bên cạnh, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của cặp mình.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang tìm hiểu nhiệm vụ 2.  ***Nhiệm vụ 2: Trao đổi về cách quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ tình huống thể hiện cách quản lí cảm xúc và ứng xử phù hợp trong giao tiếp hoặc những tình huống thể hiện việc quản lí chưa tốt cảm xúc và ứng xử chưa phù hợp.  - HS nêu ra những bài học rút ra từ những tình huống đó, cách khắc phục những hạn chế còn tồn tại trong quản lí cảm xúc và ứng xử.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận yêu cầu của GV và thực hiện  - GV quan sát thái độ học tập của HS, hỗ trợ khi HS cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận  - GV chuyển sang nội dung mới. | **I. Tìm hiểu về cách quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp**  ***1. Xác định cảm xúc và cách ứng xử hợp lí trong giao tiếp***  *Gợi ý****:***   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Cảm xúc | Tình huống làm nảy sinh cảm xúc | Cách ứng xử hợp lí | | Vui vẻ | Em được thầy cô ghi nhận sự tiến bộ trong học tập. | - Thể hiện sự vui vẻ  - Tự hào về bản thân  - Nói lời cảm ơn | | Tức giận | Trong giờ ra chơi, cả nhóm bạn trêu em và cười ầm lên | Giữ bình tĩnh  - Nói rõ rằng mình không thích  - Đi ra chỗ khác. | | Buồn bã | Kết quả bài kiểm tra thấp điểm hơn mình mong đợi | - An ủi bản thân sẽ cố gắng lần sau đạt điểm cao hơn.  - Vui chơi cùng các bạn để giải tỏa tâm trạng… |   ***2. Cách quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp***  Gợi ý:  - Nhận diện đúng cảm xúc của mình trong tình huống giao tiếp và xác định cách ứng xử hợp lí.  - Giữ thái độ bình tĩnh, tự tin.  - Đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu cảm xúc và hành vi của họ.  - Thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của mình bằng lời nói, hành động đúng mực.  - Cố gắng tìm ra điều tích cực trong tình huống giao tiếp.  - Cẩn trọng với lời nói và hành động khi nóng giận.  - Dừng cuộc trò chuyện và chuyển sang hoạt động khác giúp tạo ra năng lượng tích cực cho bản thân…  **\*Kết luận:** Trong mỗi chúng ta đều tồn tại những loại cảm xúc khác nhau, chúng ảnh hưởng đến lối sống và sự tương tác của chúng ta với mọi người. Vì vậy, cần hiểu được cả loại cảm xúc cơ bản thường có ở con người, từ đó có cách quản lí và điều chỉnh cảm xúc cho phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Phân tích được ý nghĩa của việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè

- Biết cách làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.

- Vận dụng hiệu quả việc làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè trong th học tập và trong cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ bằng ba nhiệm vụ chính:

1. Thảo luận về các tình huống
2. Xác định biểu hiện của việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.
3. Chia sẻ khó khăn và cách khắc phục trong việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đưa ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp 4 nhóm, yêu cầu thảo luận về hai tình huống sgk trang 17 theo gợi ý:  *+ Chỉ ra nhân vật đã thể hiện và chưa thể hiện khả năng làm chủ, kiểm soát được mối quan hệ với bạn bè. Giải thích tại sao.*  *+ Nêu yếu tố có thể ảnh hưởng đến khả năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè của các nhân vật.*      **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, giải quyết 2 tình huống, các thành viên đóng góp ý kiến nhiệt tình, xây dựng nội dung GV yêu cầu.  - GV quan sát và theo dõi HS hoạt động nhóm, hỗ trợ các em khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang tìm hiểu nhiệm vụ 2.  ***Nhiệm vụ 2: Xác định biểu hiện của việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu:  *+ Nhóm lẻ: Thảo luận cách làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè ở trường.*  *+ Nhóm chẵn: Thảo luận cách làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè qua mạng xã hội.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm được phân công, tiếp nhận nhiệm vụ của nhóm mình.  - Các thành viên cùng đóng góp ý kiến, xây dựng nội dung tốt nhất theo yêu cầu của GV.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời các nhóm đứng dậy trình bày, trao đổi kết quả thảo luận.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ khó khăn và cách khắc phục trong việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV sử dụng kĩ thuật “khăn trải bàn” thảo luận: *Những khó khăn và cách khắc phục trong việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè ở trường cũng như qua mạng xã hội?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm được phân công, tiếp nhận nhiệm vụ của nhóm mình.  - Các thành viên cùng đóng góp ý kiến, có thể nhờ sự giúp đỡ của GV khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời các nhóm đứng dậy trình bày  - GV mời các nhóm khác bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận | **II. Tìm hiểu về việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè**  ***1. Xử lí tình huống***  - Tình huống 1: Ngọc chưa thể hiện khả năng làm chủ, kiểm soát được mối quan hệ với bạn bè.  - Tình huống 2. Dương đã thể hiện khả năng làm chủ, kiểm soát được mối quan hệ.  => Yếu tố có thể ảnh hướng đến khả năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ: thái độ, nhận thức, hành vi cư xử…  ***2. Biểu hiện của việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.***  - Ở trường:   * *Chủ động kết bạn, chia sẻ, giúp đỡ các bạn.* * *Hiểu và tin tưởng bạn bè* * *Biết từ chối những đề nghị làm việc xấu từ bạn.* * *Biết điều chỉnh cảm xúc, hành vi của mình đúng mực.* * *Thái độ bình tĩnh, tự tin…*   - Qua mạng xã hội   * *Không tùy tiện kết bạn với người lạ* * *Chia sẻ thông tin, hình ảnh tích cực* * *Không chia sẻ những thông tin không chính xác không có căn cứ về bạn bè trên mạng xã hội.* * *Chủ động trò chuyện, trao đổi thông tin tài liệu học tập với các bạn…*   ***3. Chia sẻ khó khăn và cách khắc phục trong việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.***  - HS liên hệ bản thân và chia sẻ  **\*Kết luận:** Tìm hiểu việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè là một việc làm rất có ý nghĩa đối với mỗi người. Từ nhận thức đúng, mỗi người sẽ có thái độ và hành vi, thói quen hành vi cư xử phù hợp với các chuẩn mực đạo đức xã hội. Trên cơ sở đó, các mối quan hệ đã gây dựng sẽ ngày càng trở nên gắn bó, bền chặt. |

**Hoạt động 3: Rèn luyện khả năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Có kĩ năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.

- Xử lí hiệu quả các tình huống nảy sinh trong mối quan hệ với bạn bè.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS cách làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ, thực hành đóng vai xử lí tình huống.

**c. Sản phẩm:** HS biết cách làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia nhóm, yêu cầu HS thảo luận cách làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè ở trường và qua mạng xã hội.  - Yêu cầu các nhóm, đóng vai xử lí tình huống trang 19 sgk.  ***+ Tình huống 1****: Ánh và Thủy là bạn thân. Gần đây, Thủy hay đi học cùng Hà và có vẻ thân thiết. Một hôm, Ánh vô tình nghe thấy Hà đang nói với một nhóm bạn rằng Thủy không muốn chơi với mình nữa.*  ***+ Tình huống 2****: Minh nhận được lời mời kết bạn từ một tài khoản lạ. Minh vào tài khoản của bạn đó để xem nhưng chỉ thấy hình đại diện chụp từ phía sau, còn lại không tìm thấy thông tin gì. Minh rất băn khoăn không biết có nên đồng ý kết bạn và trả lời tin nhắn không.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, bàn bạc và đưa ra cách làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè ở trường và qua mạng xã hội.  - HS cùng nhau đóng vai và xử lí tình huống  - GV quan sát và theo dõi HS hoạt động nhóm, hỗ trợ các em khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang tìm hiểu hoạt động 4 | **III. Rèn luyện khả năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với bạn bè**  - Ở trường:   * *Chủ động, tự tin nêu ý kiến, quan điểm của mình với bạn trong học tập và giao tiếp.* * *Tôn trọng, lắng nghe bạn bè chia sẻ, tư vấn và góp ý.* * *Kiểm soát cảm xúc tiêu cực và điều chỉnh hành vi theo hướng tích cực khi xảy ra mâu thuẫn với các bạn.* * *Suy nghĩ kĩ trước những lời đề nghị, lời mời của các bạn.*   - Qua mạng xã hội:   * *Cân nhắc trước khi đồng ý kết bạn với người chưa quen biết trên mạng xã hội.* * *Chủ động tìm hiểu kĩ về người mà mình dự định kết bạn trên mạng xã hội.* * *Không tham gia các hội, nhóm trên mạng xã hội có thể chia sẻ nội dung không lành mạnh*.   \*Xử lí tình huống:  Gợi ý:  ***- Tình huống 1***. Ánh bình tĩnh gặp Hà nói chuyện, mong Hà tôn trọng tình bạn của Ánh và Thủy, nếu bản thân Ánh và Thủy có chuyện gì thì để hai bạn tự giải quyết với nhau.  ***- Tình huống 2.*** Minh chưa vội đồng ý, cần tìm hiểu thông tin của tài khoản Fb đó trước.  \***Kết luận**: Để có khả năng làm chủ và kiểm soát tốt các mối quan hệ với bạn bè ở trường và bạn bè qua mạng xã hội đòi hỏi mỗi người cần phải có ý thức rèn luyện mọi lúc mọi nơi, qua mọi người và qua từng trường hợp. Biết lắng nghe, tôn trọng và học hỏi chính là chìa khoá cho việc thiết lập và duy trì các mối quan hệ tốt đẹp. |

**Hoạt động 4: Rèn luyện quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Biết cách rèn luyện quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp.

- Thực hiện hiệu quả việc rèn luyện quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS cách rèn luyện quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1. Đóng vai thể hiện cách quản lí cảm xúc để ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp.**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia nhóm, yêu cầu HS đóng vai và xử lí các tình huống sgk trang 20, 21.  ***Tình huống 1****: Nga đã hẹn cùng Hương sáng nay đi mua sách. Nhưng đến sát giờ hẹn Hương mới thấy Nga đến và nói rằng không đi được.*  ***Tình huống 2****: Phương nhận nhiệm vụ thuyết trình kết quả làm việc nhóm. Khi cô giáo thông báo điểm, kết quả của nhóm không được tốt như mọi người kì vọng. Một số bạn tỏ ra bức xúc và đổ lỗi do Phương thuyết trình không tốt nên ảnh hưởng đến kết quả chung.*  ***Tình huống 3****: Hùng không thích việc mẹ thường xuyên vào phòng mình dọn dẹp. Hôm nay, Hùng đi học về và lại thấy mẹ đang ở trong phòng trên tay mẹ là cuốn nhật kí của Hùng.*  ***Tình huống 4****: Khang bị thầy giáo khiển trách trước lớp vì một lỗi mà mình không gây ra.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, bàn bạc và đưa ra cách ứng xử hợp lí nhất  - GV quan sát và theo dõi HS hoạt động nhóm, hỗ trợ các em khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang tìm hiểu nhiệm vụ 2  ***Nhiệm vụ 2. Thực hành các cách phù hợp để quản lí cảm xúc để ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp hằng ngày***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS giữ nguyên nhóm, vận dụng các cách quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí đã biết vào các tình huống giao tiếp hằng ngày.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, bàn bạc và đưa ra cách ứng xử hợp lí nhất  - GV quan sát và theo dõi HS hoạt động nhóm, hỗ trợ các em khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang tìm hiểu nhiệm vụ 3  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ tình huống thực tế và cách em đã quản lí cảm xúc để ứng xử phù hợp trong tình huống đó.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu mỗi HS tìm một tình huống mình đã trải qua để chia sẻ cho các bạn trong nhóm.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ các tình huống thực tế đã trải qua và cách quản lí cảm xúc để ứng xử phù hợp trong tình huống đó.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV gọi một số HS chia sẻ tình huống của bản thân cho các bạn trong lớp cùng nghe,  - GV đặt câu hỏi: *Em thu nhận lại được những điều gì từ trải nghiệm của bản thân và của các bạn?*  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận. | **IV. Rèn luyện quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp**  \***Kết luận**: Quản lí cảm xúc chính là biện pháp sử dụng lí trí để có thể điều khiển một phần các biểu hiện của cảm xúc, nhờ vậy sẽ làm thay đổi các hành động, phản ứng trước các tác động và điều chỉnh chúng theo hướng tích cực hơn. Trải qua mỗi một tình huống, chúng ta sẽ có thêm những kinh nghiệm để quản lí tốt cảm xúc và ứng xử phù hợp hơn trong các mối quan hệ giao tiếp. |

**Hoạt động 5: Duy trì việc quản lí cảm xúc và làm chủ mối quan hệ bạn bè.**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Biết cách duy trì việc quản lí cảm xúc và làm chủ mối quan hệ bạn bè.

- Thực hiện tốt việc quản lí cảm xúc và làm chủ mối quan hệ với bạn bè.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS sưu tầm và chia sẻ những cuốn sách hay về quản lí cảm xúc và giao tiếp ứng xử, mở buổi tọa đàm liên quan để biết thêm cách quản lí cảm xúc và ứng xử trong cuộc sống hằng ngày.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mỗi HS chia sẻ về một cuốn sách mình đã biết hoặc đã sưu tầm về quản lí cảm xúc và giao tiếp, ứng xử.  - GV tổ chức cho cả lớp buổi tọa đàm: “ Quan hệ bạn bè – từ trường học đến mạng xã hội”.  - GV đưa ra gợi ý:   * ***Nội dung****: Làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè ở trường; Làm chủ và kiểm soát mối quan hệ bạn bè trên mạng xã hội; Cách thức xây dựng và phát triển mối quan hệ bạn bè trong thời đại 4.0…* * ***Hình thức****: Trao đổi trực tiếp trong tập thể lớp.*   - GV yêu cầu các nhóm chuẩn bị nội dung tham luận. Trao đổi, tranh luận về các nội dung tham luận.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tìm hiểu về một cuốn sách quản lí cảm xúc và giao tiếp ứng xử.  - HS chuẩn bị nội dung tham luận cho buổi tọa đàm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV tổ chức tọa đàm, các HS đưa ra ý kiến bàn luận, giải quyết vấn đề.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận. | **V. Duy trì việc quản lí cảm xúc và làm chủ mối quan hệ bạn bè.**  \***Kết luận**: Bất kì mối quan hệ bạn bè nào cũng cần sự lắng nghe, tôn trọng, thấu hiểu, chân thành. Để có những tình bạn đẹp và bền vững, mỗi người cần rèn luyện không ngừng cách bày tỏ cảm xúc cũng như hành vi ứng xử một cách phù hợp, thiện chí. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Đâu không phải là cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực?

A. Suy nghĩ lạc quan.

B. Chia sẻ cảm xúc của mình với người thân và bạn bè.

C. Nghe nhạc.

D. Viết các dòng trạng thái với những lời lẽ không hay trên mạng xã hội.

**Câu 2.** Khi em nghe thấy một bạn nói xấu mình, em làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực?

A. Em đi nói xấu lại bạn đó.

B. Em cãi nhau với bạn đó.

C. Em nói chuyện rõ ràng với bạn đó để giải quyết hiểu lầm.

D. Em đăng dòng trạng thái chửi bới bạn đó.

**Câu 3.** Khi gặp khó khăn trong việc kết nối với bạn bè, em nên tìm sự giúp đỡ của ai?

A. Thầy cô giáo.

B. Người lạ.

C. Bạn bè trên mạng xã hội.

D. Bác bảo vệ.

**Câu 4.** Bạn Minh đang gặp vấn đề về tâm lý vì có quá nhiều áp lực từ bố mẹ cho kì thi học sinh giỏi sắp tới, bạn nên tìm ai để giải tỏa cảm xúc của mình?

A. Tâm sự với người lạ trên Facebook.

B. Nói chuyện với bác sĩ tâm lý.

C. Không nói với ai cả.

D. Bạn bè trong lớp.

**Câu 5.** Hôm nay, Linh rất háo hức vì được chị Thảo cho đi xem phim. Nhưng chị Thảo đột xuất phải tăng ca nên hẹn Linh hôm khác, Linh rất buồn. Linh nên làm gì để có cảm xúc tích cực trong trường hợp trên?

A. Linh nghĩ rằng chị Thảo rất bận nên mình cần thông cảm cho chị.

B. Linh vùng vằng, bỏ lên phòng một mình.

C. Linh khóc lóc gọi điện mách mẹ.

D. Linh gọi điện cho chị Thảo đòi đi bằng được.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| D | C | A | B | A |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nội dung mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện**.**

**c. Sản phẩm học tập:** Kịch bản và phần đóng vai xử lí tình huống của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Các nhóm hãy đưa ra phương án ứng xử của mỗi cá nhân trong mỗi tình huống. Sau đó xây dựng kịch bản và đóng vai xử lí tình huống:*

***Tình huống 1.*** *Đi học về, M thấy bàn học của mình bị thay đổi cách sắp đặt khiến M không tìm thấy món đồ mình để trên bàn. M thấy khó chịu và rất muốn hỏi mẹ.*

***Tình huống 2.*** *T được một bạn trong lớp nói lại rằng H đã nói xấu T với các bạn. T nghe vậy gương mặt biến sắc.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ ở nhà, sau đó trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 2

**a. Mục tiêu:**

* HS rèn luyện được khả năng tự nhận xét, tự đánh giá bản thân sau các hoạt động
* HS đánh giá được thái độ tham gia hoạt động trong chủ đề.
* HS đánh giá được kết quả thực hiện các nhiệm vụ đặt ra trong chủ đề của bản thân và các bạn

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

* Tự xếp loại kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề
* Tự đánh giá mức độ tham gia của mình vào các hoạt động trong chủ đề
* Đánh giá đồng đẳng trong hoạt động nhóm.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1.*** ***Tự xếp loại kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề***

Chọn một trong ba mức độ sau để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ

chủ đề theo các tiêu chí.

1. Hoàn thành tốt
2. Hoàn thành
3. Chưa hoàn thành.

Các tiêu chí đánh giá:

(1) Xác định được cách quản lí cảm xúc để ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.

(2) Quản lí được cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp.

(3) Chỉ ra được biểu hiện của làm chủ và kiểm soát cảm xúc trong các mối quan hệ bạn bè.

(4) Chủ động thực hiện các biện pháp cụ thể để làm chủ và kiểm soát mối quan hệ bạn bè ở trường và qua mạng xã hội.

***Nhiệm vụ 2. Tự đánh giá mức độ tham gia của mình vào các hoạt động trong chủ đề***

HS chọn một trong ba mức độ dưới đây để đánh giá sự tham gia của mình vào các hoạt động:

1. Rất tích cực
2. Tích cực
3. Chưa tích cực

***Nhiệm vụ 3. Đánh giá đồng đẳng trong hoạt động nhóm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**  Tên chủ đề: ………………………….  Tên nhóm: …………………………..  Em hãy đánh giá sự tích cực tham gia hoạt động của các bạn trong nhóm khi thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách đánh dấu X vào những ô phù hợp:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | ***STT*** | ***Tên các bạn trong nhóm*** | ***Mức độ tham gia*** | | | | ***Rất tích cực*** | ***Tích cực*** | ***Chưa tích cực*** | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Rèn luyện các kĩ năng để quản lí cảm xúc, phát triển các mối quan hệ bạn bè, thầy cô.
* Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 3: HOÀN THIỆN BẢN THÂN

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nhận diện được nét riêng và thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân.
* Phân tích những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.
* Thể hiện được sự nỗ lực hoàn thiện bản thân; biết thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác*: Thiết lập và xây dựng các mối quan hệ bạn bè tốt đẹp, thu hút các bạn cùng phấn đấu vươn lên để hoàn thành bản thân.
* *Tự chủ và tự học*: Biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi trong học tập và cuộc sống một cách tích cực, hiệu quả.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Chủ động giải quyết khó khăn trong quá trình thích ứng với sự thay đổi và nỗ lực hoàn thiện bản thân.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Nhận diện những nét riêng của bản thân; Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; Xác định biểu hiện của sự nỗ lực hoàn thiện bản thân.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân; Điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi; Nỗ lực hoàn thiện bản thân; Chủ động thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.

**3. Phẩm chất:**

* *Trách nhiệm:* Nỗ lực trong việc hoàn thiện bản thân, có ý thức phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu để trưởng thành, thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.
* *Trung thực:* Đánh giá đúng về điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và bạn bè.
* *Chăm chỉ:* Tích cực, cố gắng hoàn thiện các nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* Sưu tầm các bài tập, trắc nghiệm tâm lí về tính cách, khí chất, năng lực.
* Chuẩn bị những câu chuyện, tình huống về những cách thức, con đường hoàn thiện bản thân.
* Sưu tầm những tấm gương người thật, việc thật về hoàn thiện bản thân.
* Tổng hợp các câu nói truyền cảm hứng cho mọi người về việc yêu quý bản thân và nỗ lực vươn lên trong cuộc sống.

**2. Đối với học sinh**

* Tìm hiểu về cách khám phá tính cách, năng lực của bản thân.
* Nhận diện về những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.
* Chuẩn bị một số tình huống liên quan đến chủ đề.
* Sưu tầm những câu chuyện, những tấm gương về sự nỗ lực hoàn thiện bản thân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1*** ***Trao đổi về cách thể hiện nét riêng và sự tự tin về điểm riêng của bản thân.***

*Gợi ý*:

* Chia sẻ về cách thể hiện nét riêng và sự tự tin về điểm riêng của bản thân
* Tọa đàm với chủ đề “Tôi tự tin là chính tôi”.

***1.2.*** ***Tham gia hội diễn Tài năng trẻ***.

***Gợi ý***:

* Phát động hội diễn tài năng trẻ, khuyến khích các cá nhân đăng kí tham gia trên cơ sở nhận thức được tiềm năng, thế mạnh của bản thân.
* Biểu diễn các tiết mục được đăng kí.
* Trao giải cho tiết mục độc đáo, xuất sắc.

***1.3. Trao đổi kinh nghiệm tham gia các hoạt động để cải thiện điểm yếu của bản thân.***

***Gợi ý*:**

* Gặp gỡ khách mời trao đổi về kinh nghiệm tham gia các hoạt động để cải thiện điểm yếu của bản thân.
* Tập làm chuyên gia tư vấn: Đưa ra những cách thức cải thiện điểm yếu của bản thân.

***1.4. Chia sẻ ý nghĩa của việc nỗ lực hoàn thiện bản thân trong cuộc sống.***

***Gợi ý*:**

* Tổ chức diễn đàn trao đổi trực tiếp hoặc viết bài về ý nghĩa của việc nỗ lực hoàn thiện bản thân trong cuộc sống.
* Bình chọn và trao giải cho bài phát biểu hoặc bài viết được mọi người tâm đắc nhất.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

* 1. ***Học hỏi những cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi***

***Gợi ý***:

* Tìm hiểu những cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi
* Chia sẻ những cách điều chỉnh phù hợp với bản thân
  1. ***Tranh luận về vấn đề: Chỉ người có nhiều điểm yếu mới cần nỗ lực hoàn thiện bản thân.***

***Gợi ý***:

* Chia hai nhóm tranh luận: Nhóm đồng tình và nhóm phản đối
* Các nhóm thể hiện quan điểm, lập luận của nhóm mình.
* Bình chọn ý kiến thuyết phục nhất và trao thưởng.
  1. ***Chia sẻ trải nghiệm và các bài học về sự nỗ lực hoàn thiện bản thân***

***Gợi ý***:

* Kể lại những trải nghiệm về nỗ lực hoàn thiện bản thân
* Những khó khăn đã gặp và các biện pháp thực hiện để vượt qua khó khăn đó
* Những bài học kinh nghiệm đã thu nhận được.

***1.4 Chia sẻ những câu chuyện thể hiện nỗ lực cải thiện điểm yếu, phát huy điểm mạnh*** ***của bản thân.***

***Gợi ý***:

* Học Sưu tầm những câu chuyện thể hiện nỗ lực cải thiện điểm yếu, phát huy điểm mạnh của bản thân.
* Chia sẻ các câu chuyện đó và rút ra thông điệp.

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; tạo tâm thế cho HS trước khi bước vào các hoạt động

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video, bài hát,…phù hợp với nội dung của chủ đề để tạo tâm thế cho các em trước khi bước vào hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS xem video, bài hát và có những cảm nhận, hiểu biết ban đầu về chủ đề bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS xem video sau: [youtu.be/ES4Ehg4YEGM](https://youtu.be/ES4Ehg4YEGM)

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Sau khi xem xong video, em rút ra được bài học gì về sự tự tin.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 1 -2 HS trả lời câu hỏi: *Bài học sau khi xem xong video là chúng ta nên tự tin vào khả năng của bản thân của mình, dám vượt qua thử thách, đương đầu với khó khăn để đạt được kết quả cao, thành tích cao.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Bản thân em có phải là một người tự tin hay không? Em dựa vào đâu để nhận biết điều đó? Để nhận diện được những đặc điểm riêng mà bản thân thấy tự tin, chúng ta cùng đi vào bài học ngày hôm nay* ***Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Khám phá nét riêng của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Biết cách nhận diện những nét riêng của bản thân

- Trao đổi cởi mở, tự tin về những nét riêng của bản thân với mọi người.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS xác định nét riêng của bản thân theo các nội dung gợi ý của SGK.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về một số nét riêng của bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chỉ ra một số nét riêng của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi ***“Thám tử lừng danh”.***  - GV nêu luật chơi: *Mỗi tổ sẽ chọn ra 1 bạn làm thám tử và một bạn làm nhân vật bí ẩn. Tổ trưởng của mỗi tổ sẽ viết các đặc điểm riêng của bạn đó ra để gợi ý cho thám tử. Sau đó, thám tử của các tổ sẽ đặt tối đa 5 câu hỏi để tìm ra nhân vật bí ẩn đó. Trò chơi kết thúc khi tất cả các tổ đều tìm ra đúng nhân vật bí ẩn đang được nhắc đến.*  - GV lưu ý: *Thám tử tổ 1 sẽ sang tổ 2 để tìm nhân vật bí ẩn và ngược lại, thám tử tổ 3 sẽ sang tổ 4 để tìm nhân vật bí ẩn và ngược lại. Các bạn trong tổ chỉ được trả lời Đúng hoặc Sai.*  - GV gợi ý: *Em hãy đặt những câu hỏi để tìm ra nét đặc trưng của nhân vật bí ẩn theo những đặc điểm sau:*  *+ Về ngoại hình:*  *+ Về năng lực (năng khiếu):*  *+ Về tính cách:*  *+ Về sở thích:*    - GV nêu ví dụ như:  *+ Nhân vật bí ẩn thích chơi đá bóng đúng không?*  *+ Nhân vật bí ẩn vẽ rất đẹp đúng không?*  *+ Nhân vật bí ẩn có mái tóc dài đúng không?*  *+ Nhân vật bí ẩn là nam/nữ đúng không?*  *+ Nhân vật bí ẩn rất ít nói đúng không?*  - Sau khi chơi trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em rút ra điều gì sau khi chơi trò chơi này?*  - GV gọi một số HS đứng dậy và đặt câu hỏi: *Em thấy bản thân mình có những nét riêng gì?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của GV.  - Sau khi chơi trò chơi, HS trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời tất cả HS cùng tham gia trò chơi.  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ điều em rút ra được sau khi trò chơi.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em khi trao đổi về nét riêng của bản thân và các bạn.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp và trả lời câu hỏi: *Em hãy chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em khi trao đổi về nét riêng của bản thân và các bạn.*  - Sau khi HS chia sẻ xong, GV tiếp tục đặt câu hỏi: *Theo em, bạn có tự tin khi chia sẻ về nét riêng của bản thân không?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ theo cặp  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **I. Khám phá nét riêng của bản thân**  ***1. Chỉ ra một số nét riêng của bản thân.***  + Về ngoại hình: mặt trái xoan, mắt to tròn, mũi cao, má lúm đồng tiền, da trắng, cao ráo, tóc dài suôn mượt, tóc xoăn, tóc nâu,…  + Về tính cách: vui vẻ, thân thiện, hòa đồng, tốt bụng, khiêm tốn, khéo léo, nhẹ nhàng, hiền lành, thông minh, dễ thương,…  + Về năng lực: hát hay, vẽ đẹp, múa dẻo, chơi cờ vua giỏi, bơi giỏi, nhảy đẹp, đá bóng giỏi, chơi bóng chuyền, nhảy aerobic,…  → Mỗi người đều có những đặc điểm riêng, làm nên bản sắc cá nhân của người đó. Không ai giống ai hoàn toàn.  ***2. Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em khi trao đổi về nét riêng của bản thân và các bạn.*** |

**Hoạt động 2: Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Biết cách nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân

- Phân tích được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS xác định các nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và phân tích được các điểm mạnh, điểm yếu đó để bản thân ngày càng hoàn thiện.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về điểm mạnh, điểm yếu của bản thân mình

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định cách nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nhắc lại khái niệm về điểm mạnh và điểm yếu:  *+ Điểm mạnh: những kĩ năng, kiến thức, kinh nghiệm mà bản thân có thể làm tốt, những điểm ưu tú, nổi trội.*  *+ Điểm yếu: những kĩ năng, kiến thức, kinh nghiệm bản thân làm chưa tốt, những thiếu sót trong tích cách cần khắc phục và sửa chữa.*  - GV đặt câu hỏi: *Em thấy bản thân có những điểm mạnh, điểm yếu gì? Theo em, có phải ai cũng có điểm mạnh và điểm yếu giống nhau không?*  - GV tiếp tục đặt câu hỏi: *Làm cách nào để xác định được những điểm mạnh và điểm yếu của bản thân mình?*  - GV gợi ý:  *+ Tích cực học tập, tham gia các hoạt động chung để bộc lộ khả năng của bản thân.*  *+ Tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu dựa trên kết quả học tập, mức độ hoàn thành công việc, thái độ khi tham gia các hoạt động.*  *+ Tham khảo ý kiến đánh giá của thầy cô, bạn bè, người thân.*  - Sau khi HS trả lời xong, GV gọi 2 – 3 HS lên bảng giới thiệu: *Em hãy giới thiệu về những điểm mạnh và điểm yếu của bản thân mình. Bằng cách nào mà em xác định được những điểm đó?*  - GV kết luận:  *+ Ai cũng có những điểm mạnh, điểm yếu trong những điểm riêng của bản thân.*  *+ Xác định những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân là việc làm cần thiết để mỗi chúng ta tự hoàn thiện trên cơ sở phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu của bản thân.*  *+ Việc xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân cũng là một bước quan trọng khi các em đi phỏng vấn xin việc, phỏng vấn vào các câu lạc bộ,…*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 2: Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: *Ở nhiệm vụ 1, em đã biết cách xác định điểm mạnh và điểm yếu của bản thân mình. Vậy em hãy phân tích những điểm mạnh và điểm yếu đó theo gợi ý sau:*  *+ Liệt kê một số điểm mạnh và điểm yếu của bản thân (1 – 2 điểm)*  *+ Chỉ ra biểu hiện của những điểm mạnh, điểm yếu đó.*  *+ Những điểm mạnh và điểm yếu đó có tác động như thế nào đến học tập và cuộc sống?*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | ***Đặc điểm của bản thân*** | | ***Biểu hiện*** | ***Tác động*** | | *Điểm mạnh* | *…* | *…* | *…* | | *Điểm yếu* | *…* | *…* | *…* |   - GV nêu ví dụ gợi ý:  *+ Nhung phân tích điểm mạnh và điểm yếu của mình.*    *+ Hoa phân tích điểm mạnh và điểm yếu của mình.*    - Sau khi HS trình bày xong, GV mới một số HS lên bảng chia sẻ và tiếp tục đặt câu hỏi: *Em làm thế nào để khắc phục những điểm yếu của bản thân?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS phân tích điểm mạnh, điểm yếu theo bảng.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp và nêu cách khắc phục điểm yếu.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **II. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.**  ***1. Xác định cách nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.***  - Cách xác định điểm mạnh và điểm yếu:  + Dựa trên những sở thích, hành vi, thói quen trong học tập, giao tiếp, và sinh hoạt hằng ngày.  + Dựa vào kết quả trong quá trình học tập, giao tiếp của bản thân.  + Dựa vào những nhận xét của những người thân thiết, gần gũi, hiểu rõ về mình như người thân, bạn bè, thầy cô.  ***2. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.***  - Một số điểm mạnh:  + Nói tiếng Anh trôi chảy.  + Sử dụng thành thạo tin học văn phòng.  + Có kĩ năng lãnh đạo.  + Làm việc nhóm tốt.  + Linh hoạt thích nghi với thay đổi  + Tự tin thuyết trình trước đám đông.  + Tư duy sáng tạo tốt.  + Kĩ năng giao tiếp tốt.  + Nhiệt tình, hăng hái tham gia các công việc của lớp.  + Có tinh thần, trách nhiệm cao.  + Vui vẻ, tích cực với mọi người xung quanh.  + Làm việc có kế hoạch và khoa học.  - Một số điểm yếu:  + Cầu toàn.  + Vô tổ chức.  + Nhạy cảm.  + Nhút nhát, tự ti.  + Hiếu thắng.  + Làm việc không khoa học.  + Thiếu tập trung.  + Ngại thay đổi, bảo thủ.  + Nóng vội.  + Mất kiên nhẫn, bình tĩnh.  + Ích kỉ.  + Dễ nổi nóng.  + Khả năng tính toán kém. |

**Hoạt động 3: Xác định biểu hiện của sự nỗ lực hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Biết và học hỏi được những tấm gương nỗ lực hoàn thiện bản thân

- Chỉ ra những biểu hiện của sự nỗ lực hoàn thiện bản thân.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức cho HS tìm hiểu các nhiệm vụ:

1. Sưu tầm và kể những câu chuyện về tấm gương nỗ lực hoàn thiện bản thân
2. Chỉ ra những biểu hiện của sự nỗ lực hoàn thiện bản thân
3. Chia sẻ khó khăn và cách khắc phục trong việc nỗ lực hoàn thiện bản thân.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Sưu tầm và kể những câu chuyện về tấm gương nỗ lực hoàn thiện bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS xem video sau: [youtu.be/CMUuVt2Td\_0](https://youtu.be/CMUuVt2Td_0) (0:51 – 2:50)  - GV đặt câu hỏi: *Vì sao Lý Công Uẩn vừa ăn ớt vừa đọc kinh sách? Bài học rút ra từ video trên là gì?*  - GV tiếp tục cho HS xem video khác: [youtu.be/ik2vtgwTwgc](https://youtu.be/ik2vtgwTwgc) (0:12 – 2:42)  - GV đặt câu hỏi: *Mạc Đĩnh Chi đã nỗ lực như thế nào để trở thành “Lưỡng quốc trạng nguyên”? Bài học rút ra từ video trên là gì?*  - GV có thể nêu lên một số những tấm gương khác về sự nỗ lực hoàn thiện bản thân như:  *+ Nhà giáo ưu tú Nguyễn Ngọc Ký, một người đại diện cho sự nỗ lực và nghị lực sống. Một cậu học trò liệt 2 tay đã trở thành thầy giáo viết bằng chân đầy kỳ diệu. Thầy đã cho mọi người thấy không gì là không thể nếu luôn nỗ lực hết mình.*  *+ Picasso, một họa sĩ và nhà điêu khắc nổi tiếng. Ông từng là một họa sĩ vô danh và nghèo khổ nhưng ông đã không ngừng nỗ lực và cố gắng để trở thành một trong t10 họa sĩ vĩ đại nhất trong 200 nghệ sĩ tạo hình lớn nhất thế giới thế kỷ 20.*  *+ Nick Vujicic. Mặc dù sinh ra với thân thể khiếm khuyết 2 tay nhưng anh vẫn luôn khát vọng vươn lên. Anh đã không ngừng cố gắng và nỗ lực mỗi ngày. Anh đã nỗ lực để thực hiện ước mơ và chứng minh cho mọi người thấy khi nỗ lực hết mình thì khiếm khuyết, bất hạnh không còn là vấn đề.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS xem video và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 2: Chỉ ra những biểu hiện của sự nỗ lực hoàn thiện bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu những biểu hiện của sự nỗ lực hoàn thiện bản thân. Em làm thế nào để xác định được những biểu hiện đó?*  - GV gợi ý:  *+ Chăm chỉ.*  *+ Kiên trì.*  *+ Không ngừng chỗ gắng vượt qua khó khăn.*  *+ Suy nghĩ tích cực.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những khó khăn trong việc nỗ lực hoàn thiện bản thân và đề xuất cách khắc phục.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Trong quá trình hoàn thiện bản thân em đã gặp những khó khăn gì. Em hãy chia sẻ những khó khăn khi thực hiện quá trình đó.*  - Sau khi HS trả lời xong, GV tiếp tục đặt câu hỏi: *Khi gặp những khó khăn đó thì cách khắc phục của em là gì?*  - GV nêu ý nghĩa của sự nỗ lực trong cuộc sống:  *+ Mang lại một cuộc sống tươi đẹp hơn.*  *+ Mang đến nhiều mối quan hệ tốt đẹp hơn.*  *+ Giúp bản thân có một tấm lòng bao dung, rộng lượng hơn.*  *+ Giúp bản thân trở nên tốt hơn từng ngày.*  *+ Có sức mạnh lan tỏa nhiều điều tốt đẹp hơn đến với mọi người xung quanh.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **III. Xác định biểu hiện của sự nỗ lực hoàn thiện bản thân**  ***1. Sưu tầm và kể những câu chuyện về tấm gương nỗ lực hoàn thiện bản thân.***  - Lý Công Uẩn vừa ăn ớt vừa đọc kinh sách vì ớt cay sẽ làm bản thân tỉnh táo hơn.  → Bài học: Kiên trì, chăm chỉ rèn luyện sẽ đạt được nhiều thành tích vẻ vang và khi gặp hoàn cảnh khó khăn sẽ không chùn bước.  - Mạc Đĩnh Chi luôn bị bạn bè trêu chọc nhưng vẫn rất ham học hỏi: *luôn đứng ngoài lớp nghe thầy giảng bài vì không có tiền đi học, muốn đọc sách nhưng không có đèn dầu nên đã bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng để làm đèn học.*  - Mạc Đĩnh Chi bị vua chê nghèo và dung mạo xấu xí nhưng ông không nản lòng mà làm một bài thơ khiến vua nể phục.  **→ Bài học**: Kiên trì, chăm chỉ, không ngại tình hình khó khăn, gian khổ để rèn luyện bản thân cố gắng và đạt được thành tích cao.  ***2. Chỉ ra những biểu hiện của sự nỗ lực hoàn thiện bản thân***  - Biểu hiện:  *+ Cần cù, siêng năng.*  *+ Tìm cho mình một tấm gương có thể học hỏi.*  *+ Suy nghĩ tích cực, lạc quan.*  *+ Cố gắng không ngừng nghỉ dù hoàn cảnh có khó khăn ra sao.*  *+ Đọc sách.*  *+ Đặt mục tiêu.*  *+ Rèn luyện sức khỏe tốt.*  - Cách xác định:  *+ Hiểu rõ mong muốn và mục tiêu của bản thân.*  *+ Tin tưởng bản thân mình chắc chắn sẽ làm được.*  *+ Không để ý đến những tác động xung quanh ảnh hưởng đến sự nỗ lực của mình*.  ***3. Chia sẻ những khó khăn trong việc nỗ lực hoàn thiện bản thân và đề xuất cách khắc phục.***  ***Gợi ý:***  - Khó khăn: Luôn lo sợ mọi sự nỗ lực của mình sẽ không thành công  → Cách khắc phục: Đọc sách để lấy thêm động lực và giúp suy nghĩ tích cực, lạc quan hơn.  - Khó khăn: Luôn gặp phải những ánh mắt, lời nói dè bỉu, chê bai khiến bản thân chùn bước, nản chí.  → Cách khắc phục: Không để ý và phải không ngừng cố gắng để đạt được mục tiêu để khiến mọi người từ chê bai thành công nhận. |

**Hoạt động 4: Thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS sẽ tự tin thể hiện đặc điểm riêng của bản thân, tôn trọng đặc điểm riêng của người khác.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS làm việc lần lượt các nhiệm vụ:

1. Tự tin thể hiện đặc điểm của bản thân
2. Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc khi quan sát các bạn thể hiện đặc điểm riêng của bản thân
3. Chia sẻ cách thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

**c. Sản phẩm:** HS nhận ra được điểm riêng biệt của bản thân, dám tự tin thể hiện điểm riêng biệt đó trước mọi người.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Tự tin thể hiện đặc điểm riêng của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm (4 HS) và tổ chức cho HS chơi trò chơi ***“Mảnh ghép diệu kì”.***  - GV nêu cách chơi: *Mỗi nhóm chia tờ giấy thành 4 phần bằng nhau. Các thành viên trong nhóm sẽ chọn phần viết cho mình và ghi tên vào giữa. Sau đó, mỗi bạn trong nhóm hãy liệt kê những đặc điểm riêng nổi bật của bản thân vào phần của mình.*  - GV gợi ý:  *+ Lựa chọn những đặc điểm riêng của bản thân mà em thấy đặc biệt nhất hoặc khiến em tự hào.*  *+ Lựa chọn hình thức thể hiện đặc điểm riêng của bản thân: vẽ tranh, hát, múa, thuyết trình, đóng kịch.*  *+ Thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân bằng hình thức đã chọn.*  - Sau khi trò chơi kết thúc, GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về đặc điểm riêng của bản thân.  - GV đặt câu hỏi: *Theo em, có những cách nào để thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân?*  - GV yêu cầu: *Mỗi nhóm hãy chọn ra một bạn có đặc điểm riêng tiêu biểu nhất để thể hiện trước lớp.*  - GV cho HS xem video sau: [youtu.be/wngwR0tl-Fg](https://youtu.be/wngwR0tl-Fg)  - GV kết luận: *Chúng ta cần tự tin vào những đặc điểm riêng của bản thân.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận chia sẻ trong nhóm về đặc điểm riêng của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ trước lớp đặc điểm riêng của bản thân.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em khi quan sát các bạn thể hiện đặc điểm riêng của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Sau khi các bạn thể hiện xong, GV gọi một số HS và đặt câu hỏi: *Em hãy chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em khi quan sát các bạn thể hiện đặc điểm riêng của bản thân. Em sẽ cho bạn mấy điểm về phần thể hiện này?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ cảm xúc.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS nêu cảm nghĩ.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cách thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân trong cuộc sống hàng ngày.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi: *Em hãy chia sẻ cách thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân trong cuộc sống hàng ngày.*  - GV kết luận: *Ý nghĩa của sự tự tin:*  *+ Là động lực quan trọng góp phần giúp ta cố gắng thực hiện những mục tiêu trong cuộc sống và đạt được những điều chúng ta mong muốn.*  *+ Là yếu tố vô cùng quan trọng quyết định đến cuộc sống của mỗi người.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ cảm xúc.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS nêu cảm nghĩ.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **IV. Tìm hiểu về cách thể hiện sự tự tin đối với những đặc điểm riêng của bản thân**  ***1. Tự tin thể hiện đặc điểm riêng của bản thân.***  ***Gợi ý:***    - Có nhiều cách để thể hiện sự tin của bản thân:  + Chủ động giới thiệu về đặc điểm riêng của mình.  + Xung phong nhận nhiệm vụ phù hợp với khả năng của bản thân.  + Chủ động tham gia các câu lạc bộ, những hoạt động mà mình yêu thích.  + Mạnh dạn thể hiện những khả năng, sở trường của mình trong các hoạt động, các sự kiện chung.  ***2. Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em khi quan sát các bạn thể hiện đặc điểm riêng của bản thân.***  ***3. Chia sẻ cách thể hiện sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân trong cuộc sống hàng ngày.***  ***Gợi ý:***  - Cách thể hiện sự tự tin:  + Tự tin giao tiếp, thuyết trình trước đám đông.  + Tham gia vào CLB múa mà mình mơ ước từ lâu.  + Nộp đơn xin tham gia làm TNV của CLB thiện nguyện.  + Tự tin, mạnh dạn trả lời câu hỏi mà không sợ sai.  + Mạnh dạn giải bài toán khó mà thầy cô đưa ra. |

**Hoạt động 5: Điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS sẽ:

- Nhận diện được những thay đổi đang diễn ra tác động đến học tập, cuộc sống của bản thân.

- Biết cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi thông qua các nhiệm vụ cụ thể:

1. Thảo luận về những thay đổi đang diễn ra tác động đến học tập, cuộc sống của em
2. Đề xuất cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi
3. Chia sẻ cách em đã làm để điều chỉnh bản thân dựa trên việc phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu để thích ứng với sự thay đổi.

**c. Sản phẩm:** HS trình bày cách điều chỉnh bản thân để thích ứng được với sự thay đổi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về những thay đổi đang diễn ra tác động đến học tập, cuộc sống của em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành các nhóm nhỏ.  - GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ:  *+ Nhóm chẵn: Em hãy nêu những sự thay đổi đang diễn ra tác động đến học tập.*  *+ Nhóm lẻ: Em hãy nêu những sự thay đổi đang diễn ra tác động đến cuộc sống.*  - GV tiếp tục đặt câu hỏi:  *+ Những sự tác động này ảnh hưởng đến bản thân em nhiều hay ít?*  *+ Tác động đó có thay đổi hoàn toàn cuộc sống của em hay không?*  *+ Theo em, những thay đổi đó là tích cực hay tiêu cực?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả thảo luận  - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nêu ý kiến bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho nhóm bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 2: Đề xuất cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi: *Khi gặp những sự thay đổi trong học tập và trong cuộc sống tác động đến bản thân, em sẽ điều chỉnh bản thân như thế nào để thích ứng với sự thay đổi đó?*  - GV tiếp tục nêu yêu cầu: *Để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống, con người cần có các yêu cầu gì?*  - GV gợi ý:  *+ Về phẩm chất:*  *+ Về kĩ năng sống:*  *+ Về tích cách*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời câu hỏi.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cách em đã làm để điều chỉnh bản thân dựa trên việc phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu để thích ứng với sự thay đổi.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi: *Em hãy chia sẻ cách em đã làm để điều chỉnh bản thân dựa trên việc phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu để thích ứng với sự thay đổi.*    - GV cho HS xem video: [youtu.be/Mc-8\_5KAaOo](https://youtu.be/Mc-8_5KAaOo) (từ đầu – 4:03)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ cách bản thân đã điều chỉnh để thích ứng với sự thay đổi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **V. Điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi**  ***1. Thảo luận về những thay đổi đang diễn ra tác động đến học tập, cuộc sống của em***  - Trong học tập:  + Thay đổi trường học, cách học, lớp học.  + Học thêm một môn học mới, khóa học mới.  + Thay đổi chương trình học, sách học.  + Thay đổi định hướng học tập.  + Thay đổi giáo viên dạy học.  + Thay đổi phương pháp học tập.  + Học thêm một ngoại ngữ mới.  + Thay đổi chỗ ngồi.  + Thay đổi hình thức học (học trực tiếp sang học trực tuyến)  - Trong cuộc sống:  + Thay đổi nơi sống.  + Xuất hiện biến cố gia đình.  + Có những quy định mới trong cộng đồng.  + Những thay đổi trong các mối quan hệ (kết bạn mới, mâu thuẫn,…)  + Nảy sinh tình cảm.  + Thay đổi lối sống.  + Thay đổi môi trường xung quanh.  ***2. Đề xuất cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.***  - Cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi:  + Xác định những điều cần thay đổi ở bản thân: những điểm mạnh nào nên được phát huy, những điểm yếu nào cần rèn luyện để cải thiện.  + Bắt đầu thay đổi từ những việc nhỏ nhất.  + Suy nghĩ lạc quan, tích cực.  + Tự động viên, khích lệ chính mình.  + Học hỏi cái hay, cái tốt, cái đẹp từ người khác.  + Không vội vã, hấp tấp, hối hả.  + Thử thách bản thân bằng những điều mới mẻ.  + Rèn luyện và chăm lo cho sức khỏe của bản thân.  - Để thích ứng được với những thay đổi trong trong cuộc sống, con người cần có các yêu cầu như:  + Các phẩm chất: tự tin, tự lập, nghị lực, vượt khó, có trách nhiệm, không ngại khó khăn, nản chí, không vội vàng, hấp tấp,…  + Các năng lực và kĩ năng sống: kiên định, ra quyết định và giải quyết vấn đề, đặt mục tiêu, lập kế hoạch, kiểm soát cảm xúc, suy nghĩ tích cực, giao tiếp hiệu quả, tìm kiếm sự giúp đỡ, tư duy phản biện và sáng tạo, tìm kiếm và xử lí thông tin,...  + Tính cách: cởi mở, hoà đồng, chăm chỉ, kiên trì, bền bỉ, kiên nhẫn,…  ***3. Chia sẻ cách em đã làm để điều chỉnh bản thân dựa trên việc phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu để thích ứng với sự thay đổi.*** |

**Hoạt động 6: Nỗ lực hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS sẽ xác định được mục tiêu phấn đấu và thực hiện những việc làm cụ thể, nỗ lực hoàn thiện bản thân theo mục tiêu đã đặt ra. Rút ra được những bài học từ sự nỗ lực hoàn thiện bản thân để chia sẻ với mọi người.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS xác định những mục tiêu và việc làm để nỗ lực và hoàn thiện bản thân hơn

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định mục tiêu phấn đấu và thực hiện những việc làm cụ thể, nỗ lực hoàn thiện bản thân theo mục tiêu đã đặt ra.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc ví dụ - SGK tr.29 và trả lời câu hỏi:  *+ Mục tiêu phấn đấu của bạn Hoàng là gì?*  *+ Bạn Hoàng đã làm gì để hoàn thành mục tiêu bản thân đã đặt ra?*  - GV nêu tình huống:  *+ Tình huống 1: Hà xác định mục tiêu đạt điểm thi IELTS là 7.5 nên Hà đã đăng kí đi học tại một trung tâm luyện thi tiếng anh có tiếng trong thành phố. Ở nhà, Hà chủ động lên mạng tìm các tư liệu, trang web để luyện nghe, đọc viết. Hà tham gia CLB Tiếng Anh của trường để nói chuyện bằng tiếng anh với các bạn và tăng khả năng giao tiếp của mình.*  *+ Tình huống 2: An xác định mục tiêu đạt HCV bộ môn cờ vua nên bạn đã tham gia vào CLB cờ vua của trường để trau dồi kĩ năng. Ở nhà, bạn luôn tìm những video thi đấu cờ vua trên mạng xã hội và tìm thêm những cách chơi mới để phù hợp với bản thân mình.*  - GV đặt câu hỏi: *Em hãy xác định mục tiêu và hành động để đạt được mục tiêu trong 2 tình huống trên?*  - GV yêu cầu HS hoạt động theo cặp và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy kể cho bạn nghe về mục tiêu và những hành động em đã làm để đạt được mục tiêu đó cho bạn nghe. Sau đó, em yêu cầu bạn xác định mục tiêu và hành động mà em đã thực hiện.*  - GV cho HS xem video sau và rút ra bài học cho bản thân:  [youtu.be/TlRsS6pXzHY](https://youtu.be/TlRsS6pXzHY)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời.  - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nêu ý kiến bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho nhóm bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ những việc em đã làm để nỗ lực vượt qua khó khăn và thách thức nhằm hoàn thiện bản thân và kết quả đạt được.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm (3 HS) và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ với bạn về việc em đã làm để nỗ lực vượt qua khó khăn và thách thức để đạt được kết quả tốt trong các trường hợp sau:*  *+ Cách em học tập để tiến bộ ở một môn học.*  *+ Cách em kiểm soát thời gian sử dụng mạng xã hội.*  *+ Cách em điều chỉnh tư duy và cảm xúc theo hướng tích cực.*  - GV có thể nêu thêm một số ví dụ khác:  *+ Cách em hiểu được bài học khi học trực tuyến.*  *+ Cách em thích nghi được với bạn bè khi chuyển đến ngôi trường mới.*  *+ Cách em hiểu một môn học khi thay đổi chương trình mới.*  - GV cho HS xem video về bí quyết kiểm soát cảm xúc: [youtu.be/RvrhBGZklD4](https://youtu.be/RvrhBGZklD4).  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời câu hỏi.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 3: Nêu cảm xúc và suy nghĩ về những nỗ lực hoàn thiện bản thân của em và các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi: *Em hãy nêu cảm xúc và suy nghĩ về những nỗ lực hoàn thiện bản thân của em và các bạn*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **VI. Nỗ lực hoàn thiện bản thân**  ***1. Xác định mục tiêu phấn đấu và thực hiện những việc làm cụ thể, nỗ lực hoàn thiện bản thân theo mục tiêu đã đặt ra.***  - Mục tiêu phấn đấu: tự tin trước đám đông.  - Hành động:  + Tham gia CLB thuyết trình.  + Chủ động tập thuyết trình ở nhà.  + Xung phong lên bảng thuyết trình bài tập nhóm.  - Trường hợp 1:  + Mục tiêu: Đạt 7.5 IELTS.  + Hành động:   * Đăng kí học tiếng anh tại trung tâm uy tín. * Chủ động tìm tòi các tư liệu liên quan. * Tham gia CLB tiếng anh đề trau dồi kiến thức.   - Trường hợp 2:  + Mục tiêu: HCV bộ môn Cờ vua.  + Hành động:   * Tham gia CLB Cờ vua của trường. * Xem video thi đấu. * Tìm thêm những cách chơi hay.   - Bài học: Không ngừng cố gắng, nỗ lực vì bạn chưa biết giới hạn của bản thân mình đến đâu.  ***2. Chia sẻ những việc em đã làm để nỗ lực vượt qua khó khăn và thách thức nhằm hoàn thiện bản thân và kết quả đạt được.***  - Cách em học tập để tiến bộ hơn ở một môn học:  + Lập kế hoạch học tập khoa học và hợp lí.  + Đề ra mục tiêu cho môn học đó (ví dụ: đạt điểm cao,…)  + Chuẩn bị trước bài ở nhà trước khi lên lớp.  + Có phương pháp học tập rõ ràng.  - Cách em kiểm soát thời gian sử dụng mạng xã hội:  + Tham gia các hoạt động ngoại khóa để không có nhiều thời gian rảnh ngồi lướt mạng xã hội.  + Lập thời gian biểu cho cả một ngày làm và thực hiện nghiêm túc theo thời gian biểu đó.  + Xóa ứng dụng trên điện thoại và chỉ sử dụng mạng xã hội trên máy tính sẽ giúp bạn giảm thiểu thời gian sử dụng.  + Tắt các thông báo và bật chế độ im lặng đối với các ứng dụng mạng xã hội.  - Cách em điều chỉnh tư duy và cảm xúc theo hướng tích cực:  + Hít một hơi thật sâu trong vòng 5s.  + Uống một cốc nước mát.  + Chia sẻ với người thân thiết.  + Hạ cái tôi của bản thân xuống.  + Chấp nhận cảm xúc tiêu cực.  ***3. Nêu cảm xúc và suy nghĩ về những nỗ lực hoàn thiện bản thân của em và các bạn*** |

**Hoạt động 7: Chủ động thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS đề xuất được những cách để thu hút các bạn tham gia hoạt động hoàn thiện bản thân. Tích cực thực hiện các hoạt động hoàn thiện bản thân.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS đề xuất được những cách để thu hút các bạn tham gia hoạt động hoàn thiện bản thân.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đề xuất ý tưởng truyền cảm hứng để thu hút các bạn cùng tham gia hoạt động hoàn thiện bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ (4HS) và đặt yêu cầu: *Em hãy đề xuất ý tưởng truyền cảm hứng để thu hút các bạn cùng tham gia hoạt động hoàn thiện bản thân.*  - GV gợi ý:  *+ Thành lập và tham gia CLB kĩ năng sống.*  *+ Tổ chức diễn đàn về việc hoàn thiện và phát triển bản thân.*  *+ Thực hiện các thử thách hình thành thói quen tích cực.*  *+ Truyền thông về tấm gương nỗ lực hoàn thiện bản thân.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.  - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện thử thách Cùng nỗ lực, cùng thay đổi***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi: *Em hãy nêu các bước để nỗ lực hoàn thiện và thay đổi bản thân hơn mỗi ngày mà em đã thấy hoặc đang áp dụng trong cuộc sống của mình.*  - GV gợi ý:  *+ Xác định thói quen chưa tốt, điểm yếu mà em chọn rèn luyện, thay đổi để tham gia sử thách.*  *+ Thống nhất thời gian thực hiện thử thách và viết lời cam kết thực hiện.*  *+ Cùng nhau thực hiện thử thách; động viên, hỗ trợ lẫn nhau.*  *+ Chia sẻ kết quả đạt được.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời câu hỏi.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới.  ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em và những thuận lợi khó khăn khi thực hiện hoạt động thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi: *Em hãy chia sẻ cảm xúc của em và những thuận lợi khó khăn khi thực hiện hoạt động thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.*  - GV cho HS xem video:  [youtu.be/nMuRTBvffxA](https://youtu.be/nMuRTBvffxA)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ cảm xúc và những thuận lợi, khó khăn.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **VII. Chủ động thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.**  ***1. Thảo luận về những thay đổi đang diễn ra tác động đến học tập, cuộc sống của em***  ***Gợi ý:*** *Ý tưởng truyền cảm hứng*  - Tham gia CLB thể dục thể thao của trường.  - Thành lập một nhóm Đọc sách.  - Sắp xếp lại những mối quan hệ: nhìn nhận và duy trì những mối quan hệ tốt, lọc bạn bè trên facebook,…  - Tìm cho mình một kênh Postcard truyền cảm hứng về bất kì lĩnh vực nào đó mà em quan tâm như Giang ơi Radio, Oddly Normal, Radio Người Giữ Kỉ Niệm, Tâm Lý Học Tuổi Trẻ,…  - Tìm cho mình những câu chuyện truyền cảm hứng trong học tập hoặc động lực sống, đạt được ước mơ.  ***2. Thực hiện thử thách Cùng nỗ lực, cùng thay đổi***  ***Gợi ý:*** Bạn em dành quá nhiều thời gian cho mạng xã hội.  - Hoạt động: Khuyến khích bạn của mình:  + Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa trên trường.  + Tham gia các CLB kĩ năng sống để rèn luyện bản thân thay vì cứ dành thời gian cho chiếc điện thoại và mạng xã hội.  + Tham gia vào các hoạt động thể dục thể thao để rèn luyện sức khỏe.  + Thời gian rảnh có thể đọc sách, nghe Postcard hoặc học thêm một ngoại ngữ mới.  - Thời gian thực hiện: 2 tháng.  - Cam kết: Trong vòng 2 tháng phải bỏ được thói quen “nghiện mạng xã hội” và giảm thời gian sử dụng điện thoại di đống xuống.  - Cùng các bạn thành lập một nhóm rèn luyện sức khỏe, trao đổi bài tập và nhắc nhở nhau hạn chế sử dụng mạng xã hội.  - Kết quả: Thời gian sử dụng trong 1 tháng đầu đã giảm xuống 20%.  ***3. Chia sẻ cảm xúc của em và những thuận lợi khó khăn khi thực hiện hoạt động thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.***  - Thuận lợi: Được mọi người hưởng ứng và tham gia nhiệt tình.  - Khó khăn: Một số bạn vẫn có tư tưởng bảo thủ, ngại thay đổi bản thân để tốt hơn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Biểu hiện hay cười thuộc về nét tính cách nào?

A. Tính cách cởi mở.

B. Tính cách vô tâm.

C. Tính cách tự ti.

D. Tính cách nóng nảy.

**Câu 2.** Tính cách cẩu thả ảnh hưởng như thế nào đến học tập?

A. Không giúp đỡ bạn bè.

B. Không làm bài tập về nhà.

C. Làm bài kiểm tra không kĩ càng.

D. Không nghe giảng.

**Câu 3.** Đâu là nét tính cách tích cực trong các nét tính cách sau?

A. Dễ cáu giận.

B. Thiếu chính kiến.

C. Lười biếng.

D. Khoan dung.

**Câu 4.** Biểu hiện của nét tính cách thiếu kiên nhẫn là gì?

A. Thường xuyên bỏ dở việc giữa chừng.

B. Không muốn là việc gì cả.

C. Không giúp đỡ mọi người xung quanh.

D. Luôn hoàn thành bài tập về nhà.

**Câu 5.** Biểu hiện thể hiện sự nỗ lực hoàn thiện bản thân?

A. Không muốn làm việc gì.

B. Mất kiểm soát.

C. Học hỏi những tấm gương có thành tích tốt trong học tập và rèn luyện.

D. Lơ đãng việc học trên lớp.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| A | C | D | A | C |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện**.**

**c. Sản phẩm học tập:** Bản kế hoạch rèn luyện bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Em hãy xác định mục tiêu phấn đấu và lên kế hoạch rèn luyện bản thân theo mẫu bảng sau:*

**KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN ....**

- Mục đích cần đạt: ..........................

- Nội dung rèn luyện cụ thể:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung rèn luyện** | **Biện pháp** | **Thời gian** |
| 1. ... |  |  |
| 2. ... |  |  |

**-** Khó khăn và cách khắc phục: .........................

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 3

**a. Mục tiêu:**

* HS biết cách đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động của bản thân và các bạn trong nhóm.
* HS đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ cụ thể trong chủ đề theo tiêu chí.
* Trung thực trong đánh giá kết quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

* Đánh giá mức độ tham gia hoạt động của bản thân
* Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề.
* Thực hiện phiếu tự đánh giá.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1. Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp***

….. Rất tích cực

….. Tích cực

….. Chưa tích cực

***Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng.***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Đánh giá** | | |
| **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** |
| 1. Xác định được nét riêng của bản thân |  |  |  |
| 2. Thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân. |  |  |  |
| 3. Mô tả và phân tích được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân |  |  |  |
| 4. Chủ động điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi trong học tập, cuộc sống |  |  |  |
| 5. Thể hiện nỗ lực hoàn thiện bản thân bằng các hành động cụ thể. |  |  |  |
| 6. Chủ động thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân |  |  |  |

***Nhiệm vụ 3. Thực hiện phiếu đánh giá***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**  **Họ và tên HS: ………………………… Lớp: ………………………………...**  **Chủ đề: …………………………………………………………………………**   |  |  | | --- | --- | | 1. Em đã có thêm những hiểu biết gì về chủ đề để hoàn thiện bản thân?  ……………………………………  …………………………………… | 2. Em mong muốn được tìm hiểu thêm những nội dung gì liên quan đến chủ đề này?  ………………………………………….  …………………………………………. | | 3. Em đã thể hiện được nỗ lực hoàn thiện bản thân như thế nào?  ……………………………………  …………………………………… | 4. Em có thể vận dụng vào thực tiễn những điều nào và vận dụng như thế nào?  ……………………………………  …………………………………… | |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Rèn luyện các kĩ năng đã được học
* Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***chủ đề 4: Người chủ gia đình tương lai.***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 4: TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên những người thân trong gia đình.
* Biết cách hóa giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình.
* Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động khác nhau trong gia đình.
* Thể hiện sự tự tin trong việc tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình.
* Lập được kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập trong gia đình và thực hiện được mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình.
* Thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ, tự học*: Kiểm soát cảm xúc và hành vi của bản thân trong việc ứng xử với các thành viên gia đình và trong quá trình giải quyết mâu thuẫn, xung đột gia đình.
* *Giao tiếp và hợp tác*: Thể hiện khả năng giao tiếp và hợp tác tốt với các thành viên gia đình để cùng tham gia các sinh hoạt chung và hoạt động lao động của gia đình.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo*: Thể hiện tính sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề khi giao đình có mâu thuẫn, xung đột.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình; Tìm hiểu cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân; Thực hành hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình; Tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình; Tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình; Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình; Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân; Trở thành người chủ gia đình tương lai.

**3. Phẩm chất:**

* *Trách nhiệm:* Có ý thức trách nhiệm trong việc chia sẻ các công việc trong công việc và thực hiện nhiệm vụ trong gia đình.
* *Nhân ái:* Yêu thương, quan tâm đến mọi thành viên gia đình, thể hiện thái độ nhân ái trong việc hóa giải mâu thuẫn, xung đột gia đình.
* *Chăm chỉ:*Tích cực tham gia các sinh hoạt chung và hoạt động lao động trong gia đình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11*.
* Tài liệu, sách báo, phim ảnh,... liên quan đến các nội dung của chủ đề.

**2. Đối với học sinh**

* Sưu tầm tài liệu cho chủ đề theo hướng dẫn của GV hoặc nhóm HS phụ trách chủ đề.
* Đọc trước các hoạt động trong SHS để chuẩn bị ý kiến và tâm thế tham gia hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1. Trao đổi về mối quan hệ trong gia đình thời đại 4.0***

- Thành phần tham gia: nội bộ nhà trường, hoặc mời thêm khách/diễn giả là chuyên gia tâm lí – giáo dục, nếu phù hợp.

- Phân công nhóm HS chuẩn bị cho buổi trao đổi: xây dựng kịch bản; phân công nhiệm vụ cụ thể.

- Hình thức trao đổi: Tọa đàm bàn tròn/diễn đàn.

- Gợi ý nội dung:

*+ Sự phát triển của khoa học công nghệ trong cuộc cách mạng 4.0 ảnh hưởng đến gia đình như thế nào?*

*+ Theo em, mối quan hệ gia đình ngày nay và trước đây có gì khác và giống nhau? Vì sao?*

*+ ...*

***1.2.*** ***Thi hùng biện về người chủ gia đình tương lai***

- Tổ chức cho HS tìm hiểu, chuẩn bị trước một tuần.

- Hình thức: hùng biện cá nhân hoặc theo nhóm.

*Gợi ý nội dung:*

*+ Suy nghĩ về trách nhiệm bản thân trong việc trở thành người chủ gia đình trong tương lai.*

*+ Những thay đổi của mô hình gia đình ngày nay và sự thích ứng để trở thành người chủ gia đình tốt.*

*+ Lợi ích của cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0 đối với gia đình.*

*+ ...*

***1.3. Triển lãm đồ dùng gia đình làm từ vật liệu tái chế***

- Phân công trước 1-2 tuần để các lớp chuẩn bị thu gom nguyên liệu và xây dựng ý tưởng.

- Gợi ý hình thức tổ chức: Các tổ trong mỗi lớp tận dụng vật liệu tái chế (vỏ chai lo, can nhựa, hộp giấy,...) để làm thành các đồ dùng gia đình đơn giản (lọ hoa, thiệp chúc mừng, bình tưới cây,...) để trưng bày triển lãm toàn khối.

***1.4. Tọa đàm về tiết kiệm tài chính trong gia đình***

- Mời chuyên gia hoặc GV có kinh nghiệm về chủ đề tham gia tọa đàm.

- Hướng dẫn nhóm HS phụ trách hoạt động xây dựng kịch bản và phân công nhân sự tham gia các phần trong buổi tọa đàm.

- Hình thức tọa đàm: Trò chuyện bàn tròn giữa HS và các khách mời; tọa đàm kết hợp hỏi đáp nhanh với khán giả phía dưới; tọa đàm kết hợp xem clip/phim ngắn minh họa cho chủ đề.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

***1.1. Thảo luận ý nghĩa và sự cần thiết của việc tham gia hoạt động lao động trong gia đình***

- Gợi ý hình thức tổ chức thảo luận: thảo luận nhóm nhỏ, tranh biện theo nhóm, tọa đàm,...

- Gợi ý nội dung thảo luận:

*+ Ý nghĩa và lợi ích của việc tham gia lao động trong gia đình.*

*+ Những kĩ năng cần thiết để lao động trong gia đình một cách hiệu quả.*

*+ Những kĩ năng chúng ta sẽ học được khi thường xuyên làm việc nhà.*

***1.2. Chia sẻ những mẹo vặt để làm việc nhà hiệu quả***

- Phân công theo cặp đôi cùng tìm hiểu và sưu tầm những mẹo vặt trong làm việc nhà.

- Gợi ý tìm mẹo: mẹo vặt trong nấu nướng, dọn dẹp vệ sinh nhà cửa,...

- Mỗi cặp ghi chép lại các mẹo vặt, hoặc ghi nhớ cách làm để trình diễn giới thiệu với các bạn.

- Chia sẻ, trao đổi trong lớp về các mẹo vặt đã sưu tầm được.

***1.3. Trao đổi về các cách thức quản lí tiền bạc hợp lí, tiết kiệm***

- Hình thức trao đổi: thảo luận nhóm, diễn đàn tự do, tranh biện theo nhóm.

- Gợi ý nội dung trao đổi:

*+ Vì sao phải học cách quản lí tiền bạc.*

*+ Như thế nào được coi là quản lí tiền hợp lí.*

*+ Cần rèn luyện những gì để có thể quản lí tiền bạc hợp lí, tiết kiệm?*

*+ Một số công thức/ quy trình quản lí tiền hợp lí, tiết kiệm.*

***1.4. Tìm hiểu những câu chuyện về người trẻ thành công nhờ sớm biết quản tài chính cá nhân***

- Mỗi nhóm tìm hiểu và sưu tầm ít nhất hai câu chuyện về người trẻ thành công có liên quan đến khả năng biết quản lí tài chính cá nhân.

- Chia sẻ các câu chuyện và rút ra bài học cho bản thân.

- Hình thức chia sẻ: kể chuyện; giới thiệu clip/hình ảnh minh họa,...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; tạo tâm thế cho HS trước khi bước vào bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Cảm nhận của HS về trách nhiệm của bản thân trong thực hiện công việc nhà, hiểu biết ban đầu về chủ đề bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video và trả lời câu hỏi:

<https://www.youtube.com/watch?v=F-AK2UnHbVw> (7:58 – 9:33)

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu cảm nhận về việc thực hiện công việc nhà của hai anh em trong video trên?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 1 -2 HS chia sẻ cảm nhận của bản thân.

*Câu chuyện của 2 anh em mang đến bài học nhẹ nhàng về cách ứng xử trong cuộc sống, những thói quen tốt và cả những bài học nhân văn như: chăm sóc, nhường nhịn em và cùng thực hiện công việc nhà giúp đỡ cha mẹ. Đồng thời, câu chuyện còn giúp người xem học hỏi được kĩ năng giải quyết những vấn đề này một cách tích cực, rèn luyện cách chia sẻ cảm xúc, thấu hiểu, giúp đỡ và hòa đồng với mọi người.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Gia đình là một xã hội thu nhỏ, ở đó bạn được trải nghiệm nhiều phương diện khác nhau của đời sống xã hội. Khi bạn cùng các thành viên trong gia đình tổ chức tốt cuộc sống gia đình, biết cách giải quyết các mâu thuẫn sẽ không chỉ góp phần xây dựng hạnh phúc gia đình bạn hạnh phúc, xã hội văn minh mà còn rèn luyện để tổ chức cuộc sống tương lai của chính bạn. Và để tìm hiểu chi tiết và cụ thể hơn chúng ta sẽ cùng tìm hiểu* ***Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS:

- Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân.

- Liên hệ được với những việc làm cụ thể của bản thân thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu những biểu hiện quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình thông qua các nhiệm vụ:

1. Tự đánh giá mức độ quan tâm đến người thân trong gia đình.

2. Trao đổi về những hành động cụ thể biểu hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân.

3. Chia sẻ những việc HS đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về những biểu hiện của sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân. Từ đó, HS liên hệ những việc làm cụ thể của bản thân thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Tự đánh giá mức độ quan tâm của em đến người thân trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời HS đọc các câu hỏi gợi ý tự đánh giá trong SHS tr.33.  - GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, yêu cầu thực hiện tự đánh giá theo gợi ý trong SHS.  *Gợi ý: Các câu hỏi tự đánh giá:*  *+ Em có thể kể tên những công việc bố mẹ thường làm vào cuối tuần không?*  *+ Em có biết món ăn yêu thích của anh/chị/em mình không?*  *+ Em có thể nêu được sở thích lúc rảnh rỗi của bố hoặc mẹ không?*  *+ Em có biết hằng ngày bố mẹ làm những công việc nào trước khi đi làm và sau khi đi làm về không?*  *+ Em có nhớ lần gần nhất mình đến thăm ông bà nội/ngoại là khi nào không?*  *+ Em có nhớ được lần gần đây nhất mình tặng quà cho bố mẹ hoặc ông bà là nhân dịp gì không?*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, tự đánh giá mức độ quan tâm của bản thân đối với người thân trong gia đình.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ kết quả tự đánh giá:  *+ Em có mấy câu trả lời “có” và “không”?*  *+ Vì sao mỗi chúng ta có thể có những kết quả tự đánh giá khác nhau?*  - GV mời HS khác nhận xét, đánh giá (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **1. Quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình**  ***1.1. Tự đánh giá mức độ quan tâm của em đến người thân trong gia đình***  Tự đánh giá được mức độ quan tâm của bản thân đến người thân trong gia đình giúp chúng ta có thể nhìn lại những việc làm của mình đã phù hợp chưa và có những điều chỉnh công việc hợp lí hơn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Trao đổi về những hành động cụ thể biểu hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy ghi ra giấy những hành động cụ thể mà bạn của mình đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân.*  *Gợi ý:*  *+ Cùng tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí*  *+ Chia sẻ niềm vui với người thân*  *+ Động viên, an ủi khi người thân có chuyện buồn*  *+ Chăm sóc người thân khi đau ốm*  *+ Chia sẻ công việc trong gia đình*  *+ ...*  - Sau khi HS chia sẻ, GV tiếp tục đặt câu hỏi:  *+ Sự quan tâm, chăm sóc nếu chỉ được thể hiện bằng lời nói thì đã đủ chưa? Người nhận sự quan tâm như vậy sẽ cảm thấy như thế nào?*  *+ Khi được người khác quan tâm, chăm sóc, em cảm thấy như thế nào?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ theo cặp.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***1.2.* *Trao đổi về những hành động cụ thể biểu hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân***  Để mỗi gia đình đều trở thành một tổ ấm, mọi thành viên cần luôn quan tâm, chăm sóc nhau thông qua những việc làm, hành động hằng ngày. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS nhớ lại và viết vào sách thực hành (hoặc vở học tập) những điều em đã từng làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.  *Gợi ý:*  *+ Chăm sóc bố, mẹ lúc bố mẹ ốm*  *+ Mua quà tặng sinh nhật cho thành viên trong gia đình*  *+ Chia sẻ niềm vui với bố mẹ*  *+ Giúp mẹ nấu ăn, làm việc nhà*  *+ ...*  - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nhận của người thân khi nhận được sự quan tâm từ em.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện yêu cầu của GV và chia sẻ cảm nhận.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***1.3.* *Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân***  Mỗi chúng ta đều mong muốn được người khác, đặc biệt là người thân, quan tâm, chăm sóc. Vì vậy, bản thân mình cũng cần biết cách quan tâm, chăm sóc đến mọi người trong gia đình để duy trì tình cảm ấm áp và sự gắn kết giữa các thành viên. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS chia sẻ được một số tình huống về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình và tìm hiểu được cách hóa giải những mâu thuẫn, xung đột đó.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Chia sẻ các tình huống đã từng trải qua về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

2. Tìm hiểu cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về tình huống về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình và cách hóa giải những mâu thuẫn, xung đột đó.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ các tình huống em đã trải qua về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận những câu hỏi sau:  *+ Theo em, thế nào được gọi là mâu thuẫn, xung đột trong gia đình?*  *+ Khi nào thì mâu thuẫn, xung đột thường hay xảy ra?*  - GV yêu cầu một bạn trong nhóm ghi tóm tắt các tình huống mâu thuẫn, xung đột trong gia đình mà các bạn chia sẻ.  - GV đưa ra một số gợi ý trao đổi:  *+ Em có cảm nhận gì khi nghe các bạn trong nhóm chia sẻ về những tình huống mâu thuẫn, xung đột trong gia đình?*  *+ Có gia đình nào hoàn toàn không có mâu thuẫn gì không? Vì sao?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, cùng đóng góp ý kiến và xây dựng nội dung GV yêu cầu.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng báo cáo kết quả trao đổi và thảo luận của nhóm mình.  *+ Mâu thuẫn, xung đột gia đình là tình trạng các thành viên không hòa hợp trong cách suy nghĩ, quan niệm, hành xử và định hướng tương lai.*  *+ Mâu thuẫn, xung đột thường hay xảy ra khi những thành viên trong gia đình có những ý kiến, suy nghĩ không thống nhất, đối ngược trong cách cư xử, hoàn cảnh chi phối,...*  - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Tìm hiểu về cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình**  ***2.1. Chia sẻ các tình huống em đã trải qua về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  Mỗi gia đình được xem là một cộng đồng thu nhỏ, với các mối quan hệ đa dạng, vì vậy mâu thuẫn, xung đột cũng là một phần trong đời sống gia đình. Tuy nhiên nếu thường xuyên có mâu thuẫn sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến bầu không khí và sự đoàn kết trong gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đề nghị các nhóm đọc lại những tình huống đã được chia sẻ và thảo luận về những cách thức có thể áp dụng để giải quyết mâu thuẫn trong các tình huống đó.  *Gợi ý:*  ***Những cách thức có thể áp dụng để giải quyết mâu thuẫn****:*  *+ Đặt mình vào vị trí của người khác để suy nghĩ*  *+ Kiểm soát cảm xúc của bản thân khi xảy ra xung đột*  *+ Lắng nghe, thấu hiểu mong muốn của các thành viên gia đình*  *+ Chịu trách nhiệm, không đổ lỗi cho người khác*  *+ Trò chuyện thẳng thắn để cùng tìm giải pháp*  *+ Thay đổi bản thân theo chiều hướng tích cực hơn...*  - Sau khi HS chia sẻ, GV tổ chức thảo luận:  *+ Em thích cách giải quyết của tình huống nào nhất? Vì sao?*  *+ Những tình huống như thế nào thường dễ (hoặc khó) giải quyết hơn?*  *+ Nếu gặp phải một tình huống phức tạp, chúng ta nên làm gì?*  - GV tiếp tục yêu cầu HS thảo luận để trả lời câu hỏi:  *+ Theo em, cần lưu ý những điều gì khi trong gia đình xảy ra mâu thuẫn, xung đột?*  *+ Nếu mâu thuẫn thường xuyên xảy ra, mỗi thành viên gia đình nên làm gì?*  *Gợi ý:*  ***Những điều cần lưu ý khi xảy ra mâu thuẫn, xung đột giữa các thành viên gia đình****:*  *+ Không dùng ngôn từ nặng nề*  *+ Không nên nhắc lại những xung đột đã qua*  *+ Không lôi kéo thành viên khác vào cuộc xung đột*  *+ Nên thảo luận để xử lí xung đột khi đã bình tĩnh*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ về cách giải quyết một số tình huống mâu thuẫn, xung đột.  - HS chia sẻ những điều cần lưu ý khi xảy ra mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp kết quả đã thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***2.2.* *Tìm hiểu cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  - Khi mâu thuẫn, xung đột xảy ra, chúng ta không nên né tránh mà cần tìm cách giải quyết tích cực, đảm bảo lợi ích của các bên liên quan và hòa khí trong gia đình.  - Mỗi một loại tình huống sẽ cần cách giải quyết tương ứng. Là HS, mỗi chúng ta đều có thể góp phần cùng các thành viên gia đình hóa giải những mâu thuẫn, xung đột đó. |

**Hoạt động 3: Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS thể hiện được những hoạt động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân thông qua hoạt động đóng vai và trong cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu cách thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Đóng vai thể hiện hành động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân thông qua hoạt động đóng vai và trong cuộc sống hằng ngày.

2. Ghi chép lại những việc em làm được trong một tuần để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến những người thân trong gia đình mình và chia sẻ kết quả với các bạn.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra kế hoạch hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường và cùng nhau thực hiện.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đóng vai thể hiện hành động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân thông qua hoạt động đóng vai và trong cuộc sống hằng ngày***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu HS quan sát các tình huống trong SHS tr.35 để thực hiện nhiệm vụ:   |  |  | | --- | --- | |  |  | |  |  |   *+* ***Nhóm 1****: Đóng vai thể hiện những hành động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân trong tình huống 1.*  *+* ***Nhóm 2****: Đóng vai thể hiện những hành động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân trong tình huống 2.*  *+* ***Nhóm 3****: Đóng vai thể hiện những hành động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân trong tình huống 3.*  *+* ***Nhóm 4****: Đóng vai thể hiện những hành động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân trong tình huống 4.*  - Sau khi các nhóm đóng vai, GV yêu cầu HS thảo luận:  *+ Đối với nhóm đóng vai:*   * *Em có cảm nhận gì sau khi đóng vai này?* * *Với vai là người thân trong gia đình, cảm xúc của em như thế nào khi nhận được sự quan tâm, chăm sóc của thành viên khác?* * *Em đã bao giờ gặp một tình huống tương tự trong thực tế chưa? Khi đó, em hành động như thế nào?*   *+ Đối với các nhóm quan sát:*   * *Em rút ra được điều gì sau khi xem các tình huống đóng vai?* * *Nếu em là nhân vật trong tình huống, em sẽ ứng xử như thế nào? Vì sao?*   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát các tình huống SHS tr.35 và thực hiện đóng vai thể hiện những hành động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân theo sự phân công nhóm của GV.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày phần đóng vai thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân:  *+* ***Tình huống 1****: Hãy gửi lời chúc mừng chân thành và chia sẻ niềm vui với người thân của mình.*  *+* ***Tình huống 2****: Chúng ta cần an ủi thành viên đó, tìm cách để giúp đỡ.*  *+* ***Tình huống 3****: Chủ động hỏi thăm, động viên và chúc người thân mau khỏe.*  *+* ***Tình huống 4****: Hãy hỗ trợ và tạo điều kiện cho người thân của mình thực hiện những sở thích và mong muốn của họ. Ví dụ như: mua cho họ các dụng cụ cần thiết, đưa họ đến những địa điểm hoặc sự kiện liên quan đến sở thích của họ.*  - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **3. Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân**  ***3.1. Đóng vai thể hiện hành động quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân thông qua hoạt động đóng vai và trong cuộc sống hằng ngày***  Sự quan tâm, chăm sóc người thân cần được thể hiện bằng hành động cụ thể, gần gũi và thực hiện hằng ngày, vì không phải người thân chỉ quan tâm lúc họ đau ốm. |
| ***Nhiệm vụ 2: Ghi chép lại những việc em làm được trong một tuần để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến những người thân trong gia đình mình và chia sẻ kết quả với các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ: *Em hãy ghi chép lại những việc em làm được trong một tuần để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến những người thân trong gia đình mình vào vở thực hành. Sau 1 tuần, hãy chia sẻ kết quả với các bạn trong lớp.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện báo cáo tại nhà.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà và sau 1 tuần, chia sẻ kết quả với các bạn trong lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***3.2.* *Ghi chép lại những việc em làm được trong một tuần để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến những người thân trong gia đình mình và chia sẻ kết quả với các bạn***  Hành động quan tâm, chăm sóc nên đi kèm với thái độ và lời nói phù hợp tương ứng (nhẹ nhàng, yêu thương, tôn trọng, thấu hiểu) để mang lại hạnh phúc và sự hài lòng cho các thành viên gia đình. |

**Hoạt động 4: Thực hành hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS xây dựng được một số tình huống giả định về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình và thực hành cách thức hóa giải các mâu thuẫn, xung đột đó.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS thực hành hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình thông qua các nhiệm vụ:

1. Xây dựng các tình huống giả định về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

2. Thực hành giải quyết tình huống để luyện tập cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

3. Chia sẻ cảm nhận của em về những cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột được thể hiện trong các tình huống.

**c. Sản phẩm:** HS xây dựng được một số tình huống giả định về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình và thực hành cách thức hóa giải các mâu thuẫn, xung đột đó.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Xây dựng các tình huống giả định về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, xây dựng 2 tình huống giả định về mâu thuẫn, xung đột giữa các thành viên trong gia đình và viết tóm tắt tình huống vào giấy A3 hoặc A4 (để trống phần Gợi ý cách giải quyết).  *Gợi ý một số tình huống:*  *+ Xung đột ý kiến khi cha mẹ muốn can thiệp vào quan hệ bạn bè của con.*  *+ Bất đồng quan điểm giữa cha mẹ và các con về việc con dành thời gian tham gia các hoạt động tập thể, ngoại khoá của nhà trường và cộng đồng.*  *+ Mâu thuẫn giữa các thành viên trong gia đình về định hướng nghề nghiệp của con.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, cùng đóng góp ý kiến và xây dựng nội dung GV yêu cầu.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày tình huống giả định.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **4. Thực hành hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình**  ***4.1. Xây dựng các tình huống giả định về mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  Xây dựng được các tình huống giả định về mâu thuẫn, xung đột gia đình là cách để HS nhận biết, lường trước được những trường hợp xảy ra trong mối quan hệ gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 2:* *Thực hành giải quyết tình huống để luyện tập cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS trao đổi chéo với nhau các tình huống đã xây dựng được.  - GV nêu nhiệm vụ: *Mỗi nhóm thảo luận tình huống nhận được; đưa ra cách giải quyết. Sau đó chuyển kết quả đã thảo luận cho nhóm xây dựng tình huống để cùng trao đổi về kết quả xử lí của nhóm bạn.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, vận dụng các bước và gợi ý hóa giải mâu thuẫn, xung đột đã học để đưa ra cách giải quyết.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ cách giải quyết mà nhóm đã thảo luận.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***4.2.* *Thực hành giải quyết tình huống để luyện tập cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  Mâu thuẫn, xung đột trong gia đình cần được nhận diện và tìm cách hóa giải càng sớm càng tốt, để tránh xảy ra hệ quả tiêu cực tới cảm xúc, hành vi của mọi người trong gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 3:* *Chia sẻ cảm nhận của em về những cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột được thể hiện trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận của bản thân về những cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột được thể hiện trong các tình huống.  *Gợi ý câu hỏi:*  *+ Em có suy nghĩ gì về các tình huống mà nhóm bạn đã xây dựng?*  *+ Em có nhất trí với cách giải quyết mà nhóm em đã đưa ra không? (Nếu không, vì sao?)*  *+ Chọn một tình huống và cách giải quyết mà em cảm thấy ấn tượng hoặc hợp lí nhất.*  *+ Em rút ra bài học gì từ các tình huống đã được trao đổi?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, chia sẻ cảm nhận theo gợi ý của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ cảm nhận trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.3.* *Chia sẻ cảm nhận của em về những cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột được thể hiện trong các tình huống***  Dù còn nhỏ, mỗi chúng ta cần tham gia ở mức độ phù hợp vào việc hóa giải, xử lí mâu thuẫn, xung đột trong gia đình để góp phần giữ gìn bầu không khí vui vẻ, đầm ấm của gia đình. |

**Hoạt động 5: Tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS trình bày được biểu hiện của sự tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình và thể hiện được sự tự giác, trách nhiệm đó bằng lời nói, việc làm cụ thể.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu biểu hiện của tự giác, trách nhiệm trong tham gia lao động gia đình thông qua các nhiệm vụ:

1. Trao đổi về biểu hiện của sự tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình.

2. Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình.

**c. Sản phẩm:** HS nêu biểu hiện của sự tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình và thể hiện được sự tự giác, trách nhiệm đó bằng lời nói, việc làm cụ thể.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Trao đổi về biểu hiện của sự tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm nhỏ 2-3 HS và nêu những biểu hiện của sự tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình.  *Gợi ý:*  *+ Chủ động tham gia làm việc nhà*  *+ Luôn cẩn thận khi thực hiện công việc để tránh sai, hỏng*  *+ Nhận biết được khi nào người thân cần đến mình để sẵn sàng hỗ trợ*  *+ Giúp đỡ những thành viên cao tuổi hoặc em nhỏ trong gia đình*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi nhóm, chia sẻ những biểu hiện của sự tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình**  ***5.1.* *Trao đổi về biểu hiện của sự tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình***  Tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình là biểu hiện của sự quan tâm, chăm sóc đến các thành viên khác. |
| ***Nhiệm vụ 2. Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu HS đọc các tình huống SHS tr.37 và thực hiện xây dựng kịch bản đóng vai:  *+* ***Nhóm 1****: Đóng vai xử lí tình huống 1:*  *Bố mẹ có việc đột xuất phải làm thêm ở cơ quan vào dịp cuối tuần. Ở nhà chỉ có mỗi Hoàng và em nhỏ.*  *+* ***Nhóm 2****: Đóng vai xử lí tình huống 2:*  *Khôi phát hiện một đồ dùng cần thiết hàng ngày của gia đình bị hỏng.*  *+* ***Nhóm 3****: Đóng vai xử lí tình huống 3:*  *Nhi trông coi cửa hàng kinh doanh của gia đình trong khi bố mẹ đi vắng. Khách đem hàng đến phàn nàn và đòi đổi trả vì hàng bị lỗi.*  - GV tổ chức cho HS thảo luận chung sau khi đóng vai:  *+ Em cảm nhận như thế nào về hành động, lời nói thể hiện sự tự giác, trách nhiệm khi tham gia lao động gia đình của các nhân vật trong tình huống?*  *+ Em đã gặp tình huống tương tự chưa? Nếu có, em đã hành động như thế nào để thể hiện sự tự giác, trách nhiệm của mình?*  *+ Chia sẻ thêm một tình huống có thật của em có liên quan đến các tình huống đóng vai.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc các tình huống SHS tr.37 và xây dựng kịch bản đóng vai theo sự phân chia của GV.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc nhóm.  *+* ***Tình huống 1****: Hoàng sẽ chịu trách nhiệm với việc làm việc nhà và chăm sóc em nhỏ, như lau dọn nhà cửa, nấu ăn, giặt giũ, tắm rửa và giúp đỡ em nhỏ trong việc học tập và vui chơi.*  *+* ***Tình huống 2****: Khôi sẽ tự mày mò xem có sửa được không, nếu không được thì sẽ mang ra tiệm sửa.*  *+* ***Tình huống 3****: Nhi cần nắm rõ các sản phẩm và dịch vụ của cửa hàng, tìm hiểu kỹ càng về quy trình kinh doanh và quy định bảo hành, đổi trả sản phẩm để có thể tư vấn và giải đáp thắc mắc của khách hàng một cách chính xác. Khi nhận được phàn nàn của khách hàng về sản phẩm, Nhi nên lắng nghe khách hàng trước để hiểu rõ vấn đề. Sau đó, Nhi cần nhanh chóng giải quyết vấn đề một cách lịch sự và chuyên nghiệp, tìm cách đổi trả sản phẩm hoặc sửa chữa để khách hàng hài lòng.*  - GV mời HS nhóm khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***5.2.* *Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm khi tham gia lao động trong gia đình***  Việc tham gia lao động trong gia đình sẽ giúp chúng ta rèn luyện được nhiều kĩ năng hữu ích, trưởng thành hơn và thấu hiểu được những lo toan, vất vả của người thân. |

**Hoạt động 6: Tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS nhận diện được những điểm chưa hợp lí trong việc tổ chức, sắp xếp công việc gia đình của mình và biết cách điều chỉnh cho phù hợp.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu cách tổ chức, sắp xếp công việc gia đình thông qua các nhiệm vụ:

1. Trình bày cách em tổ chức, sắp xếp công việc trong gia đình hiện tại.

2. Nhận diện những điểm chưa hợp lí và điều chỉnh, sắp xếp lại công việc trong gia đình em một cách hợp lí hơn.

3. Chia sẻ kết quả với các bạn và khuyến khích mọi người cùng thực hiện.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ những điểm chưa hợp lí trong việc tổ chức, sắp xếp công việc gia đình của mình và biết cách điều chỉnh cho phù hợp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Trình bày cách em tổ chức, sắp xếp công việc trong gia đình hiện tại***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, giao nhiệm vụ: *Trình bày cách em tổ chức, sắp xếp công việc trong gia đình hiện tại.*  *Gợi ý câu hỏi:*  *+ Hằng ngày, em tham gia những công việc gia đình cụ thể nào? (sáng, trưa, chiều, tối)*  *+ Em sắp xếp và thực hiện những công việc đó như thế nào? (việc nào làm trước, sau; việc nào tự thực hiện/ cùng thực hiện với người khác;...)*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - GV theo dõi và nhìn nhận khả năng hoạt động nhóm của các thành viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại lắng nghe, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, ghi nhận sự cố gắng của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **6. Tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình**  ***6.1. Trình bày cách em tổ chức, sắp xếp công việc trong gia đình hiện tại***  Nhận diện được cách tổ chức, sắp xếp công việc của bản thân thường xuyên sẽ giúp mỗi thành viên nhìn ra được những điểm chưa hợp lí để điều chỉnh sao cho phù hợp hơn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Nhận diện những điểm chưa hợp lí và điều chỉnh, sắp xếp lại công việc trong gia đình em một cách hợp lí hơn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm: *Nhận diện những điểm chưa hợp lí và điều chỉnh, sắp xếp lại công việc trong gia đình em một cách hợp lí hơn.*  *Gợi ý:*  *+ Đặt thứ tự ưu tiên cho các công việc (việc quan trọng hoặc việc gấp thì cần làm trước)*  *+ Quản lý thời gian hiệu quả (phân phối thời gian hợp lý cho từng loại công việc khác nhau, tùy thuộc vào mức độ quan trọng của công việc).*  *+ Phân chia công việc phù hợp với thời gian biểu và khả năng thực hiện của từng thành viên gia đình*  *+ Luôn quan tâm và ưu tiên việc chăm sóc, giúp đỡ người già, trẻ em, người có sức khoẻ yếu trong gia đình*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - GV quan sát và đánh giá quá trình làm việc của HS, hỗ trợ khi HS cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả làm việc trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại lắng nghe và tham gia đóng góp, bổ sung thêm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***6.2.* *Nhận diện những điểm chưa hợp lí và điều chỉnh, sắp xếp lại công việc trong gia đình em một cách hợp lí hơn***  Khi nhận diện được những điểm chưa phù hợp, mỗi người trong gia đình cần điều chỉnh, sắp xếp lại công việc, thời gian thực hiện một cách hợp lí hơn để đảm bảo nhịp sống của gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả với cách bạn và khuyến khích mọi người cùng thực hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ với lớp về kết quả điều chỉnh, sắp xếp lại công việc trong gia đình và lí do điều chỉnh như vậy.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ kết quả điều chỉnh, sắp xếp công việc trong gia đình và kinh nghiệm rút ra.  - GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ kết quả điều chỉnh lại công việc trong gia đình.  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***6.3.* *Chia sẻ kết quả với cách bạn và khuyến khích mọi người cùng thực hiện***  Tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình không chỉ giúp chúng ta thực hiện công việc một cách hiệu quả hơn, mà còn giúp rèn luyện các kĩ năng lao động, quản lí thời gian, hợp tác, thương lượng,... |

**Hoạt động 7: Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS nêu được các bước lập kế hoạch chi tiêu, biết cách lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình và tiết kiệm tài chính.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu các lập kế hoạch chi tiêu, biết cách lập kế hoạch chi tiêu phù hợp thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận về các bước lập kế hoạch chi tiêu.

2. Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình và tiết kiệm tài chính.

3. Nhận xét về kế hoạch chi tiêu của các bạn.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về các bước lập kế hoạch chi tiêu, biết cách lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình và tiết kiệm tài chính.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Thảo luận về các bước lập kế hoạch chi tiêu***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và thảo luận về các bước lập kế hoạch chi tiêu.  *Gợi ý:*  ***Bước 1****: Mô tả tình hình tài chính hiện tại (số tiền đang có).*  ***Bước 2****: Xác định những khoản cần chi tiêu (khoản cần thiết, cố định hàng tháng/tuần; khoản cho học tập; khoản tiết kiệm, dự phòng; khoản cho vui chơi giải trí; khoản chi phát sinh;...*  ***Bước 3****: Tính toán việc chi tiêu cụ thể cho từng khoản, căn cứ vào tổng số tiền hiện có.*  ***Bước 4****: Rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch chỉ tiêu để bảo đảm sự hợp lý, tiết kiệm, phù hợp với thu nhập của gia đình.*  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo các gợi ý:  *+ Em đã bao giờ lập kế hoạch chi tiêu theo các bước này chưa? Nêu cụ thể cách em đã thực hiện.*  *+ Theo em, bước nào quan trọng nhất? Bước nào khó nhất? Vì sao?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, tìm hiểu các bước lập kế hoạch chi tiêu.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **7. Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình**  ***7.1. Thảo luận về các bước lập kế hoạch chi tiêu***  HS cần thực hiện theo các bước để xác định và xây dựng kế hoạch chi tiêu phù hợp hơn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình và tiết kiệm tài chính***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân để lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình và tiết kiệm tài chính. Sau đó, viết kế hoạch lên giấy A4 hoặc A3 để trưng bày trước lớp.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình và tiết kiệm tài chính vào giấy A4 hoặc A3.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS trưng bày bản kế hoạch lên bảng và chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***7.2.* *Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình và tiết kiệm tài chính***  Căn cứ vào thu nhập gia đình để chúng ta xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lí nhất. Từ đó, chúng ta thực hiện được khoản tiết kiệm tài chính cho gia đình, tránh những khoản chi tiêu không cần thiết. |
| ***Nhiệm vụ 3: Nhận xét về kế hoạch chi tiêu của các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS trưng bày các kế hoạch chi tiêu đã lập trên sàn lớp và đề nghị HS nhận xét, bình luận về kế hoạch của các bạn.  *Câu hỏi gợi ý:*  *+ Bản kế hoạch nào thỏa mãn cả hai tiêu chí “phù hợp thu nhập gia đình” và “tiết kiệm tài chính”?*  *+ Em có ấn tượng với bản kế hoạch nào nhất? Vì sao?*  *+ Em học được điều gì từ hoạt động này?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trưng bày kế hoạch chi tiêu và tiến hành nhận xét, đưa ra ý kiến góp ý.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS nhận xét, đưa ra ý kiến góp ý cho những bản kế hoạch chi tiêu của các bạn.  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***7.3.* *Nhận xét về kế hoạch chi tiêu của các bạn***  Mặc dù chưa chính thức làm ra thu nhập, song chúng ta có thể luyện tập việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân để làm quen dần với công việc này. Một kế hoạch chi tiêu hợp lí sẽ giúp chúng ta quản lí tài chính cá nhân hiệu quả, tiết kiệm cho bản thân và gia đình. |

**Hoạt động 8: Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân đã lập và tự đánh giá được kết quả thực hiện.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân thông qua các nhiệm vụ:

1. Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã lập và chia sẻ kết quả.

2. Hoàn thiện kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.

3. Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã hoàn thiện và tự đánh giá kết quả.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã lập và chia sẻ kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS lựa chọn khoảng thời gian HS dự định sẽ theo dõi việc thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của mình: tối thiểu 2 tuần, tối đa 2 tháng.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả sau khi thực hiện kế hoạch (vào tiết học khác).  *Gợi ý trao đổi:*  *+ Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện kế hoạch.*  *+ Những điểm hợp lí, chưa hợp lí của kế hoạch.*  *+ Cách khắc phục và hướng điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân ở nhà.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ kết quả vào tiết học khác.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **8. Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân**  ***8.1. Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã lập và chia sẻ kết quả***  Để có thể quản lí chi tiêu cá nhân hiệu quả, cần nghiêm túc thực hiện kế hoạch tài chính đã lập. Nếu kế hoạch khi thực hiện có điểm chưa phù hợp với thực tế, cần điều chỉnh và tiếp tục thực hiện. |
| ***Nhiệm vụ 2: Hoàn thiện kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch tài chính cá nhân dựa trên kết quả thực hiện và góp ý của các bạn.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch tài chính cá nhân.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ kết quả vào tiết học khác.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***8.2.* *Hoàn thiện kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí***  Đôi khi chúng ta dễ dàng bị phân tán chú ý hoặc dao động trong quá trình thực hiện kế hoạch chi tiêu. Lúc đó, cần vận dụng kĩ năng kiên định để có thể làm tốt mục tiêu đã đặt ra trong kế hoạch của mình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã hoàn thiện và tự đánh giá kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS tiếp tục thực hiện kế hoạch sau khi đã hoàn thiện lại, ghi chép kết quả. Sau đó, so sánh việc thực hiện với giai đoạn trước.  - GV hướng dẫn tự đánh giá việc thực hiện và trao đổi kinh nghiệm với các bạn:  *+ Em đã làm tốt bước nào trong kế hoạch? Bước nào cần thực hiện tốt hơn?*  *+ Điều gì khó nhất để có thể nghiêm túc thực hiện kế hoạch đã lập?*  *+ Em học hỏi được kinh nghiệm gì từ kết quả thực hiện của các bạn?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã hoàn thiện và tự đánh giá kết quả.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ kết quả tự đánh giá trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***8.3.* *Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã hoàn thiện và tự đánh giá kết quả***  Việc học hỏi kinh nghiệm thực hiện kế hoạch chi tiêu của người khác có thể giúp chúng ta tránh được những sai sót và tự điều chỉnh kế hoạch của bản thân hợp lí hơn. |

**Hoạt động 9: Trở thành người chủ gia đình tương lai**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS vận dụng những điều đã học để đề xuất được các ý tưởng về việc trở thành người chủ gia đình tương lai.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS đề xuất ý tưởng trở thành người chủ gia đình trong tương lai thông qua các nhiệm vụ:

1. Đề xuất một ý tưởng em muốn thực hiện khi trở thành người chủ gia đình trong tương lai.

2. Thuyết trình về ý tưởng của mình và nêu nhận xét về ý tưởng của các bạn.

**c. Sản phẩm:** HS đề xuất ý tưởng trở thành người chủ gia đình trong tương lai.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đề xuất một ý tưởng em muốn thực hiện khi trở thành người chủ gia đình trong tương lai***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, mỗi người đề xuất ít nhất một ý tưởng muốn thực hiện khi trở thành người chủ gia đình trong tương lai và chia sẻ với cả nhóm.  *Gợi ý:*  *+ Giúp thành viên gia đình luôn gắn kết, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.*  *+ Góp phần hóa giải mâu thuẫn trong gia đình.*  *+ Khuyến khích các thành viên tham gia hoạt động lao động của gia đình.*  *+ Tạo điều kiện cho các thành viên sắp xếp công việc gia đình hợp lí, khoa học.*  *+ Thực hiện phương án, kế hoạch chi tiêu hợp lí, tiết kiệm tài chính cho gia đình.*  *+ ...*  - GV yêu cầu HS phân công các thành viên chuẩn bị thuyết trình ngắn về ý tưởng của nhóm.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ, đưa ra đề xuất ý tưởng muốn thực hiện khi trở thành người chủ gia đình trong tương lai với nhóm.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ ý tưởng trước lớp.  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **9. Trở thành người chủ gia đình tương lai**  ***9.1. Đề xuất một ý tưởng em muốn thực hiện khi trở thành người chủ gia đình trong tương lai***  Trong tương lai, mỗi người đều có một gia đình riêng, vì vậy có sự chuẩn bị những việc muốn làm cũng là cách tốt để sắp xếp cuộc sống gia đình trong tương lai hợp lí hơn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thuyết trình về ý tưởng của mình và nêu nhận xét về ý tưởng của các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm lần lượt thuyết trình về ý tưởng của nhóm mình.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thuyết trình ý tưởng của nhóm trước lớp theo sự sắp xếp của GV.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày phần thuyết trình của nhóm.  - GV mời các nhóm bình luận, nhận xét theo gợi ý:  *+ Ý tưởng nào độc đáo, sáng tạo?*  *+ Ý tưởng nào em thấy khả thi nhất?*  *+ Nếu chọn để áp dụng sau này, em chọn ra 2 ý tưởng nào?*  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***9.2.* *Thuyết trình về ý tưởng của mình và nêu nhận xét về ý tưởng của các bạn***  Mỗi chúng ta đều trở thành người chủ gia đình mình sau này nên bản thân cần chuẩn bị trước hành trang để làm tốt nhất công việc đó. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Các hoạt động lao động mà em có thể làm để thể hiện trách nhiệm với gia đình:

A. Phun thuốc trừ sâu.

B. Giao hàng đi xa.

C. Quét nhà.

D. Nghỉ học đi làm.

**Câu 2.** Câu tục ngữ: Anh em như thể tay chân, rách lành đùm bọc dở hay đỡ đần khuyên chúng ta điều gì?

A. Anh, em phải đoàn kết, yêu thương lẫn nhau.

B. Anh, em phải trung thực với nhau.

C. Anh, em phải lo cho nhau.

D. Anh, em phải có trách nhiệm với nhau.

**Câu 3.** Em sẽ làm gì trong trường hợp sau: Bố mẹ Liên có sự hiểu lầm nhau nên không nói chuyện với nhau đã hai ngày khiến không khí gia đình không vui.

A. Mặc kệ không quan tâm.

B. Tâm sự cùng bố mẹ để cùng nhau hòa giải.

C. Theo bố và không quan tâm mẹ.

D. Theo mẹ và không quan tâm bố.

**Câu 4.** Em sẽ làm gì trong trường hợp sau: Giang hứa với bạn vào chủ nhật tuần tới đi chơi xa mà quên hôm đó là ngày bố mẹ tổ chức kỉ niệm 20 năm ngày cưới. Theo truyền thống của gia đình thì những dịp như thế này cả nhà đều có mặt đông đủ.

A. Hoãn đi và nói rõ lí do với bạn.

B. Ở nhà và không nói gì với bạn.

C. Trốn đi không báo bố mẹ.

D. Vẫn đi và mua quà về tặng bố mẹ sau.

**Câu 5.** Em sẽ làm gì trong trường hợp sau: Tuấn tích lũy được hơn 1 triệu đồng để mua xe đạp đi học. Nhưng thời gian này, ông nội ốm liên tục nên gia đình cần tiền mua thuốc cho ông.

A. Vui vẻ mua thuốc cho ông.

B. Mua xe trước rồi báo bố mẹ.

C. Mua thuốc cho ông nhưng hậm hực, khó chịu.

D. Dấu tiền đi, đợi sau này mua.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| C | A | B | A | A |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện.

**c. Sản phẩm học tập:** Bản kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập gia đình trong 1 năm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Em hãy liên hệ thu nhập gia đình hiện tại để lập kế hoạch chi tiêu phù hợp và tiết kiệm tài chính cho gia đình trong 1 năm.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 4

**a. Mục tiêu:**

- HS tự đánh giá được mức độ hoàn thành của bản thân đối với các nội dung cơ bản của chủ đề.

- Trung thực trong đánh giá kết quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

1. Tự đánh giá kết quả thực hiện hoạt động theo chủ đề.

2. Tự đánh giá mức độ tham gia của mình vào các hoạt động trong chủ đề.

3. Đánh giá đồng đẳng trong nhóm.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Tự đánh giá kết quả thực hiện hoạt động theo chủ đề***

Dựa vào các tiêu chí dưới đây, hãy đánh dấu x vào mức độ đạt được của em:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các tiêu chí** | **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa**  **hoàn thành** |
| 1 | Nêu được các biểu hiện của sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đối với người thân trong gia đình. |  |  |  |
| 2 | Nêu được biểu hiện của sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đối với người thân trong gia đình. |  |  |  |
| 3 | Xác định được các bước cần thiết để hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình. |  |  |  |
| 4 | Thực hành được cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình. |  |  |  |
| 5 | Thể hiện được tinh thần tự giác và ý thức trách nhiệm khi tham gia các hoạt động lao động trong gia đình. |  |  |  |
| 6 | Trình bày được những việc cần làm để tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình và tự tin thực hiện các công việc đó. |  |  |  |
| 7 | Xác định được các bước lập kế hoạch chi tiêu phù hợp, tiết kiệm tài chính cho gia đình. |  |  |  |
| 8 | Hoàn thiện và thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí. |  |  |  |

***Nhiệm vụ 2: Tự đánh giá mức độ tham gia của mình vào các hoạt động trong chủ đề***

- HS chọn một trong ba mức độ dưới đây để đánh giá sự tham gia của mình vào các hoạt động:

1. Rất tích cực

2. Tích cực

3. Chưa tích cực

***Nhiệm vụ 3: Đánh giá đồng đẳng trong nhóm***

- GV chiếu bảng đánh giá về mức độ tích cực tham gia và kết quả làm việc của em và các bạn trong nhóm, yêu cầu các nhóm hoàn thành bảng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên thành viên** | **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Ghi chú**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
| 1. Rất tích cực: Chủ động, tự giác tham gia vào hoạt động một cách hứng thú, say mê, nhiệt tình. | 1. Tốt: Thực hiện việc được giao có  kết quả tốt |
| 2. Tích cực: Chủ động, tự giác tham gia vào hoạt động theo khả năng của bản thân. | 2. Bình thường: Kết quả đạt yêu cầu |
| 3. Không tích cực: Ít hoặc không tham gia vào hoạt động nào. | 3. Chưa tốt: Không đạt được kết quả nào hoặc kết quả chưa đạt yêu cầu |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Rèn luyện các kĩ năng để tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình.
* Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng văn minh.***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 5: XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG VĂN MINH

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Biết cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.
* Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất được giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó.
* Thể hiện được hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.
* Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội.
* Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ, tự học*: Chủ động tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng; tự giác thực hiện hành động thể hiện sự văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo*: Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất được giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó; xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội.
* *Giao tiếp và hợp tác*: Thiết lập và xây dựng các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Tìm hiểu cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng; Tìm hiểu hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng; Tìm hiểu về văn hóa mạng xã hội.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng; Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội; Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động; Đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng.

**3. Phẩm chất:**

* *Trách nhiệm:* Có ý thức xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng; thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và thể hiện trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.
* *Nhân ái:* Thể hiện sự tôn trọng mọi người và cộng đồng, nơi công cộng.
* *Chăm chỉ:*Thường xuyên tham gia các hoạt động cộng đồng; cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11*.
* Tài liệu, sách báo, phim ảnh,... liên quan đến các nội dung của chủ đề.
* Thu thập, sưu tầm những tấm gương tiêu biểu về hoạt động cộng đồng tại địa phương.

**2. Đối với học sinh**

* Sưu tầm, xây dựng những tình huống thể hiện hành vi ứng xử văn minh nơi công cộng.
* Tìm đọc tài liệu liên quan đến bài học.
* Đọc trước các hoạt động trong SHS để chuẩn bị ý kiến và tâm thế tham gia hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1. Tọa đàm về thanh niên và trách nhiệm với cộng đồng***

- Đại diện các lớp thể hiện quan điểm, suy nghĩ về thanh niên và trách nhiệm với cộng đồng.

- Trao đổi về những tấm gương thanh niên có những đóng góp tích cực cho sự phát triển của cộng đồng, những điều ý nghĩa rút ra được từ những tấm gương đó.

***1.2.*** ***Tổ chức triển lãm về cộng đồng văn minh***

- Sưu tầm những hình ảnh, video, bài viết,... về cộng đồng văn minh.

- Trưng bày những sản phẩm đã sưu tầm được.

- Chia sẻ cảm tưởng khi tham gia triển lãm về cộng đồng văn minh.

***1.3. Giao lưu với thanh niên tiêu biểu của địa phương về các hoạt động tình nguyện, các hành động phát triển cộng đồng tại địa phương***

- Mời thanh niên tiêu biểu về các hoạt động tình nguyện, các hoạt động phát triển cộng đồng tại địa phương tới nhà trường giao lưu.

- Chia sẻ kinh nghiệm tham gia các hoạt động tình nguyện và phát triển cộng đồng.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

***1.1. Trao đổi và chia sẻ quan điểm về “bệnh vô cảm” của thanh niên hiện nay***

Các thành viên suy nghĩ và bày tỏ quan điểm về:

- Có hay không có “bệnh vô cảm” của thanh niên hiện nay.

- Những biểu hiện của “bệnh vô cảm” và tác hại của nó.

- Làm thế nào để chữa “bệnh vô cảm”.

***1.2. Chia sẻ ý tưởng về dự án hoặc hoạt động phát triển công cộng***

- Các cá nhân suy nghĩ và lên ý tưởng về dự án hoặc hoạt động phát triển cộng đồng theo gợi ý:

*+ Tên dự án/hoạt động.*

*+ Mục tiêu của dự án/ hoạt động.*

*+ Các nội dung, chương trình hành động.*

*+ Phương thức hành động.*

*+ Thời gian tiến hành.*

*+ Kết quả mong đợi.*

- Chia sẻ ý tưởng với các bạn.

***1.3. Chia sẻ về ý nghĩa của việc ứng xử văn minh và sống có trách nhiệm trong cộng đồng***

- Kể lại những hành vi văn minh và sống có trách nhiệm trong cộng đồng mà em biết hoặc đã thực hiện.

- Trao đổi về ý nghĩa của việc ứng xử văn minh và sống có trách nhiệm trong cộng đồng.

***1.4. Trao đổi cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng***

- Các thành viên trong lớp chia sẻ những thử thách trong rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng và những cách thức để vượt qua thử thách đó.

- Lắng nghe lời chia sẻ từ khách mời về rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng.

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; tạo tâm thế cho HS trước khi bước vào bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS hát bài “Nối vòng tay lớn” của Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn và rút ra ý nghĩa của bài hát.

**c. Sản phẩm:** Cảm nhận của HS về ý nghĩa của bài hát “Nối vòng tay lớn”.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video và cùng hát bài “Nối vòng tay lớn” của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn: <https://www.youtube.com/watch?v=D_d55NpYpIs> (GV cho HS hát tùy vào thời lượng bài học, thực tế bài giảng).

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy cho biết bài hát có ý nghĩa gì?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, hát theo nhạc và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 1 -2 HS chia sẻ cảm nhận của bản thân.

*Bài hát “Nối vòng tay lớn” của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn là tiếng nói tình cảm của những người Việt Nam yêu nước, mong muốn cùng nắm tay, kề vai sát cánh bên nhau để tạo dựng cuộc sống yên vui, thanh bình vươn tới mục tiêu cao cả vì một đất nước Việt Nam thống nhất, độc lập, hòa bình, hạnh phúc.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Mỗi cá nhân cần có trách nhiệm giữ gìn, xây dựng và phát triển những giá trị chung của cộng đồng. Điều đó sẽ thúc đẩy sự phát triển của xã hội và mang lại cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho tất cả mọi người. Và để tìm hiểu chi tiết và cụ thể hơn chúng ta sẽ cùng tìm hiểu* ***Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng văn minh..***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Xác định được các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng cần xây dựng và phát triển mối quan hệ tốt đẹp.

- Biết cách xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng thông qua các nhiệm vụ:

1. Xác định các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng mà em cần xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt đẹp.

2. Thảo luận về cách xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.

3. Chia sẻ những khó khăn trong việc xây dựng và phát triển quan hệ với mọi người trong cộng đồng.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng mà em cần xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt đẹp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS viết ra giấy các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng mà bản thân thấy cần xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt đẹp. Sau đó chia sẻ với các bạn trong nhóm, lí giải nguyên nhân vì sao cần xây dựng và phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các cá nhân, tổ chức đó.  *Gợi ý:*  *+ Hàng xóm*  *+ Người dân nơi em sinh sống*  *+ Nhóm, hội có đặc điểm, lợi ích chung (nhóm bạn, nhóm sinh hoạt câu lạc bộ,...)*  *+ Đoàn Thanh Niên*  *+ Chính quyền địa phương*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, liệt kê những cá nhân, tổ chức trong cộng đồng mà bản thân thấy cần xây dựng và phát triển mối quan hệ.  - HS chia sẻ với các bạn trong nhóm.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, đánh giá (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **1. Tìm hiểu cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng**  ***1.1. Xác định các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng mà em cần xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt đẹp***  Xây dựng và phát triển cộng đồng là nghĩa vụ và trách nhiệm của mỗi người, góp phần làm cho môi trường sống, môi trường làm việc xung quanh chúng ta thêm lành mạnh, văn minh và tốt đẹp. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận về cách xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy thảo luận cùng các bạn về cách xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.*  *Gợi ý:*  *+ Quan tâm, hỏi thăm nhau hằng ngày*  *+ Chia sẻ thông tin*  *+ Tham gia hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao của khu dân cư*  *+ Tham gia công việc chung của khu dân cư, cộng đồng*  *+ Giúp đỡ mọi người*  *+ An ủi, động viên nhau vượt qua khó khăn*  *+ Chúc mừng và chia vui với thành công của mọi người.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ theo cặp.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***1.2.* *Thảo luận về cách xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng***  HS cần tích cực áp dụng các cách xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người để nâng cao đời sống xã hội. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những khó khăn trong việc xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS trao đổi trong nhóm về những khó khăn trong việc xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng. Sau đó đưa ra các cách tháo gỡ khó khăn em cho là hiệu quả nhất.  *Gợi ý:*  *+ Khác biệt về tuổi tác, tính cách, quan điểm sống*  *+ Kĩ năng giao tiếp chưa tốt.*  *+ Thiếu hiểu biết về mọi người trong cộng đồng.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện yêu cầu của GV và chia sẻ những khó khăn.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***1.3.* *Chia sẻ những khó khăn trong việc xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng***  Để xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với mọi người trong cộng đồng, mỗi thành viên cần nhận thức sâu sắc về ý nghĩa của việc làm đó. Đồng thời, mỗi người phải có thái độ, hành động sống có trách nhiệm, tôn trọng lẫn nhau, vì từ nền tảng các mối quan hệ tốt đẹp đó, chúng ta sẽ tạo nên nhiều giá trị cho cộng đồng xã hội. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Nhận diện được các hành vi văn minh nơi công cộng.

- Thực hiện thường xuyên hành vi văn minh nơi công cộng.

- Xác định được trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồngthông qua 4 nhiệm vụ chính:

1. Nêu những nơi công cộng em thường tới.

2. Chỉ ra các hành vi văn minh nơi công cộng.

3. Chia sẻ hành vi văn minh mà em đã thể hiện ở một số nơi công cộng.

4. Trao đổi và xác định trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Nêu những nơi công cộng em thường tới***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm về những nơi công cộng HS thường tới.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ những nơi công cộng em thường tới.  - GV mời HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Tìm hiểu hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng**  ***2.1. Nêu những nơi công cộng em thường tới***  Một số nơi công cộng phổ biến hiện nay: công viên, trung tâm thương mại, rạp chiếu phim, thư viện, bãi biển, bể bơi công cộng, đền, chùa,... |
| ***Nhiệm vụ 2: Chỉ ra các hành vi văn minh nơi công cộng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi hoặc nhóm nhỏ về các hành vi văn minh nơi công cộng.  *Gợi ý:*  *+ Tôn trọng không gian chung của cộng đồng*  *+ Giao tiếp cởi mở, lịch sự, thân thiện*  *+ Sử dụng âm lượng vừa đủ nghe, không gây ồn ào*  *+ Mặc trang phục phù hợp với hoàn cảnh*  *+ Tự giác xếp hàng*  *+ Quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh, đặc biệt là người khuyết tật, phụ nữ có thai, người già, trẻ em,...*  *+ Tôn trọng, bảo vệ cảnh quan môi trường.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ về cách giải quyết một số tình huống mâu thuẫn, xung đột.  - HS chia sẻ những điều cần lưu ý khi xảy ra mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp kết quả đã thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***2.2.* *Chỉ ra các hành vi văn minh nơi công cộng***  Thể hiện các hành vi văn minh nơi công cộng là trách nhiệm của HS mà là trách nhiệm của tất cả công dân, nhằm xây dựng cộng đồng lành mạnh, phát triển. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ hành vi văn minh mà em đã thể hiện ở một số nơi công cộng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ hành vi văn minh mà em đã thể hiện ở nơi công cộng.  *Gợi ý:*  ***Đi chùa, di tích lịch sử****:*  *+ Giao tiếp lịch sự*  *+ Mặc trang phục phù hợp*  *+ ...*  ***Công viên, sân chơi****:*  *+ Vứt rác đúng nơi quy định*  *+ Tôn trọng không gian chung, không thực hiện hoạt động gây mất trật tự, lấn chiếm ảnh hưởng đến mọi người xung quanh*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ về cách giải quyết một số tình huống mâu thuẫn, xung đột.  - HS chia sẻ những điều cần lưu ý khi xảy ra mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp kết quả đã thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***2.3. Chia sẻ hành vi văn minh mà em đã thể hiện ở một số nơi công cộng***  Ở mỗi không gian, địa điểm công cộng thì chúng ta cần tuân theo quy định và cư xử một cách văn minh, lịch sự. |
| ***Nhiệm vụ 4: Trao đổi và xác định trách nhiệm của bản thân với cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận trong nhóm về trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.  *Gợi ý:*  *+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ của bản thân trong tập thể*  *+ Tuân thủ pháp luật, các quy định của cộng đồng*  *+ Tôn trọng văn hóa, phong tục tập quán của cộng đồng*  *+ Tham gia các hoạt động chung của cộng đồng*  *+ Hợp tác, giúp đỡ các thành viên khác trong cộng đồng*  *+ Đấu tranh, bảo vệ lẽ phải, người yếu thế, phê phán hành vi sai trái*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ về trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp kết quả đã thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***2.4. Trao đổi và xác định trách nhiệm của bản thân với cộng đồng***  Mỗi cá nhân có vai trò, trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng. Hãy bắt đầu từ những suy nghĩ và hành vi ứng xử phù hợp trong cộng đồng mỗi ngày, dần dần chúng ta sẽ hình thành được thói quen ứng xử tốt đẹp để thiết lập mối quan hệ gắn bó giữa cá nhân với cá nhân, cá nhân với cộng đồng. Đó là cách thiết thực nhất để thể hiện trách nhiệm của mỗi chúng ta với sự phát triển cộng đồng. |

**Hoạt động 3: Tìm hiểu về văn hóa mạng xã hội**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Tìm hiểu và chia sẻ được thực trạng văn hóa mạng xã hội hiện nay.

- Biết cách ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu văn hóa mạng xã hội thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Tìm hiểu và chia sẻ về văn hóa mạng xã hội hiện nay.

2. Thảo luận về cách ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ thực trạng văn hóa mạng xã hội hiện nay.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu và chia sẻ về văn hóa mạng xã hội hiện nay***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 3 nhóm, tìm hiểu và chia sẻ về văn hóa mạng xã hội hiện nay:  *+* ***Nhóm 1****: Những hành vi có văn hóa khi tham gia mạng xã hội.*  *+* ***Nhóm 2****: Những hành vi thiếu văn hóa trên mạng xã hội.*  *+* ***Nhóm 3****: Nguyên nhân dẫn đến các hành vi thiếu văn hóa trên mạng xã hội.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, chia sẻ văn hóa mạng xã hội hiện nay.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ văn hóa mạng xã hội hiện nay:  *Các hành vi có văn hóa khi tham gia mạng xã hội:*  *+ Tôn trọng quyền riêng tư*  *+ Thể hiện sự lịch sự*  *+ Chia sẻ thông tin chính xác*  *+ Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ*  *+ Tương tác tích cực*  *Các hành vi thiếu văn hóa trên mạng xã hội:*  *+ Phân biệt chủng tộc, giới tính, tôn giáo*  *+ Lăng mạ, xúc phạm*  *+ Tạo tin đồn*  *+ Gây tranh cãi và bạo lực*  *+ Trộm cắp thông tin và vi phạm bản quyền*  *Nguyên nhân dẫn đến các hành vi thiếu văn hóa trên mạng xã hội:*  *+ Một số người không hiểu rõ hậu quả của hành động của họ trên mạng xã hội.*  *+ Không có sự giám sát thường xuyên của người quản lý hoặc cộng đồng trên mạng xã hội.*  *+ Nhiều người không nhận ra rằng một số hành vi của họ trên mạng xã hội có thể xúc phạm người khác và không đúng với giá trị văn hóa của xã hội.*  - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **3. Tìm hiểu về văn hóa mạng xã hội**  ***3.1. Tìm hiểu và chia sẻ về văn hóa mạng xã hội hiện nay***  Mạng xã hội hiện nay đã phát triển rất mạnh mẽ, phản ánh hầu hết đời sống của con người. Ngoài những thông tin, mối quan hệ tốt thì mạng xã hội cũng tồn tại nhiều mối nguy hiểm, ảnh hưởng xấu tới suy nghĩ, hành vi con người. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận về cách ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ cách ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội.*  *Gợi ý:*  *+ Suy nghĩ kĩ về lời nói và hình ảnh đăng trên mạng xã hội.*  *+ Tìm hiểu kĩ các nguồn thông tin để kiểm chứng trước khi bình luận, chia sẻ.*  *+ Nhận xét, bình luận khách quan và tế nhị; tỏ thái độ, cảm xúc phù hợp.*  *+ Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt khi giao tiếp trên mạng xã hội.*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ cách ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***3.2.* *Thảo luận về cách ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội***  Chúng ta đang sống trong một thế giới phẳng, những vấn đề cá nhân cũng trở thành những vấn đề chung qua một click chuột. Vì vậy, hãy cân nhắc trước khi hành động, dù là trong cuộc sống thực hay trên mạng xã hội. Luôn là một người văn minh và lịch sự, đó là điều người công dân sống trong xu thế toàn cầu hóa cần có. |

**Hoạt động 4: Thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Biết cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng.

- Đề xuất biện pháp phù hợp để thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng.

- Có kĩ năng xử lí linh hoạt các tình huống nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến cách ứng xử văn minh và có trách nhiệm với cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng.

2. Lựa chọn biện pháp phù hợp và đề xuất cách em sẽ tham gia thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng.

3. Đóng vai thể hiện cách ứng xử văn minh và có trách nhiệm với cộng đồng.

**c. Sản phẩm:** HS thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Thảo luận cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận trong nhóm cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, đưa ra cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **4. Thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng**  ***4.1. Thảo luận cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng***  HS luôn luôn thực hiện được các hành vi văn minh nơi công cộng và thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của bản thân với cộng đồng. |
| ***Nhiệm vụ 2:* *Lựa chọn một biện pháp phù hợp và đề xuất cách em sẽ tham gia thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thực hiện các yêu cầu sau:  *+ Lựa chọn biện pháp phù hợp để thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng.*  *+ Lập kế hoạch cụ thể để thực hiện biện pháp đó: Mục tiêu, nội dung, các bước hành động, đánh giá kết quả.*  *+ Thực hiện theo kế hoạch và ghi chép lại kết quả đạt được.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ về việc thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng với biện pháp đã lựa chọn.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***4.2.* *Lựa chọn một biện pháp phù hợp và đề xuất cách em sẽ tham gia thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng***  Mỗi người có cách làm, phương pháp riêng phù hợp để thể hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân trong việc thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng, xây dựng xã hội phát triển hơn. |
| ***Nhiệm vụ 3:* *Đóng vai thể hiện cách ứng xử văn minh và có trách nhiệm với cộng đồng trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS đọc các tình huống SHS và thực hiện đóng vai xử lí tình huống:   |  |  | | --- | --- | |  |  | |  | | |  | |   *+ Nhóm 1: Đóng vai xử lí tình huống 1.*  *+ Nhóm 2: Đóng vai xử lí tình huống 2.*  *+ Nhóm 3: Đóng vai xử lí tình huống 3.*  *+ Nhóm 4: Đóng vai xử lí tình huống 4.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc các trường hợp SHS tr.45-46, thảo luận, đóng vai xử lí tình huống.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày phần đóng vai xử lí tình huống:  *+* ***Tình huống 1****: Mây có thể khuyên chị rằng mình nên đi vào hôm khác, bởi hôm nay Mây và mọi người mặc áo phông và quần soóc, trang phục này không phù hợp đi lễ chùa.*  *+* ***Tình huống 2****: An và gia đình nên yêu cầu nhóm thanh niên đó nói bé lại, không nói tục và hút thuốc trong không gian chung. Nếu nhóm thanh niên không nghe lời, An và gia đình có thể tìm một bàn khác hoặc nhờ nhân viên quán can thiệp để giải quyết tình huống.*  *+* ***Tình huống 3****: Mai nên nhắc nhở các bạn trượt pa-tanh và trượt ván chậm lại, tránh gây nguy hiểm cho người xung quanh.*  *+* ***Tình huống 4****: Huy có thể tham gia hoạt động làm sạch bờ biển của Đoàn Thanh niên xã. Việc tham gia hoạt động này không chỉ giúp Huy có một ngày cuối tuần bổ ích mà còn góp phần giúp cho môi trường xung quanh trở nên sạch đẹp và tốt hơn cho cả cộng đồng.*  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.3.* *Đóng vai thể hiện cách ứng xử văn minh và có trách nhiệm với cộng đồng trong các tình huống***  Có những cách thức khác nhau thể hiện trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng. Hãy lựa chọn những hoạt động vừa sức, phù hợp với điều kiện thực tiễn để tham gia và mang lại những giá trị cho cộng đồng. Sự cộng hưởng giữa các cá nhân trách nhiệm sẽ làm nên một cộng đồng trách nhiệm và phát triển bền vững. |

**Hoạt động 5: Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Phân tích được ý nghĩa của việc xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội.

- Xây dựng được kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội.

- Thực hiện được kế hoạch đã xây dựng.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội thông qua các nhiệm vụ:

1. Xây dựng kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội.

2. Thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội.

3. Chia sẻ kết quả truyền thông.

**c. Sản phẩm:** Kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xây dựng kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, xây dựng kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội.  *Gợi ý:*  *+ Bước 1: Xác định mục tiêu.*  *+ Bước 2: Xây dựng nội dung truyền thông và thông điệp muốn truyền tải.*  *+ Bước 3: Xác định và lựa chọn hình thức truyền thông: kịch ngắn, vẽ tranh cổ động, hùng biện, lập trang fanpage, diễn đàn...*  *+ Bước 4: Phân công nhiệm vụ.*  *+ Bước 5: Dự kiến thời gian, địa điểm thực hiện.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi nhóm, xây dựng kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ bản kế hoạch trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội**  ***5.1.* *Xây dựng kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội***  Xây dựng kế hoạch truyền thông là bước đầu quan trọng trong việc hình thành, xác định rõ quá trình thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS lựa chọn thời điểm phù hợp và các nhóm thực hiện kế hoạch tuyên truyền đã xây dựng. Sau đó ghi lại video, hình ảnh; thu thập thông tin phản hồi về việc thực hiện kế hoạch tuyên truyền về văn hóa mạng xã hội.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền ở địa phương/ khu vực thích hợp và báo cáo kết quả vào tiết học sau.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện tuyên truyền.  - GV mời HS nhóm khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***5.2.* *Thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội***  Sau khi xây dựng được kế hoạch truyền thông, chúng ta cần chủ động sắp xếp thời gian, công việc phù hợp để thực hiện kế hoạch có thể đạt được kết quả mong đợi. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả truyền thông***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả đạt được trong thực hiện kế hoạch truyền thông.  - GV yêu cầu HS trao đổi về những bài học kinh nghiệm rút ra được, phân tích những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội. Từ đó nêu được những cách khắc phục khó khăn.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ, chia sẻ kết quả truyền thông.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ cảm xúc, bài học kinh nghiệm.  - GV mời HS nhóm khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***5.3. Chia sẻ kết quả truyền thông***  Để truyền thông về văn hóa mạng xã hội đạt được kết quả tốt, chúng ta cần xây dựng kế hoạch truyền thông một cách khoa học và phù hợp với điều kiện thực tiễn trên cơ sở xác định rõ hình thức, mục tiêu, đối tượng, nội dung truyền thông cũng như người thực hiện, địa điểm, thời gian và kết quả mong đợi. Sau mỗi hoạt động truyền thông, cần thu thập các thông tin phản hồi làm căn cứ tin cậy cho việc điều chỉnh các hoạt động tiếp theo nhằm thực hiện mục tiêu đặt ra một cách tối ưu. |

**Hoạt động 6: Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Xác định được hoạt động phát triển cộng đồng có thể tham gia.

- Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng.

- Đề xuất được các biện pháp quản lí việc thực hiện kế hoạch hoạt động phát triển cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu việc xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận về hoạt động phát triển cộng đồng và chia sẻ những hoạt động em có thể tham gia hoặc tổ chức thực hiện.

2. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng.

3. Đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện kế hoạch phát triển cộng đồng.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ những điểm chưa hợp lí trong việc tổ chức, sắp xếp công việc gia đình của mình và biết cách điều chỉnh cho phù hợp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về hoạt động phát triển cộng đồng và chia sẻ những hoạt động em có thể tham gia hoặc tổ chức thực hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ:  *+ Thảo luận nhóm về các hoạt động cộng đồng mà em biết.*  *+ Xác định hoạt động em có thể tham gia hoặc tổ chức thực hiện.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại lắng nghe, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, ghi nhận sự cố gắng của HS  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **6. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động**  ***6.1. Thảo luận về hoạt động phát triển cộng đồng và chia sẻ những hoạt động em có thể tham gia hoặc tổ chức thực hiện***  Có nhiều hoạt động phát triển cộng đồng mà lứa tuổi HS có thể tham gia thực hiện: Tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh; Quyên góp quần áo, sách vở giúp HS vùng cao; Chiến dịch mùa hè xanh;... |
| ***Nhiệm vụ 2: Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm, xây dựng kế hoạch hoạt động phát triển cộng đồng.  *Gợi ý:*  *+ Mục tiêu hoạt động*  *+ Nội dung hoạt động*  *+ Hình thức tổ chức*  *+ Phân công nhiệm vụ*  *+ Thời gian, địa điểm*  *+ Kết quả dự kiến*  *Ví dụ:*    **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiến hành xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng theo gợi ý của GV.  - GV quan sát và đánh giá quá trình làm việc của HS, hỗ trợ khi HS cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ bản kế hoạch trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại lắng nghe và tham gia đóng góp, bổ sung thêm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***6.2.* *Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng***  HS cần chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng để định hướng được mục tiêu, nội dung, hình thức, thời gian và phân công nhiệm vụ cho từng người thực hiện sao cho hợp lí, góp phần đạt được kết quả mong đợi. |
| ***Nhiệm vụ 3: Đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện kế hoạch phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm và đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện kế hoạch phát triển cộng đồng.  *Gợi ý:*  *+ Điều phối, hướng dẫn các thành viên thực hiện theo kế hoạch, hạn chế xảy ra bất đồng ý kiến trong công việc.*  *+ Nhắc nhở các cá nhân thực hiện nhiệm vụ được phân công.*  *+ Chủ động xử lí các vấn đề phát sinh và tìm kiếm sự hỗ trợ.*  *+ Thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin, phản hồi để có thể điều chỉnh phù hợp.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện kế hoạch phát triển cộng đồng.  - GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***6.3.* *Đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện kế hoạch phát triển cộng đồng***  Hãy lựa chọn một hoạt động phát triển cộng đồng vừa sức, xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó là những việc làm hết sức thiết thực để bạn khám phá tiềm năng của bản thân, cũng như thể hiện trách nhiệm với cộng đồng. |

**Hoạt động 7: Đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Xác định được các tiêu chí đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng.

- Vận dụng được các tiêu chí đã xác định để đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận để xác định các tiêu chí đánh giá ý nghĩ của các hoạt động phát triển cộng đồng.

2. Chia sẻ kết quả của hoạt động phát triển cộng đồng và đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Thảo luận để xác định các tiêu chí đánh giá ý nghĩ của các hoạt động phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, xác định các tiêu chí đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng theo gợi ý:  *+ Tính phù hợp của hoạt động.*  *+ Những giá trị hoạt động mang lại cho cộng đồng và cá nhân.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, tìm hiểu các tiêu chí đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **7. Đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng**  ***7.1. Thảo luận để xác định các tiêu chí đánh giá ý nghĩ của các hoạt động phát triển cộng đồng***  Để đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng, chúng ta cần xây dựng các tiêu chí cụ thể và phù hợp. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ kết quả của hoạt động phát triển cộng đồng và đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, chia sẻ kết quả hoạt động phát triển cộng đồng đã thực hiện.  Sau đó, các nhóm tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau kết quả hoạt động phát triển cộng đồng đã tham gia theo tiêu chí:  *+ Tính phù hợp của hoạt động.*  *+ Giá trị mà hoạt động mang lại.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, chia sẻ kết quả của hoạt động.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ trước lớp kết quả đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng.  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***7.2.* *Chia sẻ kết quả của hoạt động phát triển cộng đồng và đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng***  Căn cứ vào các tiêu chí đã lập, chúng ta sẽ thu thập được những thông tin, minh chứng để có kết luận chính xác về ý nghĩa của các hoạt động, từ đó có sự điều chỉnh khi cần thiết. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử thiếu văn minh khi nói, cười nơi công cộng?

A. Cãi nhau to tiếng trên đường.

B. Nói chuyện thì thầm trong rạp chiếu phim.

C. Đi nhẹ, nói khẽ trong thư viện.

D. Ra chỗ vắng người để nghe điện thoại khi đang ngồi cùng bạn.

**Câu 2.** Để giữ gìn vệ sinh lớp học, em không nên làm hành động nào dưới đây?

A. Tích giấy rác trong ngăn bàn, cuối tuần vứt một thể.

B. Lau dọn bàn ghế, cửa sổ,... thường xuyên.

C. Mỗi ngày trực nhật đều lau bảng, giặt khăn lau bảng sạch sẽ.

D. Đề nghị với cô giáo để trồng một vài loại cây xanh ở cửa sổ lớp học.

**Câu 3.** Khi xếp hàng vào thang máy, hành động nào sau đây là hoàn toàn **không** nên?

A. Đứng đúng hàng.

B. Ra vào thang máy theo thứ tự.

C. Chen hàng để được vào thang máy trước.

D. Giữ khoảng cách phù hợp với người đúng trước và đứng sau.

**Câu 4.** Theo em, chúng ta sẽ nhận được gì khi có cách ứng xử đúng đắn nơi công cộng?

A. Sự tôn trọng, quý mến của mọi người xung quanh.

B. Sự dè bỉu, xa lánh của mọi người.

C. Sự khó chịu của mọi người.

D. Không nhận được gì vì nơi công cộng toàn những người chúng ta không quen biết.

**Câu 5.** Cả gia đình chuẩn bị đi chùa vào đầu năm mới, mẹ nhắc hai chị em mặc áo dài, nhưng chị gái em không thích mặc và chọn mặc áo, váy ngắn. Em sẽ làm như thế nào trong tình huống này?

A. Mặc kệ không quan tâm vì dù sao cũng là sở thích của chị.

B. Khuyên chị nên lựa chọn trang phục kín đáo, nhã nhặn vì chùa là nơi linh thiêng.

C. Xuống mách với mẹ để mẹ xử lí.

D. Mang thêm một bộ đồ khác đề phòng trường hợp chị muốn thay.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| A | A | C | A | B |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện.

**c. Sản phẩm học tập:** Bản kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng tại địa phương em sinh sống.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Em hãy lập bản kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng tại địa phương em sinh sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 5

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động của bản thân và các bạn trong nhóm.

- HS đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ cụ thể trong chủ đề theo tiêu chí.

- Trung thực trong đánh giá kết quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

1. Tự đánh giá kết quả thực hiện hoạt động theo chủ đề.

2. Thực hiện phiếu đánh giá.

3. Đánh giá đồng đẳng trong nhóm.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Tự đánh giá kết quả thực hiện hoạt động theo chủ đề***

Dựa vào các tiêu chí dưới đây, hãy đánh dấu x vào mức độ đạt được của em:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các tiêu chí** | **Hoàn**  **thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa**  **hoàn thành** |
| 1 | Xác định được cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng. |  |  |  |
| 2 | Chỉ ra được những hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của bản thân với cộng đồng. |  |  |  |
| 3 | Nêu được thực trạng văn hóa mạng xã hội hiện nay. |  |  |  |
| 4 | Thực hiện được các hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng. |  |  |  |
| 5 | Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội. |  |  |  |
| 6 | Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |
| 7 | Nêu được các giải pháp quản lí việc thực hiện kế hoạch hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |
| 8 | Đánh giá được ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |

***Nhiệm vụ 2: Thực hiện phiếu đánh giá***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**  **Họ và tên HS:** ………………………… **Lớp:** ………………………………...............  **Chủ đề:** …………………………………………………………………………...........   |  |  | | --- | --- | | 1. Em đã có thêm những hiểu biết gì về các hoạt động cộng đồng?  ……………………………………...  ……………………………………... | 2. Em mong muốn được tìm hiểu thêm những nội dung gì liên quan đến chủ đề này?  …………………………………………........  …………………………………………........ | | 3. Em đã thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động của cộng đồng như thế nào?  ……………………………………...  ……………………………………... | 4. Em có thể vận dụng vào thực tiễn những điều nào và vận dụng như thế nào?  ……………………………………................  ……………………………………................ | |

***Nhiệm vụ 3: Đánh giá đồng đẳng trong nhóm***

- GV chiếu bảng đánh giá về mức độ tích cực tham gia và kết quả làm việc của em và các bạn trong nhóm, yêu cầu các nhóm hoàn thành bảng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên thành viên** | **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Ghi chú**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
| 1. Rất tích cực: Chủ động, tự giác tham gia vào hoạt động một cách hứng thú, say mê, nhiệt tình. | 1. Tốt: Thực hiện việc được giao có  kết quả tốt |
| 2. Tích cực: Chủ động, tự giác tham gia vào hoạt động theo khả năng của bản thân. | 2. Bình thường: Kết quả đạt yêu cầu |
| 3. Không tích cực: Ít hoặc không tham gia vào hoạt động nào. | 3. Chưa tốt: Không đạt được kết quả nào hoặc kết quả chưa đạt yêu cầu |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Rèn luyện các kĩ năng để thực hiện được các hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng.
* Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***chủ đề 6: Bảo vệ môi trường, tài nguyên và cảnh quan thiên nhiên.***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 6: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, TÀI NGUYÊN

# VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường và báo cáo kết quả khảo sát.
* Đưa ra được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát.
* Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên.
* Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân.
* Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện.
* Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ, tự học*: Luôn có ý thức quan sát, học hỏi để tìm hiểu những cách thức bảo vệ môi trường, tài nguyên, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.
* *Giao tiếp và hợp tác*: Thể hiện khả năng giao tiếp và hợp tác tốt với các thành viên trong lớp để thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo*: Thể hiện tính sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề trong các hoạt động khảo sát thực địa và hoạt động trên lớp của chủ đề.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên; Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân; Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện; Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường và báo cáo kết quả khảo sát; Đưa ra được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát.

**3. Phẩm chất:**

* *Yêu nước:* Biết bày tỏ lòng yêu mến, trân trọng đối với quê hương, đất nước thông qua những hoạt động quan tâm, chăm sóc cảnh quan, tài nguyên và môi trường.
* *Trách nhiệm:* Có ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường, tài nguyên, cảnh quan thiên nhiên của địa phương và ở những nơi mình đi qua.
* *Trung thực:* Thể hiện sự trung thực trong quá trình tham gia các hoạt động khảo sát và phân tích thực trạng môi trường tự nhiên, việc bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.
* *Nhân ái:* Yêu thương, quan tâm đến mọi sinh vật trong tự nhiên , học cách sống hòa hợp với thiên nhiên, môi trường.
* *Chăm chỉ:*Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động chung của cộng đồng về bảo vệ môi trường, tài nguyên, cảnh quan thiên nhiên và danh lam thắng cảnh.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11*.
* Hướng dẫn HS tìm hiểu các nội dung liên quan đến chủ đề:

+ Những loại tài nguyên mà địa phương có thế mạnh.

+ Ảnh hưởng của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường và tài nguyên.

+ Các biện pháp bảo vệ tài nguyên, môi trường của địa phương.

+ ...

* Hướng dẫn HS các nguồn tìm tư liệu: Internet; hỏi ý kiến người thân, bạn bè; tìm thông tin các địa điểm văn hóa, du lịch,...

**2. Đối với học sinh**

* Tìm đọc, sưu tầm và tổng hợp tư liệu về các nội dung được giao.
* Đọc trước các hoạt động trong SHS để chuẩn bị ý kiến và tâm thế tham gia hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1. Truyền thông về chủ đề bảo vệ môi trường, tài nguyên***

- Phổ biến và phân công nhiệm vụ trước 1 – 2 tuần để các lớp chuẩn bị.

- Gợi ý hình thức truyền thông: trực tiếp (bằng diễn thuyết, hùng biện, tranh luận,...) hoặc gián tiếp (thông qua mạng xã hội, loa phát thanh,...).

- Hướng dẫn HS tham khảo các video clip hoặc tài liệu truyền thông trên mạng Internet về chủ đề môi trường.

- Một số nội dung có thể sử dụng để truyền thông:

*+ Thực trạng môi trường và tài nguyên của địa phương và những điều đáng lo ngại.*

*+ Đề xuất cách thức, sáng kiến để bảo vệ môi trường, tài nguyên.*

*+ Thông điệp sáng tạo về bảo vệ môi trường, tài nguyên, về lối sống hòa hợp với tự nhiên.*

*+ Thế hệ trẻ và trách nhiệm với môi trường, tài nguyên của địa phương.*

***1.2.*** ***Trình diễn thời trang từ vật liệu tái chế***

- Thông báo nội dung hoạt động trước 1 – 2 tuần để các lớp chuẩn bị và lựa chọn chủ đề trình diễn.

- Phân công các nhóm HS phụ trách buổi trình diễn: làm MC, chuẩn bị văn nghệ, chuẩn bị đố vui/hỏi đáp nhanh,...

- Vật liệu tái chế có thể sử dụng: bìa carton, giấy báo, các loại vỏ bao bì đã qua sử dụng, quần áo cũ, một số đồ dùng khác đã qua sử dụng (túi xách, thắt lưng, mũ nón, khăn,...).

*Gợi ý nội dung:*

*+ Thời trang dạo phố nam, nữ, unisex (phi giới tính).*

*+ Áo dài cách tân nam, nữ.*

*+ Trang phục công sở nam, nữ, unisex.*

*+ ...*

- Tổ chức trình diễn theo quy mô khối lớp hoặc toàn trường, kết hợp các tiết mục văn nghệ hoặc đố vui về chủ đề thiên nhiên, môi trường.

***1.3. Triển lãm tranh, ảnh về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương***

- Phổ biến nội dung triển lãm để các lớp tổ chức sưu tầm sản phẩm.

- Tranh, ảnh có thể do HS tự vẽ/chụp, hoặc sưu tầm từ các nguồn (có ghi chú hoặc xin phép bản quyền; GV hỗ trợ HS nếu cần).

- Khuyến khích HS tìm kiếm, thu thập, xin chụp lại các bức tranh, ảnh cũ, quý hiếm từ thư viện hoặc album ảnh cũ của những người có nhiều hiểu biết về di sản, văn hóa trong cộng đồng (người cao tuổi, nhà sưu tập di sản văn hóa,...).

- Phân công các nhóm HS nhận nhiệm vụ: điều phối chung cho sự kiện; làm hướng dẫn viên giới thiệu; phân loại, sắp xếp, trưng bày sản phẩm; hỗ trợ các lớp trưng bày sản phẩm,...

- Tổ chức buổi triển lãm với sự chù trì của HS, GV tham gia cố vấn, giám sát.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

***1.1. Tranh biện về tác động của sản xuất kinh doanh đến môi trường***

- Tổ chức tranh biện công khai theo hình thức cá nhân hoặc nhóm nhỏ (nhóm từ 2 – 4 người, không nên quá đông sẽ mất nhiều thời gian tranh biện hoặc làm loãng các lập luận).

- Thời gian chuẩn bị cho cuộc tranh biện: khoảng 1 tuần.

- Gợi ý nội dung tranh biện:

*+ Hoạt động sản xuất kinh doanh có phải luôn gây ra tác động tiêu cực đến môi trường?*

*+ Khi nào thì hoạt động sản xuất kinh doanh có thể ảnh hưởng tích cực đến môi trường?*

*+ Bạn đồng ý hay phản đối quan điểm: “Trong những giai đoạn nhất định, chúng ta phải chấp nhận tạm bỏ qua vấn đề môi trường để ưu tiên cho lợi ích kinh tế?” Vì sao bạn đồng ý/phản đối?*

*Lưu ý:*

*1) Để cuộc tranh biện diễn ra hấp dẫn và kích thích được các lập luận đa chiều, suy nghĩ sáng tạo từ người tham gia, chủ đề tranh biện cần phải có tính “gây tranh cãi”; không nên đưa ra những chủ đề mang tính áp đặt quan điểm hoặc tuyên truyền một chiều.*

*2) Lựa chọn MC của buổi tranh biện là HS có hiểu biết về chủ đề môi trường để dẫn dắt, kết luận cho cuộc tranh luận.*

***1.2. Hùng biện về vẻ đẹp, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh ở địa phương***

- Tổ chức hùng biện cá nhân, khuyến khích cả HS nam và nữ đăng kí tham gia.

- Hướng dẫn HS tìm các nguồn tư liệu hỗ trợ cho nội dung tham gia hùng biện: Internet; phòng thông tin – văn hóa của địa phương; những người cao tuổi,...

- Gợi ý nội dung hùng biện:

*+ Vai trò của cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc, tâm trạng của con người (liên hệ cụ thể đến cảnh quan địa phương).*

*+ Những nét độc đáo của cảnh quan thiên nhiên tại địa phương.*

*+ Những truyền thuyết, câu chuyện có ý nghĩa trong dân gian có liên quan đến cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.*

***1.3. Tọa đàm về vai trò, sự tham gia của HS trong việc bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh***

- Hướng dẫn HS chủ trì buổi tọa đàm nội bộ của lớp (hoặc mời thêm “khách mời” là 1 – 2 HS lớp khác có khả năng làm diễn giả trong buổi tọa đàm).

- Hình thức tọa đàm: thảo luận bàn tròn (cả lớp cùng tham gia) hoặc thảo luận theo hình thức “nhóm diễn giả chính” (panel discussion, trong đó nhóm diễn giả chính ngồi trên sân khấu, khán giả ngồi dưới cùng lắng nghe và trao đổi, tương tác sau khi các diễn giả tọa đàm xong).

- Gợi ý nội dung trao đổi:

*+ Vì sao HS cần tham gia vào việc bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương?*

*+ HS có thể làm gì để để bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương?*

*+ Lợi ích của việc HS tham gia bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương đối với bản thân HS?*

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; tạo tâm thế cho HS trước khi bước vào bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Cảm nhận của HS về trách nhiệm của bản thân về chủ đề bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video và trả lời câu hỏi:

<https://youtu.be/1qmea-XOu2Y?si=aUEC3FiSXWUhrcTh>

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu các thực trạng, hậu quả và biện pháp cần bảo vệ môi trường trong video trên?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 1 -2 HS chia sẻ cảm nhận của bản thân.

*+ Thực trạng gây ô nhiễm môi trường:*

* *Rác thải nhựa.*
* *Ô nhiễm không khí.*

*+ Hậu quả ô nhiễm môi trường mang lại:*

* *Gây các bệnh ung thư, hô hấp, tim mạch,...*
* *Thiếu nước sạch.*

*+ Biện pháp:*

* *Phân loại rác hữu cơ, rác vô cơ.*
* *Giảm khói bụi trong không khí.*
* *Hạn chế sử dụng túi nilon.*
* *Tắt điện khi không sử dụng.*
* *Tiết kiệm nước.*
* *Tái sử dụng quần áo cũ, giấy báo, thùng carton,...*
* *Tái chế vỏ lon, pin,...*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Môi trường đã, đang và sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của con người. Chính vì thế, bảo vệ môi trường là vấn đề sống còn của nhân loại. Tất cả sự sống trên Trái Đất đều là nhân tố tạo nên môi trường sống. Theo đó, bảo vệ môi trường là bảo vệ cuộc sống của chính mỗi người nói riêng và cho cả nhân loại nói chung. Để tìm hiểu chi tiết và cụ thể hơn chúng ta sẽ cùng tìm hiểu* ***Chủ đề 6: Bảo vệ môi trường, tài nguyên và cảnh quan thiên nhiên.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS thực hiện được các bước nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên và tìm hiểu được tác động của phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu, nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường thông qua các nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.

2. Thực hiện khảo sát theo kế hoạch và ghi chép lại kết quả.

**c. Sản phẩm:** HS thực hành nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS xác định vấn đề về môi trường tại địa phương cần nghiên cứu, khảo sát.  *Ví dụ: Tại xã H đang có hiện tượng nước trong một số ao, hồ gần các cơ sở sản xuất, kinh doanh bị đổi màu, vẩn đục, cá chết nổi lên,...*  *🡪 Vấn đề cần nghiên cứu, khảo sát: thực trạng môi trường nước của các ao, hồ đó; bước đầu tìm hiểu nguyên nhân của sự biến đổi môi trường nước, tác động của hoạt động sản xuất, kinh doanh đến sự biến đổi đó (nếu có).*  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, xây dựng kế hoạch khảo sát theo gợi ý SGK tr.53, 54.  *Kế hoạch khảo sát trình bày dưới Hoạt động 1.*  *Lưu ý khi xây dựng kế hoạch khảo sát: kế hoạch cần đầy đủ, có tính khả thi trong thực tế, phân công nhiệm vụ rõ ràng với thành viên nhóm; chủ yếu sử dụng phương tiện sẵn có của HS (máy ảnh, máy tính,...) hoặc mượn của trường (nếu có thể).*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ kế hoạch khảo sát.  - GV mời HS khác nhận xét, đánh giá (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **1. Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường**  ***1.1. Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương***  - Tại nhiều địa phương hiện nay, môi trường, cảnh quan đang phải chịu những tác động tiêu cực từ hệ quả của hoạt động sản xuất, kinh doanh, lối sống của con người hoặc sự biến đổi của khí hậu.  - HS tự lập kế hoạch khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương theo gợi ý. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện khảo sát theo kế hoạch và ghi chép lại kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS tạo biểu mẫu (dựa trên bản kế hoạch đã xây dựng) để ghi chép, tổng hợp kết quả khảo sát được.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và tạo biểu mẫu.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 3 – 4 cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***1.2.* *Thực hiện khảo sát theo kế hoạch và ghi chép lại kết quả***  Tìm hiểu thực trạng môi trường tại địa phương giúp chúng ta nhận thức được những việc cần làm để bảo vệ môi trường, sống có trách nhiệm hơn với thiên nhiên. |
| **KẾ HOẠCH KHẢO SÁT**  **THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC VÀ TÁC ĐỘNG CỦA SẢN XUẤT, KINH DOANH ĐẾN MÔI TRƯỜNG NƯỚC CỦA XÃ A**  (1) Nhóm thực hiện: Nhóm 1.  (2) Mục tiêu khảo sát:  - Tìm hiểu thực trạng môi trường nước của xã A.  - Tìm hiểu những tác động của hoạt động sản xuất, kinh doanh đến môi trường nước tại xã A.  - Đề xuất kiến nghị bảo vệ môi trường nước của xã A.  (3) Địa điểm khảo sát: Sông và các hồ, ao trong xã A.  (4) Thời gian khảo sát: Một tuần.  (5) Phương pháp thực hiện kế hoạch: Quan sát, phỏng vấn, khảo sát thực địa, phân tích và tổng hợp số liệu,...  (6) Phương tiện thực hiện khảo sát: Máy ảnh, điện thoại (ghi âm, quay video clip,...), phiếu quan sát,...  (7) Nội dung khảo sát:  - Thực trạng môi trường nước:  + Các nguồn nước hiện tại ở địa phương.  + Hiện trạng.  + Nguyên nhân.  - Tác động của hoạt động phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường nước:  + Tích cực.  + Tiêu cực.  (8) Phân công nhiệm vụ:  - Phụ trách lập bảng hỏi, thực hiện phỏng vấn: Huy, Linh.  - Lấy mẫu nước, phân tích: Trà, Tuấn.  - Thu thập hình ảnh, thực hiện phiếu quan sát, tổng hợp số liệu và viết báo cáo: Mai, Hùng. | |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên với cảm xúc con người**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS giới thiệu được một số cảnh quan thiên nhiên từng đến thăm và ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc của con người.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên với cảm xúc con người thông qua 3 nhiệm vụ chính:

1. Giới thiệu về những cảnh quan thiên nhiên mà em từng đến thăm và chia sẻ cảm xúc của em khi đến thăm nơi đó.

2. Thảo luận về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc của con người.

3. Kể lại một câu chuyện hoặc ví dụ cụ thể về cảnh quan thiên nhiên đã tác động tích cực đến cảm xúc của em hoặc người khác như thế nào.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên với cảm xúc con người.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu về những cảnh quan thiên nhiên mà em từng đến thăm và chia sẻ cảm xúc của em khi đến thăm nơi đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và thực hiện nhiệm vụ: *Hãy chia sẻ về những cảnh quan thiên nhiên mà em từng đến thăm với gia đình, bạn bè.*  - GV đặt câu hỏi gợi ý trao đổi:  *+ Nơi em đến có điểm gì nổi bật về cảnh quan, môi trường?*  *+ Điều gì khiến em nhớ hoặc ấn tượng nhất về địa điểm đó?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo cặp, thảo luận theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận:  *Gợi ý:*  *+ Cảnh quan thiên nhiên: Vịnh Hạ Long.*  *+ Điểm nổi bật: nước biển xanh ngát, không khí dễ chịu, bãi cát trắng trải dài,...*  *+ Ấn tượng về Vịnh Hạ Long: cảnh quan môi trường thiên nhiên xanh – sạch – đẹp.*  Đảo Titop.jpg  Hoàng hôn trên Vịnh Hạ Long.jpg  - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Tìm hiểu ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên với cảm xúc con người**  ***2.1. Giới thiệu về những cảnh quan thiên nhiên mà em từng đến thăm và chia sẻ cảm xúc của em khi đến thăm nơi đó***  Cảnh quan thiên nhiên là một phần tất yếu trong cuộc sống của con người, giúp mang lại những khoảng thời gian thư giãn có ý nghĩa. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận về ý nghĩa cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc của con người***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ: *Nêu ý nghĩa, tác động của cảnh quan thiên nhiên tới cảm xúc con người.*  - GV đưa ra một số gợi ý trao đổi:  *+ Đứng trước một cảnh quan đẹp/hùng vĩ/tráng lệ,... chúng ta thường có cảm xúc như thế nào? (Nêu ví dụ cụ thể về cảnh quan tại địa phương hoặc trong nước, trên thế giới).*  *+ Vì sao trên thực tế, mỗi khi có chuyện buồn hoặc rắc rối trong cuộc sống, công việc, nhiều người muốn “đi trốn” đến một nơi chỉ có thiên nhiên để tĩnh tâm lại? Khi đó, cảnh quan thiên nhiên có thể giúp gì cho họ?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp kết quả đã thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***2.2.* *Thảo luận về ý nghĩa cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc của con người***  - Cảnh quan thiên nhiên có thể đem lại cho con người nhiều cảm xúc tích cực hoặc giúp họ giảm bớt buồn phiền, căng thẳng; tạo hứng thú cho công việc; kích thích sự sáng tạo, khám phá,...  - Ngược lại, một cảnh quan thiên nhiên xấu, bị ô nhiễm và ồn ào có thể gây ra sự bất an và căng thẳng tinh thần. |
| ***Nhiệm vụ 3: Kể lại một câu chuyện hoặc ví dụ cụ thể về cảnh quan thiên nhiên đã tác động tích cực đến cảm xúc của em hoặc người khác như thế nào***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV khuyến khích HS liên hệ thực tế của bản thân hoặc người thân.  - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nhận về câu chuyện đó.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp kết quả đã thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***2.3. Kể lại một câu chuyện hoặc ví dụ cụ thể về cảnh quan thiên nhiên đã tác động tích cực đến cảm xúc của em hoặc người khác như thế nào***  *Gợi ý:*  Đồi chè Camellia là nơi du khách có thể tận hưởng vẻ đẹp hoang sơ của những cánh đồng chè xanh rợp bóng. Khi tôi đến đó, tôi cảm thấy rất bị thu hút bởi khung cảnh tuyệt đẹp, những hàng cây chè xanh ngắt, những dải đất trồng chè, và đặc biệt là không khí trong lành, trong tự nhiên. Tôi nghe tiếng chim hót, tiếng gió thổi trong cây, những âm thanh tự nhiên vô cùng êm dịu. Tất cả những thứ đó khiến tôi cảm thấy bình yên, thư giãn và thoải mái, như thể tôi đang được trở về với tự nhiên và khôi phục lại tinh thần của mình.  Trải nghiệm ở đồi chè Camellia đã giúp tôi thấy rõ được tác động tích cực của cảnh quan thiên nhiên đến cảm xúc và tâm trạng của con người. Nó cho thấy rằng những khoảnh khắc tưởng chừng như nhỏ bé, tầm thường, có thể mang lại cảm giác bình yên, thư giãn và tinh thần sảng khoái cho con người, và đó là một trong những lý do tại sao chúng ta nên bảo vệ và trân trọng cảnh quan thiên nhiên xung quanh chúng ta. |

**Hoạt động 3: Báo cáo kết quả khảo sát và đề xuất kiến nghị về bảo vệ môi trường**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS tổng hợp, báo cáo được kết quả đã nghiên cứu, khảo sát về thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của sự phát triển sản xuất, kinh danh đến môi trường, và đưa ra kiến nghị về bảo vệ môi trường dựa trên các kết quả đó.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả khảo sát và đề xuất kiến nghị về bảo vệ môi trường thông qua 4 nhiệm vụ chính:

1. Báo cáo kết quả thực hiện nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của sự phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường.

2. Trao đổi, nhận xét về kết quả khảo sát.

3. Đưa ra kiến nghị về bảo vệ môi trường dựa vào các kết quả khảo sát đã thực hiện.

4. Liên hệ những hành động HS có thể làm để cùng tham gia thực hiện các kiến nghị đó

**c. Sản phẩm:** HS báo cáo kết quả khảo sát và có những đề xuất kiến nghị về bảo vệ môi trường tại địa phương.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Báo cáo kết quả thực hiện nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của sự phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS tham khảo gợi ý trong SGK tr.55:  *+ Thực trạng môi trường tự nhiên:*   * *Biểu hiện cụ thể.* * *Đánh giá mức độ ô nhiễm.*   *+ Nguyên nhân của thực trạng.*  *+ Tác động của các hoạt động phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường tự nhiên.*  *+ ...*  - GV khuyến khích tính sáng tạo và hợp tác của mọi thành viên nhóm khi trình bày kết quả.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát gợi ý SGK và thảo luận.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời đại diện HS khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **3. Báo cáo kết qỉa khảo sát và đề xuất kiến nghị về bảo vệ môi trường**  ***3.1. Báo cáo kết quả thực hiện nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của sự phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường***  *Gợi ý:*  *- Thực trạng:* Ô nhiễm môi trường nước, đất, không khí.  *- Nguyên nhân:*  + Khói bụi từ các ống xả của nhà máy, xí nghiệp.  + Sử dụng thuốc trừ sâu.  + Chặt phá rừng.  *- Tác động của các hoạt động phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường tự nhiên:*  + Tích cực:   * Hoạt động du lịch tạo nên môi trường mới (xây dựng các công viên vui chơi giải trí, công viên cây xanh,...), góp phần cải thiện môi trường. * Tạo điều kiện vật chất cho việc thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường. * Phát triển ngành công nghiệp tái chế chất thải góp phần cải thiện chất lượng môi trường và giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải.   + Tiêu cực:   * Tăng nhu cầu khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên. * Phát sinh nhiều chất thải. * Hoạt động nhập khẩu những sản phẩm hàng hóa không thân thiện với môi trường vào Việt Nam. |
| ***Nhiệm vụ 2: Trao đổi, nhận xét về kết quả khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV gợi ý HS trao đổi:  *+ Kết quả khảo sát cho thấy bức tranh chung về môi trường tại địa phương chúng ta như thế nào?*  *+ Điều gì khiến em hài lòng, hoặc lo lắng về kết quả khảo sát này?*  *+ Nếu trong vai người lãnh đạo địa phương/chủ cơ sở sản xuất kinh doanh/người dân trong khu vực chịu tác động của biến đổi môi trường, em quan tâm đến khía cạnh nào của kết quả khảo sát?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện báo cáo.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà và sau 1 tuần, chia sẻ kết quả với các bạn trong lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***3.2.* *Trao đổi, nhận xét về kết quả khảo sát***  Kết quả khảo sát cho thấy những thực trạng đáng lo ngại về môi trường hiện nay (GV căn cứ vào phần trình bày của HS để kết luận). |
| ***Nhiệm vụ 3: Đưa ra kiến nghị về bảo vệ môi trường dựa vào các kết quả khảo sát đã thực hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, tham khảo gợi ý các kiến nghị về bảo vệ môi trường nước tại địa phương trong SGK tr.55.   |  | | --- | | *Kiến nghị về bảo vệ môi trường nước*  *tại địa phương* | | - Tuyên truyền, nâng cao ý thức của mọi thành viên trong cộng đồng về việc giữ gìn vệ sinh chung ở các khu vực ao, hồ, sông, suối.  - Vận động bà con nông dân hạn chế dùng thuốc trừ sâu trong nông nghiệp để tránh thuốc bị ngấm vào nguồn nước.  - Hạn chế sử dụng túi ni-lông, đồ nhựa dùng một lần, tận dụng sản phẩm có thể tái chế để sử dụng.  - ... |   - GV khuyến khích HS kiến nghị theo những cách thức đa dạng: bản kiến nghị bằng lời; hình ảnh/biểu tượng, tranh poster,...  - GV trình chiếu cho HS quan sát một số hình thức kiến nghị:  *+ Hình ảnh:*   |  |  | | --- | --- | | Tranh Vẽ Bảo Vệ Môi Trường Đơn Giản, Đẹp Nhất Bằng Giấy A3, A4  *Tranh cổ động* | Phối màu hợp lý trong việc thiết kế poster bảo vệ môi trường biển  *Tranh poster* |   *+ Video clip:*  [*https://youtu.be/wtLvIk7WbAU?si=NAnp1awmg3xArdx\_*](https://youtu.be/wtLvIk7WbAU?si=NAnp1awmg3xArdx_)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, video clip, thảo luận theo nhóm và lắng nghe GV hướng dẫn.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***3.3. Đưa ra kiến nghị về bảo vệ môi trường dựa vào các kết quả khảo sát đã thực hiện***  Biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường nước:  - Cần nâng cao ý thức sử dụng và xử lí rác thải của người dân.  - Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chế tài xử lý pháp luật về môi trường.  - Hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tại khu dân cư và kể cả các khu công nghiệp, nông nghiệp.  **🡪**Ở lứa tuổi trung học phổ thông, mỗi chúng ta đã đủ lớn và có hiểu biết để cùng tham gia ý kiến và cùng hành động để bảo vệ môi trường của địa phương. |
| ***Nhiệm vụ 4: Liên hệ những hành động HS có thể làm để cùng tham gia thực hiện các kiến nghị đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, trả lời câu hỏi: *Viết ra ít nhất 2 hành động mình có thể làm để cùng thực hiện các kiến nghị đã đề xuất.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ thực tiễn để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***3.4. Liên hệ những hành động HS có thể làm để cùng tham gia thực hiện các kiến nghị đó***  Đóng góp bằng việc làm cụ thể của mỗi người, dù nhỏ, sẽ góp phần tạo thành những nỗ lực chung lớn hơn để góp phần giải quyết vấn đề môi trường tại địa phương, giúp cho cuộc sống của mỗi người ngày một tốt đẹp hơn. |

**Hoạt động 4: Chủ động, tích cực bảo tồn cảnh quan thiên nhiên**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS thể hiện được sự chủ động, tích cực bảo tồn cảnh quan thiên nhiên thông qua các hành động và đề xuất cụ thể.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chủ động, tích cực bảo tồn cảnh quan thiên nhiên thông qua các nhiệm vụ:

1. Trao đổi về những hành động, việc làm nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

2. Chia sẻ về những hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà em từng tham gia thực hiện.

3. Đề xuất một hoạt động cụ thể và xây dựng kế hoạch bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

4. Chia sẻ kế hoạch của em với thầy cô, các bạn và người thân để kêu gọi mọi người cùng tham gia.

5. Thực hiện hoạt động đã đề xuất và chia sẻ kết quả.

**c. Sản phẩm:** HS chủ động, tích cực liệt kê những hành động để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Trao đổi về những hành động, việc làm nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm nhỏ (2 – 3 người):  + *Đọc gợi ý trong SGK tr.56:*   * *Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường khi đến tham quan.* * *Tham gia giới thiệu, quảng bá về cảnh quan thiên nhiên của địa phương.* * *Đăng kí tham gia các hoạt động tình nguyện để giữ gìn môi trường cho cảnh quan thiên nhiên.* * *Vận động bạn bè, người thân cùng chia sẻ trách nhiệm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.* * *Phản đối những việc làm gây ảnh hưởng xấu đến cảnh quan thiên nhiên.*   *+ Trao đổi về những hành động cần thiết nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của địa phương.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, cùng đóng góp ý kiến và xây dựng nội dung GV yêu cầu.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả trao đổi:  *+ Những hành động nào trong tầm tay của HS chúng ta?*  *+ Những hành động nào cần thực hiện ngay?*  *+ Những hành động nào cần sự phối hợp của người khác (hoặc cơ quan chính quyền)?*  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **4. Chủ động, tích cực bảo tồn cảnh quan thiên nhiên**  ***4.1. Trao đổi về những hành động, việc làm nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***  Việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên không chỉ là trách nhiệm của nhà nước, chính quyền địa phương, mà cần cả sự chung tay, tích cực, chủ động của mọi người dân địa phương – trong đó có HS chúng ta. |
| ***Nhiệm vụ 2:* *Chia sẻ về những hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà em từng tham gia thực hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ những việc mà em đã làm để bào tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo cặp và thực hiện nhiệm vụ.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***4.2.* *Chia sẻ về những hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà em từng tham gia thực hiện***  Hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:  - Tham gia cùng bố mẹ để tổng vệ sinh khu vực xung quanh nơi có cảnh quan.  - Tham gia trồng cây làm đẹp cảnh quan.  🡪 Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên cũng chính là quan tâm bảo vệ một phần quan trọng trong cuộc sống của mỗi chúng ta. |
| ***Nhiệm vụ 3:* *Đề xuất một hoạt động cụ thể và xây dựng kế hoạch bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của địa địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS đọc ví dụ trong SGK tr.56.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và đề xuất hoạt động cụ thể và xây dựng kế hoạch thực hiện nhằm góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của địa phương.  *Lưu ý: đề xuất và kế hoạch không cần quy mô lớn, song cần cụ thể, khả thi, phù hợp với thời gian tham gia của HS, không yêu cầu phức tạp về phương tiện thực hiện hay tài chính.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.3.* *Đề xuất một hoạt động cụ thể và xây dựng kế hoạch bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của địa địa phương***  *Bảng gợi ý trình bày dưới Hoạt động 4.* |
| ***Nhiệm vụ 4:* *Chia sẻ kế hoạch của em với thầy cô, các bạn và người thân để kêu gọi mọi người cùng tham gia***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS sử dụng các kênh thông tin khác nhau để chia sẻ về nội dung kế hoạch đã lập, kêu gọi mọi người cùng tham gia với nhóm/lớp (kênh trực tiếp; kênh qua mạng xã hội; bảng tin của lớp/trường;...).  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.4. Chia sẻ kế hoạch của em với thầy cô, các bạn và người thân để kêu gọi mọi người cùng tham gia***  HS chia sẻ kế hoạch theo hướng dẫn của GV. |
| ***Nhiệm vụ 5:* *Thực hiện hoạt động đã đề xuất và chia sẻ kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS thực hiện kế hoạch từ 1 – 3 tuần.  - GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả thực hiện theo gợi ý SGK tr.57.  *+ Những việc thực hiện tốt.*  *+ Những người em đã kêu gọi tham gia.*  *+ Những hạn chế của kế hoạch và khó khăn khi thực hiện kế hoạch.*  *+ Cảm nhận của em sau khi tham gia thực hiện hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi được mọi người cùng tham gia.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.5. Thực hiện hoạt động đã đề xuất và chia sẻ kết quả***  HS chia sẻ kế hoạch theo hướng dẫn của GV. |
| **ĐỂ XUẤT MỘT HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN CỦA ĐỊA PHƯƠNG**   |  | | --- | | *Tên hoạt động: Ngày cuối tuần hữu ích* | | *Mục đích hoạt động:* Cùng cộng đồng khu dân cư tham gia hướng dẫn du khách đến tham quan cảnh quan thiên nhiên của địa phương.  *Thời gian tham gia:* Các ngày thứ Bảy của tuần thứ hai và tuần thứ tư hằng tháng.  *Người tham gia:* Học sinh tổ 4, lớp 11C, trường THPT A.  *Điều kiện tham gia:* Có hiểu biết về cảnh quan thiên nhiên nơi mình hướng dẫn; sắp xếp được thời gian cá nhân.  *Nội dung hoạt động:*  + Giới thiệu với du khách về cảnh quan thiên nhiên.  + Cung cấp thông tin chung cho du khách về địa điểm tham quan (ví dụ: nơi nào nên đi trước, đi sau; cần lưu ý gì ở mỗi địa điểm,...).  + Hướng dẫn du khách giữ gìn vệ sinh chung (ví dụ: chỉ đường tới nhà vệ sinh công cộng; nơi đặt thùng rác, vòi nước công cộng,...).  + Cung cấp hỗ trợ khác mà du khách có thể cần. | | |

**Hoạt động 5: Tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS nêu được các biện pháp bảo vệ tài nguyên của địa phương và xây dựng được kế hoạch tuyên truyền đến người dân về các biện pháp đó.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hiện tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận về các biện pháp bảo vệ tài nguyên của địa phương.

2. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp bảo vệ tài nguyên.

3. Thực hiện kế hoạch và đánh giá kết quả đạt được.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về các biện pháp bảo vệ tài nguyên của địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Liệt kê những loại tài nguyên của địa phương đang cần được bảo vệ (đất, nước, rừng, khoáng sản,...).*  *-* GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *+ Biện pháp nào HS có thể tự mình thực hiện?*  *+ Biện pháp nào cần sự phối hợp với tổ chức/cá nhân khác?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi nhóm, liệt kê những loại tài nguyên của địa phương đang cần được bảo vệ.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên**  ***5.1.* *Thảo luận về các biện pháp bảo vệ tài nguyên của địa phương***  *Bảng gợi ý trình bày dưới Hoạt động 5.*  Tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên của địa phương giúp người dân trong cộng đồng nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải bảo vệ tài nguyên, cũng như ý thức trách nhiệm của bản thân mỗi người. |
| ***Nhiệm vụ 2. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp bảo vệ tài nguyên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đề nghị HS đọc ví dụ về kế hoạch trong SGK tr.58.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, thực hiện yêu cầu: *Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên.*  - GV yêu cầu HS lựa chọn những hình thức tuyên truyền khác nhau, linh hoạt tùy thuộc vào sở trường của HS và điều kiện thực tế (Ví dụ: xã/phường nào có trung tâm học tập cộng đồng đang hoạt động, HS có thể xin mượn địa điểm trung tâm để giới thiệu tài liệu tuyên truyền hoặc thực hiện phổ biến trực tiếp,...).  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, trao đổi theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc nhóm.  - GV mời HS nhóm khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***5.2.* *Xây dựng kế hoạch tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp bảo vệ tài nguyên***  *Bảng gợi ý trình bày dưới Hoạt động 5.*  Quá trình xây dựng, thực hiện kế hoạch cũng sẽ giúp HS rèn luyện các kĩ năng lập kế hoạch, kĩ năng truyền thông, và kĩ năng giao tiếp với cộng đồng – hành trang cần thiết để mỗi người tự tin bước vào cuộc sống nghề nghiệp sau này. |
| ***Nhiệm vụ 3. Thực hiện kế hoạch và đánh giá kết quả đạt được***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng vào tuần kế tiếp.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện kế hoạch theo sự phân chia của GV.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc nhóm.  - GV mời HS khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  *Gợi ý đánh giá:*  *+ Kế hoạch đã đạt mục tiêu chưa? Đạt được ở mức độ như thế nào?*  *+ Điều gì nhóm thấy hài lòng nhất khi thực hiện kế hoạch?*  *+ Điều gì nhóm thấy cần được cải thiện cho lần kế tiếp?*  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.3. Thực hiện kế hoạch và đánh giá kết quả đạt được***  HS thực hiện kế hoạch theo hướng dẫn của GV. |
| **THẢO LUẬN VỀ CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ TÀI NGUYÊN**   |  | | --- | | Biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng của xã C | | - Trồng cây phủ xanh đất trống, đồi trọc.  - Tuyên truyền, vận động mọi người xung quanh cùng tham gia bảo vệ môi trường.  - Phát hiện, báo cáo những hành vi chặt phá rừng trái phép. |  |  | | --- | | Biện pháp bảo vệ tài nguyên nước của huyện B | | - Tiết kiệm nguồn nước sạch.  - Xử lí chất thải của người và động vật hợp lí, tránh gây ô nhiễm nguồn nước.  - Hạn chế sử dụng hóa chất trong nông nghiệp gây hại đến nguồn nước. | | |
| **XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN ĐẾN NGƯỜI DÂN ĐỊA PHƯƠNG VỀ CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ TÀI NGUYÊN**  **KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN TRONG CỘNG ĐỒNG**  **VỀ BIỆN PHÁP BẢO VỆ TÀI NGUYÊN ĐẤT**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | NHÓM 2   |  |  | | --- | --- | | Mục tiêu tuyên truyền | - Nâng cao nhận thức của người dân xã T về tầm quan trọng của tài nguyên đất.  - Kêu gọi người dân thực hiện hành động cụ thể trong việc bảo vệ tài nguyên đất của xã T. | | Đối tượng tuyên truyền | Người dân trong xã T. | | Nội dung tuyên truyền | - Những vấn đề đáng lo ngại về thực trạng nguồn tài nguyên đất của xã T.  - Một số biện pháp bảo vệ tài nguyên đất của xã T. | | Người  thực hiện | - Học sinh.  - Đoàn Thanh niên xã T. | | Hình thức tuyên truyền | - Trực tiếp.  - Phát tờ rơi. | | Thời gian, địa điểm | - Ngày thứ Bảy cuối cùng của tháng 3 (Giờ Trái Đất).  - Tại Nhà văn hóa của thôn, xã. | | Phân công thực hiện | - Phụ trách tuyên truyền trực tiếp tại Nhà văn hóa: Hà, Ngọc, Dũng, Trang.  - Phụ trạc thiết kế và phát tờ rơi: Lê, Minh, Phương, Lan.  - Kêu gọi Đoàn Thanh niên xã tham gia: Hà, Lê. | | Kết quả  dự kiến | Tuyên truyền được người dân ở ít nhất 3 thôn trong xã T về các biện pháp bảo vệ tài nguyên đất. | | | |

**Hoạt động 6: Quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS:

- Nêu được một số hình thức quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

- Thiết kế được hoạt động quảng bá cho cảnh quan và vận động, kêu gọi được mọi người cùng tham gia hoạt động quảng bá đó.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận về những hình thức quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

2. Chọn một hình thức và thiết kế hoạt động quảng bá cho cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

3. Vận động, kêu gọi thầy cô, bạn bè, người thân và người dân địa phương cùng tham gia hoạt động quảng bá về cảnh quan thiên nhiên.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên đến với khách du lịch trong nước và ngoài nước.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về những hình thức quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên của địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đề nghị HS tham khảo gợi ý các hình thức quảng bá đã nêu trong SGK tr.59.  *+ Viết bài giới thiệu.*  *+ Thiết kế tranh áp phích (poster).*  *+ Làm tờ rơi.*  *+ Xây dựng video giới thiệu về cảnh quan.*  *+ Phát thanh trong nhà trường hoặc tại cộng đồng.*  *+ Chia sẻ hình ảnh, câu chuyện về cảnh quan trên mạng xã hội.*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi: *Nêu ưu điểm, hạn chế của mỗi hình thức để chuẩn bị cho việc lựa chọn.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - GV theo dõi và nhìn nhận khả năng hoạt động nhóm của các thành viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại lắng nghe, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, ghi nhận sự cố gắng của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **6. Quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên**  ***6.1. Thảo luận về những hình thức quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên của địa phương***  Hình thức sử dụng mạng xã hội (Facebook. Instagram, Tiktok,...) để quảng bá:  - Ưu điểm:  + Không giới hạn lượng thông tin, hình ảnh.  + Tạo cơ hội để kết hợp các kênh thông tin đa dạng (lời nói, hình ảnh, âm thanh, tương tác với người xem).  + Có thể dễ dàng lan truyền mà không gặp cản trở về không gian vật chất.  - Hạn chế:  + Không tiếp cận được với nhóm người ít hoặc không dùng mạng xã hội.  + Cần người theo dõi, quản trị thông tin có hiểu biết về công nghệ. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chọn một hình thức và thiết kế hoạt động quảng bá cho cảnh quan thiên nhiên của địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn các nhóm thống nhất lựa chọn một hình thức để thiết kế hoạt động quảng bá cho cảnh quan của địa phương.  - GV yêu cầu HS đọc kĩ ví dụ trong SGK tr.59, 60 và tự thiết kế một hoạt động quảng bá tương tự.    **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - GV quan sát và đánh giá quá trình làm việc của HS, hỗ trợ khi HS cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả làm việc trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại lắng nghe và tham gia đóng góp, bổ sung thêm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***6.2.* *Chọn một hình thức và thiết kế hoạt động quảng bá cho cảnh quan thiên nhiên của địa phương***  Để quảng bá cho hình ảnh cảnh quan thiên nhiên địa phương, có nhiều hình thức khác nhau. HS chúng ta cũng có thể chung tay tham gia các hoạt động quảng bá như vậy, tùy thuộc vào điều kiện và năng lực bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 3: Vận động, kêu gọi thầy cô, bạn bè, người thân và người dân địa phương cùng tham gia hoạt động quảng bá về cảnh quan thiên nhiên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS sử dụng các kênh thông tin có thể (trực tiếp, mạng xã hội, các hội, nhóm,...) để chia sẻ về hoạt động quảng bá cảnh quan đã thiết kế, nhằm kêu gọi mọi người cùng tham gia hoạt động.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc kêu nhóm, thực hành theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ kết quả kêu gọi mọi người cùng tham gia hoạt động quảng bá về cảnh quan thiên nhiên.  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***6.3.* *Vận động, kêu gọi thầy cô, bạn bè, người thân và người dân địa phương cùng tham gia hoạt động quảng bá về cảnh quan thiên nhiên***  Quảng bá cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng tham gia hoạt động quảng bá cũng là một trong những cách để giữ gìn, bảo tồn cảnh quan của địa phương. |

**Hoạt động 7: Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS:

- Xác định được một số tiêu chí đánh giá và thực hiện được việc đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.

- Đề xuất được các biện pháp giúp cộng đồng dân cư thực hiện tốt việc bảo tồn các danh lam thắng cảnh.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận để xác định tiêu chí đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.

2. Thực hiện đánh giá và chia sẻ kết quả.

3. Đề xuất các biện pháp giúp cộng đồng dân cư thực hiện tốt việc bảo tồn các danh lam thắng cảnh ở địa phương.

**c. Sản phẩm:** Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Thảo luận để xác định tiêu chí đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, tham khảo gợi ý về các tiêu chí trong SGK tr.60.  *Gợi ý:*  *+ Trước hết, để đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương cần xem xét việc có hay không có các hoạt động bảo tồn này ở địa phương. Nếu có thì đó là hoạt động nào.*   * *Hoạt động giữ gìn vệ sinh chung cho danh lam thắng cảnh.* * *Hoạt động quảng bá, tuyên truyền cho danh lam thắng cảnh.* * *Hoạt động giữ gìn hiện trạng, giá trị của danh lam thắng cảnh.* * *Đưa ra các quy định, hướng dẫn dành cho du khách.*   *+ Sau đó cần quan tâm đến hiệu quả, kết quả thực hiện các hoạt động này như thế nào: Hoạt động thực sự có giá trị, có kết quả với số liệu cụ thể, hay đó chỉ là hoạt động thực hiện hời hợt mà không có hiệu quả.*  *+ Tiêu chí tiếp theo có thể kể đến là sự tham gia của các lực lượng cộng đồng trong việc bảo tồn danh lam thắng cảnh: Chỉ có chính quyền, đội ngũ cán bộ nhân viên làm việc tại khu danh lam thắng cảnh thực hiện, hay có sự tham gia của người dân địa phương, học sinh, du khách,...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, tìm hiểu các tiêu chí để đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **7. Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương**  ***7.1. Thảo luận để xác định tiêu chí đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương***  Các tiêu chí đánh giá:  - Các hoạt động bảo tồn danh lam thắng cảnh.  - Kết quả thực hiện các hoạt động bảo tồn danh lam thắng cảnh.  - Sự tham gia của các lực lượng cộng đồng bảo tồn danh lam thắng cảnh. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện đánh giá và chia sẻ kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS thảo luận theo cặp, sử dụng các kĩ thuật đánh giá khác nhau để thu thập thông tin: quan sát và ghi chép, phỏng vấn người dân, chụp ảnh hiện trạng danh lam thắng cảnh và các biển báo, bảng tin làm minh chứng, thu thập báo cáo, xin tiếp cận tài liệu của các đơn vị quản lí danh lam thắng cảnh (nếu có),...  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo cặp, sử dụng các tiêu chí đã thống nhất, tiến hành đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương và báo cáo lại kết quả trong tiết học tiếp theo.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***7.2.* *Thực hiện đánh giá và chia sẻ kết quả***  Đánh giá đúng thực trạng bảo tồn danh lam, thắng cảnh địa phương giúp đưa ra căn cứ và đề xuất biện pháp phù hợp cho việc gìn giữ, bảo tồn các địa điểm quan trọng đó. |
| ***Nhiệm vụ 3: Đề xuất các biện pháp giúp cộng đồng dân cư thực hiện tốt việc bảo tồn các danh lam thắng cảnh ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm 2 – 3 người.  - GV yêu cầu HS tham khảo các gợi ý trong SGK tr.61 và đề xuất thêm các biện pháp bảo tồn có liên quan trực tiếp đến hiệu trạng của danh lam, thắng cảnh tại địa phương.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, đề xuất các biện pháp giúp cộng đồng dân cư thực hiện tốt việc bảo tồn các danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS nhận xét, đưa ra ý kiến góp ý cho những bản kế hoạch chi tiêu của các bạn.  *+ Tuyên truyền, vận động người dân không xây dựng những công trình làm ảnh hưởng đến cảnh quan và môi trường của danh lam thắng cảnh.*  *+ Trích tiền phí vào cửa và kêu gọi tài trợ từ các nhà hảo tâm để lắp đặt thêm thùng rác, xây dựng bảng tin truyền thông.*  - GV mời HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***7.3.* *Đề xuất các biện pháp giúp cộng đồng dân cư thực hiện tốt việc bảo tồn các danh lam thắng cảnh ở địa phương***  Mỗi HS đều có trách nhiệm tham gia cùng cộng đồng dân cư trong việc bảo tồn danh lam, thắng cảnh địa phương. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Nhà máy B xả nước thải ra ngoài khu dân cư gây ô nhiễm môi trường. Trước việc làm đó em cần báo với ai?

A. Chính quyền địa phương.

B. Trưởng thôn.

C. Trưởng công an xã.

D. Gia đình.

**Câu 2.** Luật bảo vệ môi trường được Nhà nước ta ban hành lần đầu tiên vào

A. Tháng 8 - 1991.

B. Tháng 1 - 1994.

C. Tháng 12 - 2003.

D. Tháng 4 - 2007.

**Câu 3.** Đâu **không** phải là biện pháp quan trọng nhằm bảo vệ sự đa dạng sinh học

A. Đưa vào “Sách đỏ Việt Nam” những động, thực vật quý hiếm cần bảo vệ.

B. Xây dựng hệ thống vườn quốc gia và các khu bảo tồn thiên nhiên.

C. Tăng cường bảo vệ rừng và đẩy mạnh việc trồng rừng.

D. Nghiêm cấm việc khai thác rừng, săn bắn động vật.

**Câu 4.** Việc nên làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên là

A. xả rác xuống bãi biển.

B. tuyên truyền mọi người không chặt, phá rừng.

C. ủng hộ mọi người chặt những cây to ở rừng.

D. đánh bắt động vật hoang dã.

**Câu 5.** Học sinh thực hiện bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên nhằm mục đích

A. khai thác các tài nguyên thiên nhiên.

B. tham quan các cảnh quan thiên nhiên.

C. góp phần làm cho phong cảnh ngày càng tươi đẹp và môi trường sống xanh – sạch – đẹp.

D. mang lại lợi ích cho con người.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| A | C | C | B | C |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS về bảo vệ môi trường, tài nguyên và cảnh quan thiên nhiên.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Là một học sinh em cần làm gì để bảo vệ môi trường, tài nguyên và cảnh quan thiên nhiên.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 6

**a. Mục tiêu:**

- HS tự đánh giá được mức độ hoàn thành của bản thân đối với các nội dung cơ bản của chủ đề.

- Trung thực trong đánh giá kết quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

1. Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong chủ đề bằng cách chấm số sao tương ứng cho mỗi nhiệm vụ trong bảng.

3. Đánh giá sự tham gia của các bạn trong nhóm.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động***

- GV hướng dẫn HS tự đánh giá mức độ tham gia của cá nhân trong các hoạt động của chủ đề này (Chọn một biểu tượng phù hợp).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hoàn thành tốt*** | ***Hoàn thành*** | ***Chưa hoàn thành*** |
| ☺ | 😐 | ☹ |

- GV cho HS sử dụng thẻ màu, hoặc tự vẽ hình lên thẻ trắng và giơ cao để bày tỏ ý kiến.

***Nhiệm vụ 2: Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong chủ đề bằng cách chấm số sao tương ứng cho mỗi nhiệm vụ trong bảng***

- In ra bảng đánh giá cho mỗi HS thực hiện (nếu GV sử dụng bảng phía dưới) hoặc thiết kế một công cụ đánh giá tương tự.

- Nếu điều kiện có Internet và HS được sử dụng điện thoại, có thể hướng dẫn các em thực hiện đánh giá trực tuyến qua google form.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung tự đánh giá** | **Các mức độ hoàn thành**  **nhiệm vụ** | | |
| **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** |
| 1 | Tham gia nghiên cứu, khảo sát được thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường. |  |  |  |
| 2 | Báo cáo, trình bày được kết quả nghiên cứu, khảo sát. |  |  |  |
| 3 | Đề xuất được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát. |  |  |  |
| 4 | Thực hiện được tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp bảo vệ tài nguyên. |  |  |  |
| 5 | Xác định được ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 6 | Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |  |  |  |
| 7 | Chủ động, tích cực quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên. |  |  |  |
| 8 | Kêu gọi được mọi người cùng tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên. |  |  |  |
| 9 | Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương. |  |  |  |

***Nhiệm vụ 3: Đánh giá sự tham gia của các bạn trong nhóm***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bạn trong nhóm** | **Mức độ tham gia** | | |
| **\*\*\***  **(Rất tích cực)** | **\*\***  **(Tích cực)** | **\***  **(Chưa tích cực)** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Rèn luyện các kĩ năng để bảo vệ môi trường, tài nguyên và cảnh quan thiên nhiên.
* Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 7: Thế giới nghề nghiệp.***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Phân loại được các nhóm nghề cơ bản; chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề.
* Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.
* Biết cách sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.
* Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ, tự học*: Tự tìm hiểu những thông tin về các nhóm nghề; thông tin về đặc trưng, yêu cầu cơ bản của các nhóm nghề; biết cách sưu tầm những tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động thông qua các trang tin ở địa phương, qua trao đổi với người thân và những người lao động trong lĩnh vực liên quan.
* *Giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận và chia sẻ thông tin về nghề cơ bản của từng nhóm nghề, về xu hướng phát triển của nghề nghiệp.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo*: Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng phân loại được các nhóm nghề; tổ chức được diễn đàn về nghề nghiệp thể hiện sự sáng tạo của bản thân và cách giải quyết yêu cầu học tập, giải quyết vấn đề phát sinh, vấn đề được trao đổi khi thực hiện diễn đàn.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Phân loại được các nhóm nghề cơ bản; chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề; Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Phân loại được các nhóm nghề cơ bản; chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề; Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động; Sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.

**3. Phẩm chất:**

* *Yêu nước:* Yêu thích và tự hào về các hoạt động sản xuất, dịch vụ, kinh doanh ở địa phương; quan tâm và yêu thích nghề nghiệp dự định.
* *Trách nhiệm:* Có trách nhiệm thảo luận, trao đổi, phân tích được các yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của nhà tuyển dụng đối với người lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11*.
* Tìm hiểu Danh mục nghề nghiệp Việt Nam theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.
* Tìm hiểu Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về các ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng.
* Tìm hiểu website về các nhóm nghề.

**2. Đối với học sinh**

* Đọc Danh mục nghề nghiệp Việt Nam theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.
* Đọc Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về các ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng.
* Thu thập thông tin về nhóm nghề quan tâm trên các website liên quan hoặc tham quan các cơ sở, gặp gỡ trao đổi với người lao động trong lĩnh vực đó.
* Tìm đọc tài liệu liên quan đến bài học.
* Đọc trước các hoạt động trong SHS để chuẩn bị ý kiến và tâm thế tham gia hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1. Tọa đàm về chọn nghề phù hợp***

- Nhà trường, Đoàn Thanh niên và các GV chủ nhiệm phối hợp mời người lao động thành công trong nghề nghiệp ở địa phương đến giao lưu với HS. Có thể là chủ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hoặc đơn vị dịch vụ hoạt động hiệu quả và được mọi người ở địa phương biết.

- HS trao đổi về một số kinh nghiệm trong việc chọn nghề: khó khăn, thuận lợi, yếu tố tác động.

- Mời một số HS lên chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ tham gia buổi giao lưu với người lao động thành công trong nghề nghiệp.

***1.2.*** ***Trao đổi thông tin về xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội và thị trường lao động hiện nay***

- Nhà trường, Đoàn Thanh niên và các GV chủ nhiệm phối hợp mời đại diện của tổ chức tư vấn hướng nghiệp, đại diện của các nhà tuyển dụng, các trường đào tạo nghề trao đổi về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động hiện nay.

- Khuyến khích HS nêu câu hỏi trong buổi tọa đàm. Câu hỏi có thể được HS nêu ra trước và ban tổ chức tập hợp lại hoặc HS có thể nêu câu hỏi trực tiếp trong buổi tọa đàm.

***1.3. Văn nghệ về chủ đề nghề nghiệp***

- Nhà trường thông báo chủ đề văn nghệ.

- Các lớp đăng kí và luyện tập tiết mục văn nghệ.

- Các lớp trình diễn giao lưu văn nghệ về chủ đề nghề nghiệp theo hình thức tự chọn: hát, kịch,...

***1.4. Giao lưu với khách mời về định hướng nghề nghiệp***

- Nhà trường, Đoàn Thanh niên và các GV chủ nhiệm phối hợp mời đại diện của tổ chức tư vấn hướng nghiệp, đại diện của các nhà tuyển dụng, các trường đào tạo nghề trao đổi về định hướng nghề nghiệp.

- HS trao đổi trực tiếp với khách mời về định hướng nghề nghiệp của bản thân.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

***1.1. Kể chuyện về những tấm gương thành công trong nghề nghiệp***

- GV chủ nhiệm phối hợp mời người lao động thành công trong nghề nghiệp ở địa phương đến giao lưu với HS.

- Khách mời trao đổi về những kinh nghiệm trong việc chọn và phát triển nghề nghiệp.

- Mời một số HS kể về những tấm gương thành công trong nghề nghiệp mà bản thân được biết hoặc sưu tầm được thông qua các trang tin.

- HS chia sẻ cảm xúc sau buổi giao lưu.

***1.2. Chia sẻ các cuốn sách hay về xu hướng phát triển nghề mới trong xã hội hiện nay***

- GV chủ nhiệm hướng dẫn HS sưu tầm các cuốn sách hay về xu hướng phát triển nghề mời trong xã hội hiện nay.

- Mời một số HS chia sẻ những cuốn sách mà bản thân sưu tầm được:

*+ Tên đầu sách.*

*+ Nhà xuất bản.*

*+ Tác giả.*

*+ Tóm lược một số nội dung.*

*+ Nội dung cuốn sách mà bản thân tâm đắc nhất.*

*+ Bài học rút ra được từ cuốn sách.*

- Mời HS đặt câu hỏi giao lưu về cuốn sách.

***1.3. Trao đổi về xu hướng lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên hiện nay***

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu về xu hướng lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên hiện nay.

- Tổ chức cho HS trình bày quan điểm về xu hướng lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên hiện nay.

- HS trình bày định hướng lựa chọn nghề nghiệp của bản thân.

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; tạo tâm thế cho HS trước khi bước vào bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh và liệt kê những nghề nghiệp.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu việc làm ở nông thôn.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video và trả lời câu hỏi:

<https://youtu.be/KAEHU7pyEcA?si=hOsw-xGa0lcEPo_m>

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua video trên kết hợp với thực tế, em hãy nêu nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu việc làm ở khu vực nông thôn? Giải thích vì sao lại chọn nguyên nhân đó.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát video clip và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 1 - 2 HS trình bày kết quả thảo luận:

*+ Nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu việc làm ở khu vực nông thôn là do sản xuất nông nghiệp mang tính mùa vụ.*

*+ Giải thích: Đối tượng của sản xuất nông nghiệp là cây trồng, vật nuôi, là những vật thể sống có sự phát triển, sinh trưởng theo quy luật nhất định. Do sản xuất nông nghiệp có tính mùa vụ và sự hạn chế trong việc phát triển ngành nghề nên vào thời gian nông nhàn người dân không có việc làm dẫn đến tình trạng thiếu việc làm ở nông thôn nước ta.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Xã hội hiện đại đang ngày một phát triển mạnh mẽ kéo theo nhiều ngành nghề mới cũng như đào thải những ngành nghề đã lỗi thời, lạc hậu. Các em có bao giờ thắc mắc có bao nhiêu ngành nghề cũng như tất cả các nghề nghiệp hiện nay như thế nào không? Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay -* ***Chủ đề 7: Thế giới nghề nghiệp.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Phân loại các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ biết được các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu phân loại các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay thông qua các nhiệm vụ:

1. Tìm hiểu cách phân loại nhóm nghề.

2. Xác định một cách phân loại nhóm nghề và lập danh mục các nghề cơ bản theo cách phân loại nhóm nghề đó.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về phân loại các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu cách phân loại nhóm nghề***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành 3 nhóm, thảo luận thực hiện nhiệm vụ sau:  *+* ***Nhóm 1:*** *Phân loại nhóm nghề theo nhóm năng lực nghề nghiệp (ILO).*    *+* ***Nhóm 2:*** *Phân loại nhóm nghề dựa trên đặc điểm, tính chất công việc (theo Lí thuyết về nghề nghiệp của Jonh Lewis Holland).*    *+* ***Nhóm 3:*** *Phân loại nhóm nghề dựa trên cấp độ kĩ năng và kĩ năng chuyên môn (theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2020 Ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam).*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, đánh giá (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **1. Phân loại các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay**  ***1.1. Tìm hiểu cách phân loại nhóm nghề***  Xã hội có rất nhiều nhóm nghề, việc phân loại nhóm nghề dựa trên các cách khác nhau sẽ giúp chúng ta có định hướng rõ hơn cho việc chọn nghề tương lai. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định một cách phân loại nhóm nghề và lập danh mục các nghề cơ bản theo cách phân loại nhóm nghề đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS chọn cách phân loại nhóm nghề và lập danh mục các nghề cơ bản theo cách phân loại nhóm nghề đó.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi và chia sẻ về cách thức mình chọn và danh mục được lập trên cơ sở phân loại nhóm nghề.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***1.2.* *Xác định một cách phân loại nhóm nghề và lập danh mục các nghề cơ bản theo cách phân loại nhóm nghề đó***  Phân loại nhóm nghề theo nhóm năng lực nghề nghiệp (theo tổ chức Lao động quốc tế ILO)   |  |  | | --- | --- | | Nhóm nghề ngôn ngữ | Biên dịch viên, phiên dịch viên,... | | Nhóm nghề phân tích - logic | Phân tích tài chính, phân tích dữ liệu, phân tích thị trường,... | | Nhóm nghề hình học - màu sắc - thiết kế | Nhà thiết kế đồ họa, thiết kế thời trang, kiến trúc sư, thiết kế nội thất,... | | Nhóm nghề làm việc với con người | Nhân viên bán hàng, nhân viên chăm sóc khách hàng, nhân viên tư vấn, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế,... | | Nhóm nghề thể chất - cơ khí | thợ sửa xe, thợ cơ khí, thợ sửa chữa điện,... | |

**Hoạt động 2: Khám phá đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ biết được đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu khám phá đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Thảo luận, chia sẻ về đặc trưng của từng nhóm nghề trong xã hội theo danh mục nhóm nghề đã lập ở Hoạt động 1.

2. Xác định yêu cầu của từng nhóm nghề.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về khám phá đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận, chia sẻ về đặc trưng của từng nhóm nghề trong xã hội theo danh mục nhóm nghề đã lập ở Hoạt động 1***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành 3 nhóm.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu về đặc trưng của từng nhóm nghề:  *+* ***Nhóm 1:*** *Đặc trưng của nhóm nghề theo nhóm năng lực nghề nghiệp.*  *+* ***Nhóm 2:*** *Đặc trưng của nhóm nghề dựa trên đặc điểm, tính chất công nghiệp.*  *+* ***Nhóm 3:*** *Đặc trưng của nhóm nghề dựa trên cấp độ kĩ năng và kĩ năng chuyên môn.*  *Gợi ý:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nhóm nghề** | **Đặc trưng về tính chất công việc** | **Các nghề cơ bản** | | Nhóm nghề xã hội | Thường xuyên tiếp xúc với con người trong môi trường xã hội | Giáo viên, phục vụ nhà hàng, cán bọ tổ chức,... | | ... | ... | ... |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ về đặc trưng của từng nhóm nghề.  - GV mời HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Khám phá đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản**  ***2.1. Thảo luận, chia sẻ về đặc trưng của từng nhóm nghề trong xã hội theo danh mục nhóm nghề đã lập ở Hoạt động 1***  *- Nhóm nghề nghiên cứu:* thường thực hiện việc quan sát, tìm tòi, khám phá, điều tra, phân tích, đánh giá hoặc giải quyết vấn đề,...  *- Nhóm nghề nghệ thuật:* thường xuyên làm việc với các vật thể liên quan đến hình khối, màu sắc, âm thanh,...  *- Nhóm nghề xã hội:* thường xuyên tiếp xúc với con người trong các mối quan hệ xã hội,...  *- Nhóm nghề kỹ thuật:* yêu cầu các kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, bao gồm khả năng đọc và hiểu các bản vẽ kỹ thuật, tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề kỹ thuật phức tạp và đưa ra quyết định có tính toàn vẹn cho thiết kế và sản xuất.  *- Nhóm nghề quản lí*: đòi hỏi trí tuệ, khả năng lãnh đạo, khả năng làm việc độc lập và tự quyết định. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định yêu cầu của từng nhóm nghề trên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm, xác định yêu cầu của từng nhóm nghề.  *Ví dụ:*  *+ Nhóm nghề xã hội: công việc đòi hỏi năng lực giao tiếp, ứng xử và kiên trì, nhẫn nại.*  *+ Nhóm nghề nghiên cứu: công việc đòi hỏi năng lực tư duy chính xác, tỉ mỉ.*  *+ Nhóm nghề nghệ thuật: công việc đòi hỏi trí tưởng tượng, óc sáng tạo và trực giác.*  - GV đặt câu hỏi mở rộng: *Bản thân em phù hợp với nhóm nghề nào? Vì sao?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ về yêu cầu của nhóm nghề mà nhóm đã lập.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp kết quả đã thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***2.2.* *Xác định yêu cầu của từng nhóm nghề trên***  - Mỗi nhóm nghề có những đặc trưng, yêu cầu cụ thể, phù hợp với từng ngành nghề. Việc xác định đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề giúp chúng ta hiểu rõ hơn về các nghề nghiệp cơ bản.  - Từ đó, chúng ta có thể đối chiếu với năng lực của bản thân để có thể lựa chọn nghề nghiệp phù hợp sau này. |

**Hoạt động 3: Chia sẻ ý nghĩa của việc bảo đảm an toàn và nghề nghiệp của người lao động**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ hiểu được tầm quan trọng của việc bảo đảm an toàn và nghề nghiệp của người lao động.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS chia sẻ ý nghĩa của việc bảo đảm an toàn và nghề nghiệp của người lao động thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Xác định biểu hiện của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.

2. Chia sẻ về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn lao động và không đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ ý nghĩa của việc bảo đảm an toàn và nghề nghiệp của người lao động.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định biểu hiện của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV trình chiếu một đoạn phỏng vấn liên quan đến vấn đề an toàn lao động:  <https://youtu.be/I7elafIya8Q?si=Evm0eWRXfaXOdfne>  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ: *Quan sát và chỉ ra các biểu hiện của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.*  - GV đưa ra một số nghề nghiệp cụ thể, xác định các biểu hiện của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.  *Gợi ý:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nghề nghiệp** | **Biểu hiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp** | **Biểu hiện chưa đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp** | | Giáo viên |  |  | | Lao công |  |  | | ... |  |  |   - GV hướng dẫn HS tổng hợp một số biểu hiện của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.  - GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận theo nhóm, tìm hiểu lí do vẫn còn tồn tại những biểu hiện thiếu an toàn lao động và không đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.  - GV nêu một số quy định về việc đảm bảo an toàn lao động.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, chia sẻ những biểu hiện của đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  *+ Lí do vẫn còn tồn tại những biểu hiện thiếu an toàn lao động và không đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.*   * *Do sự chủ quan của người lao động.* * *Do sức khỏe không đảm bảo, yếu tố tâm lý, lơ là trong quá trình lao động dẫn đến bị gặp nguy hiểm.* * *Không mang theo các trang thiết bị bảo hộ.* * *Tự ý vi phạm kỷ luật lao động.* * *Máy móc, trang thiết bị làm việc không đảm bảo an toàn, không thường xuyên kiểm tra, bảo trì, lâu ngày hoạt động không còn tốt.* * *Tổ chức sản xuất không hợp lý, để các dụng cụ, máy móc không đúng nơi quy định, không gian làm việc không đảm bảo an toàn.* * *Môi trường làm việc có chứa các chất động hại gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động.*   *+ Một số quy định về việc đảm bảo an toàn lao động:*   * *Thực hiện đúng các quy định, kỹ thuật an toàn trong lao động.* * *Không để các vấn đề tâm lý khiến mất tập trung, lơ là trong khi làm việc.* * *Không tự ý vi phạm các quy trình kỹ thuật trong lao động.* * *Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng máy móc, trang thiết bị làm việc.* * *Trang bị các thiết bị bảo hộ cho người lao động để đảm bảo sức khỏe.* * *Cần xây dựng kế hoạch làm việc, biện pháp an toàn lao động, tập huấn cho người lao động những kỹ năng về an toàn lao động và vệ sinh môi trường làm việc.* * *Người lao động cần đi khám sức khỏe định kỳ.*   - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **3. Chia sẻ ý nghĩa của việc bảo đảm an toàn và nghề nghiệp của người lao động**  ***3.1. Xác định biểu hiện của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động***  *- Đảm bảo an toàn:*  *+ Thiết bị bảo hộ lao động đầy đủ.*  *+ Có hệ thống cảnh báo mất an toàn.*  *+ Có quy định, hướng dẫn thực hiện an toàn lao động.*  *- Đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp:*  *+ Có chế độ nghỉ ngơi hợp lí.*  *+ Thực hiện chế độ bảo hiểm y tế.*  *+ Quan tâm, chăm sóc sức khỏe tinh thần của người lao động.* |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn lao động và không đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu một số tình huống về an toàn lao động.  - GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh về tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.   |  |  | | --- | --- | | Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp mới nhất | Những tai nạn tiềm ẩn khi thi công nội thất nhà ở, khách sạn | | Trách nhiệm của người sử dụng lao động khi người lao động khi bị tai nạn  lao động và chế độ hưởng lương khi nghỉ làm do tai nạn lao động - | Từ tháng 7.2022, đóng quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp thế nào? |   - GV hướng dẫn HS tìm hiểu về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn lao động và không đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động:  *+* Đối với người lao động.  + Đối với cơ sở sản xuất/tổ chức/cơ quan làm việc.  *Gợi ý:*  *+ Đảm bảo chất lượng cuộc sống cho người lao động.*  *+ Nâng cao năng suất lao động.*  *+ Giảm chi phí do chữa bệnh, chi phí thiệt hại do tai nạn lao động gây ra.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, chia sẻ ý nghĩa về việc đảm bảo an toàn lao động và không đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ trước lớp.  *Ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động:*  *+ Phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.*  *+ Bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động.*  *+ Nâng cao hiệu quả lao động và mục tiêu phát triển.*  *+ Thúc đẩy sự tiến bộ, văn minh của xã hội....*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***3.2.* *Chia sẻ về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn lao động và không đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp của người lao động***  Việc đảm bảo an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp của người động có vai trò rất quan trọng đối với người lao động, đây cũng chính là quy định của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Mỗi người cần thực hiện tốt quy định an toàn lao động. |

**Hoạt động 4: Sưu tầm và chia sẻ tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ biết được một số nguồn tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động cũng như một số cách tra cứu thông tin về xu hướng phát triển nghề khi cần thiết.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS sưu tầm và chia sẻ tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động thông qua các nhiệm vụ:

1. Xác định nguồn tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.

2. Giới thiệu tài liệu đã sưu tầm được về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.

3. Chia sẻ những suy nghĩ của bản thân về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động qua tài liệu được giới thiệu.

**c. Sản phẩm:** HS sưu tầm và chia sẻ tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Xác định nguồn tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành 4 nhóm (4 – 6 HS/nhóm).  - GV yêu cầu HS thảo luận, thực hiện nhiệm vụ:  *+ Khi muốn tìm hiểu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động, em dựa vào các nguồn thông tin nào?*  *+ Chia sẻ về thuận lợi, khó khăn trong quá trình sưu tầm xác định nguồn tài liệu.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, đưa ra cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **4. Sưu tầm và chia sẻ tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động**  ***4.1. Xác định nguồn tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động***  - Trang web của các Bộ, Ban, Ngành: thông tin nghề, số liệu thống kê.  - Trang web của các trường cao đẳng, đại học: cổng thông tin hướng nghiệp, chuẩn đầu ra của ngành đào tạo.  - Báo chí, truyền thông,.... |
| ***Nhiệm vụ 2:* *Giới thiệu tài liệu đã sưu tầm được về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ các tài liệu bản thân sưu tầm được về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.  - GV đặt câu hỏi mở rộng:  *+ Khó khăn và thuận lợi khi thực hiện sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.*  *+ Trong quá trình sưu tầm, em cần sự hỗ trợ của ai? Vì sao?*  *+ Việc sưu tầm tài liệu giúp ích gì cho bản thân trong định hướng nghề nghiệp?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***4.2.* *Giới thiệu tài liệu đã sưu tầm được về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động***  *Gợi ý:*  + Sơ lược về tài liệu (tên sách, tác giả, nội dung cơ bản, nhà xuất bản, năm xuất bản,...).  + Tóm lược một số nội dung.  + Nội dung cuốn sách mà bản thân tâm đắc nhất.  + Những xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động được thể hiện trong tài liệu.  + Nhận xét, đánh giá về những nội dung được thể hiện trong tài liệu (tính chính xác, tính cập nhật, độ tin cậy,...).  + Bài học rút ra được từ cuốn sách. |
| ***Nhiệm vụ 3:* *Chia sẻ những suy nghĩ của bản thân về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động qua tài liệu được giới thiệu***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ những suy nghĩ của bản thân về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động qua tài liệu được giới thiệu.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.3.* *Chia sẻ những suy nghĩ của bản thân về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động qua tài liệu được giới thiệu***  Có rất nhiều nguồn tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động, việc tìm hiểu xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động thông qua các kênh thông tin (Internet, sách, báo,...) giúp HS có cái nhìn toàn diện hơn về xu hướng nghề nghiệp trong tương lai, từ đó có định hướng nghề nghiệp phù hợp với bản thân và xu thế phát triển của thời đại. |

**Hoạt động 5: Phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ:

- Biết được các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay.

- Biết được đặc điểm, kĩ năng, tính chất công việc của các nhóm nghề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận, phân tích những phẩm chất, năng lực của người lao động mà nhà tuyển dụng yêu cầu theo các mẫu thông tin tuyển dụng.

2. Xác định yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất, năng lực đối với người lao động thuộc ngành nghề mà em quan tâm.

3. Đóng vai nhà tuyển dụng để đưa ra yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người dự tuyển một số ngành nghề cụ thể.

**c. Sản phẩm:** HS phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận, phân tích những phẩm chất, năng lực của người lao động mà nhà tuyển dụng yêu cầu theo các mẫu thông tin tuyển dụng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS thảo luận, phân tích những phẩm chất, năng lực của người lao động mà nhà tuyển dụng yêu cầu theo các mẫu thông tin tuyển dụng.      - GV tổ chức thảo luận nhóm đôi và phân tích các nội dung:  *+ Công việc thuộc nhóm nghề nào?*  *+ Đặc trưng công việc.*  *+ Các kĩ năng cần có của người lao động.*  *+ Vì sao các công ty lại đưa ra yêu cầu tuyển dụng như vậy?*  - GV nhận xét về sự tương quan giữa yêu cầu của nhà tuyển dụng đối với đặc trưng, yêu cầu nghề nghiệp.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Phân tích yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động**  ***5.1.* *Thảo luận, phân tích những phẩm chất, năng lực của người lao động mà nhà tuyển dụng yêu cầu theo các mẫu thông tin tuyển dụng***  Một số phẩm chất và năng lực mà nhà tuyển dụng thường yêu cầu trong các mẫu thông tin tuyển dụng bao gồm:  *- Kỹ năng chuyên môn:* Là một yêu cầu cơ bản của hầu hết các công việc. Nhà tuyển dụng mong muốn ứng viên có kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hiện công việc hiệu quả.  *- Kỹ năng mềm:* Nhà tuyển dụng thường mong muốn ứng viên có các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, khả năng làm việc nhóm, quản lý thời gian, khả năng giải quyết vấn đề, tự tin và sáng tạo.  *- Kinh nghiệm làm việc:* Kinh nghiệm làm việc được xem là một lợi thế trong nhiều trường hợp.  *- Tinh thần trách nhiệm:* Tinh thần trách nhiệm là một phẩm chất quan trọng đối với những người làm việc trong môi trường chuyên nghiệp. Nhà tuyển dụng mong muốn ứng viên có thái độ trách nhiệm và cam kết với công việc của mình. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất, năng lực đối với người lao động thuộc ngành nghề mà em quan tâm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS xác định ngành nghề cụ thể mà bản thân định hướng trong tương lai, chia sẻ những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất, năng lực đối với người lao động thuộc ngành nghề đó.  + Có thể thực hiện theo bảng biểu.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nghề nghiệp em quan tâm** | **Yêu cầu của nhà tuyển dụng** | | | **Phẩm chất** | **Năng lực** | | Nhà báo | - Trung thực;  - Chăm chỉ;  - Trách nhiệm. | - Năng lực ngôn ngữ, công nghệ thông tin;  - Giao tiếp và hợp tác tốt;  - Hiểu biết rộng về văn hóa, xã hội. |   + Có thể thực hiện theo dạng sơ đồ tư duy/mô hình.    **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ xác định yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất, năng lực của một số ngành nghề.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***5.2.* *Xác định yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất, năng lực đối với người lao động thuộc ngành nghề mà em quan tâm***  *Bảng gợi ý trình bày dưới Hoạt động 5.* |
| ***Nhiệm vụ 3: Đóng vai nhà tuyển dụng để đưa ra yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người dự tuyển ở một số ngành nghề cụ thể***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, xây dựng kịch bản, phân vai về nội dung: *Một nhà tuyển dụng đưa ra yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người dự tuyển tại một công ty cụ thể:*  *+ Xác định bối cảnh: Tại công ty X.*  *+ Tuyến nhân vật: Nhà tuyển dụng; người lao động dự tuyển.*  *+ Nội dung tình huống: xoay quanh các yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề nghiệp mà người dự tuyển tham gia. Nếu tuyển dụng về lĩnh vực nghệ thuật: có thể yêu cầu người ứng tuyển thực hiện các thao tác minh họa phù hợp như múa, hát,...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ, xây dựng kịch bản theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***5.3. Đóng vai nhà tuyển dụng để đưa ra yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người dự tuyển ở một số ngành nghề cụ thể***  Việc xác định được yêu cầu về phẩm chất, năng lực nghề nghiệp sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về nghề nghiệp đó, cũng như xác định được bản thân có những yếu tố nào phù hợp với nghề nghiệp đã định hướng. |
| **XÁC ĐỊNH YÊU CẦU CỦA NHÀ TUYỂN DỤNG VỀ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG THUỘC NGÀNH NGHỀ MÀ EM QUAN TÂM**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nghề nghiệp em quan tâm** | **Yêu cầu của nhà tuyển dụng** | | | **Phẩm chất** | **Năng lực** | | Nhà báo | - Trung thực.  - Chăm chỉ.  - Trách nhiệm. | - Năng lực ngôn ngữ, công nghệ thông tin.  - Giao tiếp và hợp tác tốt.  - Hiểu biết rộng về văn hóa, xã hội. | | IT | - Trung thực.  - Chăm chỉ.  - Trách nhiệm. | - Có kiến thức và kĩ năng về lập trình, phát triển phần mềm, quản trị mạng, an ninh thông tin, big data, AI.  - Có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Có kĩ năng giao tiếp, làm việc nhóm, học hỏi và nâng cao kiến thức liên tục. | | Kế toán | - Trung thực.  - Chăm chỉ.  - Trách nhiệm.  - Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. | - Có kiến thức chuyên môn về kế toán, thuế, tài chính.  - Có khả năng phân tích, đánh giá và báo cáo kết quả tài chính. | | |

**Hoạt động 6: Diễn đàn về nghề nghiệp**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS sẽ có trao đổi quan điểm của bản thân về những vấn đề liên quan đến nghề nghiệp dự định trong tương lai.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tổ chức diễn đàn về nghề nghiệp thông qua các nhiệm vụ:

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức diễn đàn.

2. Tổ chức diễn đàn và chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của em sau khi tham gia diễn đàn.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia diễn đàn về nghề nghiệp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xây dựng kế hoạch tổ chức diễn đàn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu về kế hoạch tổ chức diễn đàn về nghề nghiệp của lớp 11A9.  *+ Mục tiêu của kế hoạch.*  *+ Nội dung trao đổi trong diễn đàn.*  *+ Phân công nhiệm vụ.*  *+ Thời gian nhiệm vụ.*  *+ Kết quả dự kiến.*  - GV đặt câu hỏi mở rộng: *Kế hoạch còn có thể có nội dung gì khác?*  *+ Khách mời tham gia diễn đàn:*   * *Về phía giới thiệu việc làm.* * *Về phía nhà trường.* * *Về phía phụ huynh.* * *Về phía HS.*   *+ Văn nghệ giao lưu.*  - GV hướng dẫn nhóm xây dựng và chia sẻ kế hoạch trước lớp.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại lắng nghe, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, ghi nhận sự cố gắng của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **6. Diễn đàn về nghề nghiệp**  ***6.1. Xây dựng kế hoạch tổ chức diễn đàn***  *Bảng gợi ý trình bày dưới Hoạt động 6.* |
| ***Nhiệm vụ 2: Tổ chức diễn đàn và chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của em sau khi tham gia diễn đàn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức diễn đàn:  + Các nhóm thực hiện kế hoạch theo thời gian đã xác định.  + Ghi lại thông tin về việc diễn đàn.  - GV yêu cầu HS chia sẻ sau khi tham gia diễn đàn: *Các nhóm chia sẻ kết quả tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.*  *Gợi ý:*  *+ Những việc em đã làm được.*  *+ Những thuận lợi, khó khăn gặp phải khi tổ chức diễn đàn.*  *+ Kinh nghiệm rút ra từ việc thực hiện kế hoạch.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiến hành xây dựng kế hoạch theo gợi ý của GV.  - GV quan sát và đánh giá quá trình làm việc của HS, hỗ trợ khi HS cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ bản kế hoạch trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại lắng nghe và tham gia đóng góp, bổ sung thêm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***6.2.* *Tổ chức diễn đàn và chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của em sau khi tham gia diễn đàn***  Việc trao đổi, chia sẻ quan điểm về nghề nghiệp giúp HS hiểu thêm các nội dung thông tin về bản thân cần tìm hiểu. |
| **KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DIỄN ĐÀN VỀ NGHỀ NGHIỆP**   |  |  | | --- | --- | | **Mục tiêu** | Học sinh trong lớp có được hiểu biết về xu hướng phát triển, thay đổi của các nhóm nghề, nghề và thị trường lao động trong tương lai và yêu cầu của nhà tuyển dụng. | | **Nội dung** | - Chia sẻ thông tin về tình hình nghề nghiệp, việc làm hiện tại và xu hướng biến đổi nghề nghiệp sắp tới.  - Cách thức rèn luyện phẩm chất, năng lực của người lao động trong bối cảnh mới. | | **Phân công nhiệm vụ** | Mỗi thành viên, nhóm trong lớp tìm hiểu, tập hợp thông tin, biên tập và thống nhất cách trình bày thông tin liên quan đến chủ đề diễn đàn:  - Nhóm 1. Xu hướng phát triển của các nhóm nghề, nghề trong xã hội.  - Nhóm 2: Yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.  - Nhóm 3. Những phẩm chất, năng lực cầu có của người lao động trong xã hội hiện đại và cách thức rèn luyện. | | **Thời gian thực hiện** | Tuần cuối tháng 3. | | **Kết quả mong đợi** | - Các bạn trong lớp có hiểu biết về thế giới nghề nghiệp: xu hướng biến đổi nghề nghiệp trong tương lai, yêu cầu của nhà tuyển dụng.  - Mỗi học sinh quyết tâm và tiếp tục thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, năng lực theo nghề nghiệp dự định lựa chọn. | | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Đâu **không** phải là kênh phương tiện để tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp?

A. Trò chơi điện tử.

B. Sách báo.

C. Internet.

D. Các buổi tọa đàm.

**Câu 2.** Nghề nào có vai trò lên kế hoạch, thiết kế, giám sát các dự án kiến trúc cho công trình từ lúc bắt đầu khởi công đến khi dự án hoàn thành?

A. Thợ mộc.

B. Công nhân.

C. Kĩ thuật viên.

D. Kiến trúc sư.

**Câu 3.** Nghề nào dưới đây **không** góp phần xây dựng nên một ngôi nhà?

A. Kiến trúc sư.

B. Kĩ sư điện tử.

C. Thợ xây.

D. Thợ mộc.

**Câu 4.** Trong giờ làm văn, cô giáo yêu cầu cả lớp viết về gia đình mình và chọn một vài bài hay để đọc trước lớp. N được cô giáo gọi đứng lên đọc bài nhưng cả lớp đều phá lên cười khi bạn chia sẻ bố của mình làm nghề xe ôm? Nếu em là bạn thân của N, em sẽ làm gì trong trường hợp này?

A. Yêu cầu các bạn tôn trọng N và bố của N, không cười nữa để lắng nghe bạn chia sẻ.

B. Tỏ ra không quan tâm.

C. Bỏ ngoài tai, tập trung viết bài của mình.

D. Cười cùng với các bạn trong lớp.

**Câu 5.** “Bán mặt cho đất, bán lưng cho trời” là câu tục ngữ nói về nghề nào?

A. Thợ điện.

B. Nông dân.

C. Kinh doanh.

D. Tài xế.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| A | D | B | A | B |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện.

**c. Sản phẩm học tập:** Bản kế hoạch tổ chức diễn đàn về nghề nghiệp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Em hãy lập bản kế hoạch tổ chức diễn đàn về nghề nghiệp.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 7

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động của bản thân và các bạn trong nhóm.

- HS đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ cụ thể trong chủ đề theo tiêu chí.

- Trung thực trong đánh giá kết quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

1. Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng.

3. Đánh giá đồng đẳng trong nhóm.

4. Thực hiện phiếu đánh giá.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Rất tích cực | Tích cực | Chưa tích cực |

***Nhiệm vụ 2: Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** |
| 1 | Phân loại được các nhóm nghề cơ bản. |  |  |  |
| 2 | Chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề. |  |  |  |
| 3 | Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động. |  |  |  |
| 4 | Sưu tầm và giới thiệu được các tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động. |  |  |  |
| 5 | Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động. |  |  |  |

***Nhiệm vụ 3: Đánh giá đồng đẳng trong nhóm***

Hãy đánh giá về mức độ tích cực tham gia và kết quả làm việc của em và các bạn trong nhóm theo mẫu:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên thành viên** | **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Ghi chú**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Mức độ tham gia** | **Kết quả làm việc** |
| 1. Rất tích cực: Chủ động, tự giác tham gia vào hoạt động một cách hứng thú, say mê, nhiệt tình. | 1. Tốt: Thực hiện việc được giao có  kết quả tốt |
| 2. Tích cực: Chủ động, tự giác tham gia vào hoạt động theo khả năng của bản thân. | 2. Bình thường: Kết quả đạt yêu cầu |
| 3. Không tích cực: Ít hoặc không tham gia vào hoạt động nào. | 3. Chưa tốt: Không đạt được kết quả nào hoặc kết quả chưa đạt yêu cầu |

***Nhiệm vụ 4: Thực hiện phiếu đánh giá***

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

Họ và tên HS:.......................................................Lớp:........................................

Chủ đề:.....................................................................................................................

1. Em đã có thêm những hiểu biết gì về chủ đề nghề nghiệp?

......................................................

......................................................

......................................................

......................................................

2. Em mong muốn được tìm hiểu thêm những nội dung gì liên quan đến chủ đề này?

......................................................

......................................................

......................................................

......................................................

3. Em có thể vận dụng vào việc hướng nghiệp của bản thân những điều gì và vận dụng như thế nào?

.....................................................................................................

.....................................................................................................

.....................................................................................................

.....................................................................................................

......................................................

......................................................

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Rèn luyện các kĩ năng về phẩm chất và năng lực của người lao động với nghề nghiệp em yêu thích.
* Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 8: Lựa chọn nghề nghiệp tương lai.***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 8: LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP TƯƠNG LAI

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Xác định được những trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân.
* Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.
* Tham vấn được ý kiến của thấy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn.
* Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề và chỉ ra được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ, tự học*: Tự tìm hiểu những thông tin về những trường đào tạo liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân thông qua các trang tin ở địa phương, qua trao đổi với người thân, thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh.
* *Giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận và chia sẻ thông tin về các trường đào tạo liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân lựa chọn.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo*: Phân tích và giải quyết được những tình huống nảy sinh trong quá trình chọn ngành học phù hợp nghề dự định; đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân với nhóm từng nhóm nghề.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Xác định được những trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn; Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn; Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề và chỉ ra được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn.

**3. Phẩm chất:**

* *Nhân ái:* Sẵn lòng giúp đỡ, hỗ trợ các bạn trong quá trình tham gia các hoạt động; tôn trọng hứng thú, sở thích, định hướng nghề nghiệp của các bạn.
* *Trung thực:* Mạnh dạn, thẳng thắn chia sẻ ý kiến của bản thân trong hoạt động nhóm, tọa đàm.
* *Trách nhiệm:* Thể hiện trong việc chủ động tìm hiểu, phân tích những năng lực, phẩm chất của bản thân; có trách nhiệm khi thảo luận, trao đổi, phân tích được các nét đặc điểm cơ bản về các trường đào tạo liên quan đến nhóm nghề bản thân lựa chọn; có ý thức rèn luyện năng lực, phẩm chất của bản thân phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, SGV, Giáo án *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11*.
* Tìm hiểu và liệt kê một số trường trung cấp, cao đẳng, đại học hiện có tại địa phương.
* Tìm hiểu Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về các ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng.
* Tìm hiểu website về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để giới thiệu cho HS.

**2. Đối với học sinh**

* Đọc Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về các ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng.
* Thu thập thông tin về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên các website liên quan đến nghề mình lựa chọn hoặc tham quan các cơ sở giáo dục và trò chuyện với một số anh chị sinh viên nơi mình định hướng sẽ học.
* Giấy A0, A4, bút dạ, băng dính/ nam châm dính bảng.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1. Trao đổi thông tin về hệ thống các trường trung cấp, cao đẳng, đại học hiện nay***

- Nhà trường, Đoàn Thanh niên và các GV chủ nhiệm phối hợp mời đại diện các trường trung cấp, cao đẳng, đại học hiện có ở địa phương đến giao lưu với HS.

- Đại diện các trường chia sẻ một số thông tin về đơn vị giáo dục của mình: những ưu điểm, định hướng giáo dục trong tương lai, những chế độ ưu đãi khi tham gia học tại trường, cơ hội việc làm,...

- Mời một số HS lên chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ tham gia buổi giao lưu với khách mời.

***1.2.*** ***Tham vấn ý kiến của thầy cô về dự kiến ngành, nghề lựa chọn***

- Nhà trường mời các thầy cô phụ trách nội dung hướng nghiệp lên giao lưu với HS.

- HS chia sẻ định hướng nghề nghiệp trong tương lai và một số khó khăn gặp phải trong quá trình định hướng.

- Thầy cô chia sẻ quan điểm và đưa ra một số lời khuyên phù hợp.

- Khuyến khích HS nêu câu hỏi trong buổi tọa đàm. Câu hỏi có thể được HS nêu ra trước và ban tổ chức tập hợp lại hoặc HS có thể nêu câu hỏi trực tiếp trong buổi tọa đàm.

***1.3. Giao lưu với khách mời về dự kiến nghề nghiệp của giới trẻ hiện nay***

- Nhà trường, Đoàn Thanh niên và các GV chủ nhiệm phối hợp mời một số khách mời là đại diện các tổ chức hướng nghiệp hiện có trên địa bàn giao lưu trực tiếp với HS.

- Khách mời trao đổi về xu hướng nghề nghiệp của giới trẻ hiện nay.

- HS trao đổi trực tiếp với khách mời về định hướng nghề nghiệp của bản thân.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

***1.1. Chia sẻ về kết quả đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề***

- GV hướng dẫn HS thực hiện phiếu khảo sát:

+ Thống kê một số nhóm nghề

+ Nghề nghiệp bản thân định hướng lựa chọn.

+ Điểm mạnh của bản thân.

+ Điểm yếu của bản thân.

+ Đánh giá mức độ phù hợp của bản thân đối với từng nhóm nghề.

- HS chia sẻ kết quả.

***1.2. Chia sẻ thông tin các trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân***

- GV chủ nhiệm hướng dẫn HS tìm hiểu một số thông tin các trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân.

- Mời một số HS chia sẻ những được gợi ý theo hướng:

*+ Tên trường đào tạo*

*+ Nhóm nghề trường đào tạo*

*+ Nhóm nghề bản thân dự định lựa chọn.*

*+ Thế mạnh trong việc đào tạo của trường.*

- Mời HS đặt câu hỏi xung quanh thông tin bạn chia sẻ.

***1.3. Thảo luận và chia sẻ kế hoạch hè để tiếp tục rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn***

- GV hướng dẫn HS thảo luận theo tổ về kế hoạch hè để tiếp tục rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.

- HS lần lượt chia sẻ trong nhóm.

- GV mời đại diện nhóm lên trình bày.

- HS có thể đặt các câu hỏi nhằm hiểu rõ hơn kế hoạch được chia sẻ.

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** HS có tâm thế, hứng thú trước khi vào bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”.

**c. Sản phẩm:** HS hứng thú, có cái nhìn khái quát trước bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”:

- GV nêu cách chơi:

+ *Lớp có một bạn làm quản trò, một bạn làm trọng tài và thành lập 2 đội chơi, mỗi đội khoảng 10 - 12 bạn. Trên bảng chia làm 2 cột, ghi tên 2 đội chơi. Mỗi đội xếp thành một hàng sau vạch xuất phát.*

*+ Khi quản trò hô “bắt đầu”, 2 bạn đứng ở đầu hàng của hai đội nhanh chóng chạy đến vị trí bảng của đội mình ghi tên các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp tương ứng với nghề nghiệp đã cho, sau đó chạy về, đưa phấn cho bạn tiếp theo lên bảng ghi tên nghề khác vào đó. Cứ như vậy, trong thời gian 3 phút, đội nào ghi được nhiều tên cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên quan đến nhóm nghề được cho sẵn hơn sẽ thắng cuộc.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nghề** | **Đội 1** | **Đội 2** |
| Kĩ thuật điện |  |  |
| Giáo viên |  |  |
| Tiếp viên hàng không |  |  |
| Kế toán |  |  |

- GV nêu luật chơi: *Khi có hiệu lệnh “bắt đầu” mới được chạy lên bảng ghi tên cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Bạn tiếp theo phải chờ bạn trước chạy về vị trí đội mình, đưa phấn cho mới được chạy lên bảng. Mỗi nghề chỉ được ghi một lần, nếu ghi trùng lặp sẽ không được tính.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tích cực tham gia trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV ghi lại kết quả trò chơi:

***+ Kĩ thuật điện****: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội; Đại học Giao thông vận tải; Đại học Mỏ Địa chất Hà Nội; Đại học Thủy lợi; Đại học Bách Khoa - ĐHQG TP.HCM; Đại học Giao thông vận tải TP.HCM; Đại học Sài Gòn; Đại học Tôn Đức Thắng; Đại học Công nghệ TP.HCM; Đại học Quốc tế Hồng Bàng; Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (ĐH Thái Nguyên); Đại học Hồng Đức; Đại học Chu Văn An; Đại học Bách Khoa - ĐH Đà Nẵng; Đại học Cần Thơ;...*

***+ Giáo viên****: ĐH Sư phạm Hà Nội; Đại học Giáo dục (Đại học quốc gia Hà Nội); Đại học Sư phạm (Đại học Thái Nguyên); Đại học Sư phạm (Đại học Huế); Đại học Sư phạm TP.HCM; Đại Học Ngoại Ngữ – Đại Học Quốc Gia Hà Nội; Đại Học Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn – Đại Học Quốc Gia TPHCM; Đại Học Sư Phạm – Đại Học Đà Nẵng; Đại học Hồng Đức (Thanh Hóa);...*

***+ Tiếp viên hàng không****: Học viện hàng không và trường cao đẳng quốc tế Kent.*

***+ Kế toán****: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Đại học Thương Mại; Đại học Vinh; Đại học Kinh tế (ĐH Đà Nẵng); Đại học Ngân hàng TP.HCM; Đại học Tài Chính – Marketing; ...*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, công bố đội thắng cuộc.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Có nhiều cơ sở giáo dục để mỗi học sinh có thể tham khảo và định hướng nghề nghiệp tương lai cho mình. Để xác định cụ thể hơn, chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay -* ***Chủ đề 8: Lựa chọn nghề nghiệp tương lai.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Xác định cơ sở đào tạo ngành, nghề liên quan đến học tập hướng nghiệp**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS biết được các thông tin về cơ sở đào tạo ngành, nghề liên quan đến học tập hướng nghiệp.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tìm hiểu cơ sở đào tạo ngành, nghề liên quan đến học tập hướng nghiệp thông qua các nhiệm vụ:

1. Chia sẻ các cách tìm kiếm thông tin về các trường đào tạo nghề.

2. Xác định những trường đào tạo nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của bản thân.

3. Chia sẻ lựa chọn của bản thân về những cơ sở đào tạo ngành, nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của mình.

**c. Sản phẩm:** Những thông tin về cơ sở đào tạo ngành, nghề liên quan đến học tập hướng nghiệp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ các cách tìm kiếm thông tin về các trường đào tạo nghề***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận về cách tìm hiểu thông tin về các cơ sở đào tạo ngành, nghề.  - GV đặt câu hỏi:  *Nếu muốn biết thông tin về cơ sở đào tạo ngành, nghề liên quan đến học tập hướng nghiệp, em sẽ làm gì?*  - GV yêu cầu các nhóm phân tích cách thức, thuận lợi, khó khăn của các cách tìm hiểu theo gợi ý sau:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Cách tìm hiểu | Nội dung cụ thể | Ý nghĩa | Thuận lợi | Khó khăn | | Thu thập tài liệu thông qua các phương thức khác nhau | - Trang web nhà trường  - Sách, báo viết về trường |  |  |  | | Trao đổi, phỏng vấn |  |  |  |  | | ... |  |  |  |  |   - GV đặt thêm câu hỏi mở rộng: *Trong các cách tìm hiểu trên, em thích cách nào nhất? Vì sao?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, đánh giá (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **1. Phân loại các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay**  ***1.1. Chia sẻ các cách tìm kiếm thông tin về các trường đào tạo nghề***  Có một số cách để tìm kiếm thông tin về các trường đào tạo nghề như: thu thập tài liệu về các trường; trao đổi với mọi người xung quanh để có thêm thông tin; tham gia các buổi tư vấn hướng nghiệp; tham quan, trải nghiệm tại các trường đào tạo nghề. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định những trường đào tạo nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS xác định những cơ sở đào tạo ngành, nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của bản thân.  - GV gợi ý một số nội dung:  + Họ và tên HS.  + Sở thích.  + Môn học yêu thích.  + Thông tin một số trường.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nhóm nghề đào tạo** | **Tên trường** | **Định hướng học tập** | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi và xác định những cơ sở đào tạo ngành, nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***1.2.* Xác định những trường đào tạo nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của bản thân**  Để xác định được những trường đào tạo nghề có liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân, mỗi HS cần xác định được nhóm nghề dự định lựa chọn; các môn học liên quan đến nghề dự định lựa chọn; những trường đào tạo nghề trong và ngoài nước liên quan sao cho phù hợp với năng lực của bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ lựa chọn của bản thân về những cơ sở đào tạo ngành, nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của mình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ lựa chọn của bản thân về những cơ sở đào tạo ngành, nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của mình.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi và chia sẻ lựa chọn của bản thân về những cơ sở đào tạo ngành, nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của mình.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***1.3. Chia sẻ lựa chọn của bản thân về những cơ sở đào tạo ngành, nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của mình***  Càng có nhiều thông tin về các cơ sở đào tạo ngành, nghề giúp các em lựa chọn được trường phù hợp với dự định nghề nghiệp và năng lực học tập của bản thân. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS biết được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn thông qua 2 nhiệm vụ chính:

1. Xác định thông tin cơ bản cần tìm hiểu về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân lựa chọn

2. Trình bày thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học đã tìm hiểu

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về khám phá đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định thông tin cơ bản cần tìm hiểu về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân lựa chọn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ một số thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.  - GV gợi ý cho HS cách thực hiện:  *+ Xác định nhóm nghề, nghề cụ thể mà bản thân dự định lựa chọn.*  *+ Thực hiện 1 poster hoặc 1 đoạn video ngắn để chia sẻ thông tin về các cơ sở đào tạo ngành, nghề mà bản thân lựa chọn.*  *Gợi ý:*    **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức trao đổi theo nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.  - GV mời HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Tìm hiểu các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn**  ***2.1. Xác định thông tin cơ bản cần tìm hiểu về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân lựa chọn***  Những thông tin cơ bản mà HS có thể tìm hiểu và thu thập thông tin về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân lựa chọn là: Tên trường; Địa điểm, các cơ sở đào tạo; Lịch sử của trường; Sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị cốt lõi; Hệ thống ngành nghề đào tạo; Đội ngũ giảng viên; Hình thức tuyển sinh; Môi trường học tập; Học phí; ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Trình bày thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học đã tìm hiểu***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS trình bày thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học đã tìm hiểu.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nhóm nghề đào tạo** | **Tên trường trung cấp, cao đẳng, đại học** | **Các thông tin cơ bản về trường** | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   - GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của từng nhóm nghề.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ về thông tin trường và yêu cầu của nhóm nghề.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp kết quả đã thảo luận.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***2.2.* *Trình bày thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học đã tìm hiểu***  Việc tìm hiểu thông tin về các cơ sở đào tạo ngành, nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của bản thân. |

**Hoạt động 3: Tham vấn ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS biết cách trao đổi thông tin và xin ý kiến về dự kiến ngành, nghề lựa chọn trong các tình huống khác nhau.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thu thập được thông tin và ý kiến về dự kiến ngành, nghề lựa chọn thông qua các nhiệm vụ chính:

1. Xác định nội dung tham vấn về dự kiến ngành, nghề lựa chọn

2. Thực hiện tham vấn về dự kiến ngành, nghề lựa chọn của em

3. Chia sẻ kết quả tham vấn về dự kiến ngành, nghề mà em lựa chọn

**c. Sản phẩm:** HS thu thập được thông tin và ý kiến về dự kiến ngành, nghề lựa chọn trong các tình huống khác nhau.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định nội dung tham vấn về dự kiến ngành, nghề lựa chọn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời chuyên gia để tham gia tọa đàm ngay trong lớp, xếp bàn ghế thành hình chữ U.  - GV mời chuyên gia hoặc cho HS đóng vai chuyên gia và trao đổi với nhau về các nội dung tham vấn.  ***Tham vấn ý kiến thầy cô:***    *+ Xin thông tin về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.*  *+ Những môn học liên quan đến nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  *+ Hệ thống phẩm chất, năng lực cần có để đáp ứng với nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  *+ Biện pháp rèn luyện những phẩm chất, năng lực tương ứng với nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  ***Tham vấn ý kiến bố mẹ:***    *+ Quan điểm của bố mẹ về nhóm nghề, nghề mà em định lựa chọn.*  *+ Xu hướng phát triển trong tương lai của nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  *+ Điều kiện kinh tế gia đình khi theo học nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  *+ Ý kiến về sự phù hợp giữa bản thân với nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  *+ Kinh nghiệm rèn luyện phẩm chất, năng lực tương ứng với nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  ***Tham vấn ý kiến bạn bè:***    *+ Kinh nghiệm xử lí khi thay đổi nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  *+ Cách thức giải quyết mâu thuẫn giữa ý muốn chủ quan với ý muốn của gia đình liên quan đến nhóm nghề, nghề định lựa chọn.*  *+ Trao đổi thông tin về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, thực hiện tham vấn ý kiến và ghi chép nội dung cần tham vấn và bổ sung.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **3. Tham vấn ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn**  ***3.1. Xác định nội dung tham vấn về dự kiến ngành, nghề lựa chọn***  Tùy theo từng người tham vấn mà HS có thể hỏi thêm thông tin về các trường đào tạo nghề liên quan đến nghề nghiệp đã được xác định. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện tham vấn về dự kiến ngành, nghề lựa chọn của em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS thực hiện theo nhóm, mỗi nhóm bốc thăm một đối tượng và xây dựng kịch bản, phân vai, trình bày sản phẩm.  *+ Xây dựng tình huống có nội dung tham vấn từ thầy cô.*  *+ Xây dựng tình huống có nội dung tham vấn từ gia đình.*  *+ Xây dựng tình huống có nội dung tham vấn từ bạn bè.*  - GV tổ chức cho HS xây dựng tình huống chi tiết các tình huống tham vấn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, thực hiện tham vấn về dự kiến ngành, nghề lựa chọn.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm HS trình bày tham vấn trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***3.2.* *Thực hiện tham vấn về dự kiến ngành, nghề lựa chọn của em***  Tham vấn ý kiến của mọi người xung quanh về ngành, nghề lựa chọn giúp chúng ta có thêm thông tin và cái nhìn đúng đắn hơn về bản thân và quyết định quan trọng này. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả tham vấn về dự kiến ngành, nghề mà em lựa chọn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả tham vấn về dự kiến ngành, nghề mà em lựa chọn.  + *Đối tượng em xin tham vấn.*  *+ Nội dung được tham vấn.*  *+ Kết quả mà em nhận được.*  *+ Ý nghĩa buổi tham vấn về dự kiến ngành, nghề mà em lựa chọn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, chia sẻ kết quả tham vấn về dự kiến ngành, nghề mà em lựa chọn.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm HS chia sẻ kết quả tham vấn về dự kiến ngành, nghề mà em lựa chọn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***3.3. Chia sẻ kết quả tham vấn về dự kiến ngành, nghề mà em lựa chọn***  Tham vấn về dự kiến ngành, nghề mà em lựa chọn thực hiện theo hình thức cá nhân hoặc nhóm để giúp các em giải đáp những băn khoăn, vướng mắc và nhận diện sở thích, năng lực của bản thân phù hợp với nghề nghiệp dự định. Chúng ta có thể tham khảo ý kiến của mọi người xung quanh để đưa ra sự lựa chọn phù hợp với dự định nghề nghiệp. |

**Hoạt động 4: Đánh giá về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề, nghề lựa chọn**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS biết cân nhắc, đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề, nghề lựa chọn.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS đánh giá về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề, nghề lựa chọn thông qua các nhiệm vụ:

1. Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề

2. Đánh giá sự phù hợp giữa phẩm chất, năng lực của bản thân đối với nhóm nghề, nghề lựa chọn.

3. Chia sẻ kết quả đánh giá

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề, nghề lựa chọn.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân:  *+ Nhận xét điểm manh, điểm yếu của trường hợp được minh họa trong SGK tr.76.*  *+ Liệt kê những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **4. Đánh giá về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề, nghề lựa chọn**  ***4.1. Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề***  Mỗi người có điểm mạnh, điểm yếu khác nhau. Vì thế, HS cần xác định cụ thể để kịp thời điều chỉnh bản thân, định hướng nghề nghiệp tương lai đúng đắn. |
| ***Nhiệm vụ 2:* *Đánh giá sự phù hợp giữa phẩm chất, năng lực của bản thân đối với nhóm nghề, nghề lựa chọn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân:  *+ Xác định yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nhóm nghề, nghề lựa chọn.*  *+ Xác định phẩm chất, năng lực của bản thân.*  *+ So sánh, đối chiếu năng lực, phẩm chất của bản thân với yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nhóm nghề, nghề mà bản thân lựa chọn.*  *Ví dụ:*  *Nghề Dung lựa chọn: Hướng dẫn viên du lịch*   |  |  | | --- | --- | | ***Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề:***  *- Phẩm chất: Cởi mở, thân thiện, trung thực, nhanh nhẹn....*  *- Năng lực: Khả năng tổ chức, điều hành, kĩ năng thuyết phục, kĩ năng giao tiếp, hiểu biết về văn hoá, lịch sử,...* | ***Những phẩm chất, năng lực của Dung:***  *- Lịch sự, cởi mở, thân thiện*  *- Nhiệt tình, nhanh nhẹn*  *- Khả năng diễn đạt và thể hiện ngôn từ tốt, ứng xử linh hoạt*  *- Hiểu biết về lịch sử, văn hoá*  *- Làm việc ngăn nắp, cần thận* | | *Tự đánh giá:*  *Dung có nhiều phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề định lựa chọn. Tuy nhiên, Dung sẽ cần hình thành, rèn luyện thêm một số năng lực như khả năng tổ chức, điều hành, kĩ năng thuyết phục.... Hiểu biết về lịch sử, văn hoá của Dung mới ở mức độ cơ bản, cũng cần học tập và trau dồi kiến thức nhiều hơn.*  *Dung đánh giá phẩm chất, năng lực của bản thân tương đối phù hợp đối với nhóm nghề, nghề lựa chọn.* | |   - GV yêu cầu HS đưa ra lựa chọn từ 1-3 nhóm nghề mà bản thân thấy phù hợp nhất.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***4.2.* *Đánh giá sự phù hợp giữa phẩm chất, năng lực của bản thân đối với nhóm nghề, nghề lựa chọn***  Đối với từng nhóm nghề, nghề khác nhau có yêu cầu phẩm chất, năng lực khác. Điều này đòi hỏi HS cần thực hiện đánh giá sự phù hợp về phẩm chất, năng lực của bản thân với nghề đã chọn thật cẩn thận và hợp lí. |
| ***Nhiệm vụ 3:* *Chia sẻ kết quả đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ kết quả lựa chọn của mình ở nhiệm vụ trên.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.3. Chia sẻ kết quả đánh giá***  Để đánh giá sự phù hợp của bản thân với các nhóm nghề, các em cần hiểu rõ về bản thân mình. Muốn vậy, các em cần tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm và tìm hiểu nghề nghiệp khác nhau, có thể làm các trắc nghiệm hướng nghiệp và tham khảo ý kiến của chuyên gia tham vấn, thầy cô, bạn bè và gia đình để hiểu rõ hơn phẩm chất, năng lực của mình và có thêm thông tin về nhóm nghề dự định lựa chọn. |

**Hoạt động 5: Chủ động lựa chọn nghề nghiệp tương lai**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS biết định hướng được việc chọn nghề trong tương lai phù hợp với bản thân.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS lựa chọn nghề nghiệp tương lai thông qua các nhiệm vụ:

1. Xây dựng Cẩm nang lựa chọn nghề nghiệp.

2. Chia sẻ Cẩm nang với các bạn để cùng chủ động lựa chọn nghề nghiệp.

**c. Sản phẩm:** HS định hướng được việc chọn nghề trong tương lai phù hợp với bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xây dựng Cẩm nang lựa chọn nghề nghiệp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Em hãy xây dựng cho mình một cuốn cẩm nang *Lựa chọn nghề nghiệp.*  **+ Họ và tên: ..........................................................**  **+ Sở thích: .............................................................**  **+ Điểm mạnh, điểm yếu bản thân: ......................**  **+ Môn học yêu thích: ............................................**  - Thông tin một số trường:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Nhóm nghề đào tạo*** | ***Tên trường*** | ***Định hướng học tập*** | | Nhóm nghề xây dựng | Trường Trung cấp xây dựng  Trường Đại học xây dựng | Nhóm KHTN: Toán, Hóa học, Vật lí,... | | *...* | *...* | *...* | | *...* | *...* | *...* |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoàn thành cẩm nang.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cẩm nang trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Chủ động lựa chọn nghề nghiệp tương lai**  ***5.1.* *Xây dựng Cẩm nang lựa chọn nghề nghiệp***  - Tổng hợp thông tin các trường đào tạo nghề, trường trung cấp, cao đẳng đại học liên quan đến định hướng nghề nghiệp  - Tổng hợp những vấn đề cần tham vấn về định hướng nghề và các ý kiến tham vấn cụ thể đã thu được.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ Cẩm nang với các bạn để cùng chủ động lựa chọn nghề nghiệp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ cẩm nang của mình đã được hoàn thành.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ cẩm nang của mình.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ cẩm nang đã hoàn thành trước lớp.  - GV mời HS khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***5.2.* *Chia sẻ Cẩm nang với các bạn để cùng chủ động lựa chọn nghề nghiệp***  Mỗi HS cần xây dựng cho mình một cuốn Cẩm nang nghề nghiệp để dễ dàng theo dõi và điều chỉnh bản thân phù hợp với dự định nghề nghiệp đã chọn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Khi tham vấn với bố mẹ về dự kiến ngành nghề lựa chọn, em có thể tham vấn những nội dung nào sau đây?

1. Xin thông tin về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.
2. Quan điểm của bố mẹ về nhóm nghề, nghề mà em định lựa chọn.
3. Biện pháp rèn luyện những phẩm chất, năng lực tương ứng với nhóm nghề, nghề định lựa chọn.
4. Xin thông tin về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.

**Câu 2.** Biên dịch viên, phiên dịch viên thuộc nhóm nghề nào sau đây?

1. Nhóm nghề phân tích - logic
2. Nhóm nghề hình học - màu sắc - thiết kế
3. Nhóm nghề ngôn ngữ
4. Nhóm nghề làm việc với con người

**Câu 3.** Đâu là đặc trưng của nhóm nghề nghệ thuật?

1. Nhóm nghề quản lý liên quan đến các nghề có liên quan đến quản lý và điều hành các hoạt động của một tổ chức hoặc doanh nghiệp.
2. Thường xuyên tiếp xúc với con người trong các mối quan hệ xã hội
3. Thường xuyên làm việc với các vật thể liên quan đến hình khối, màu sắc, âm thanh.
4. Thường thực hiện việc quan sát, tìm tòi, khám phá, điều tra, phân tích, đánh giá hoặc giải quyết vấn đề.

**Câu 4.** Ý kiến nào sau đây là đúng khi nói về yêu cầu của từng nhóm nghề kỹ thuật?

1. Công việc đòi hỏi trí tưởng tượng, óc sáng tạo và trực giác.
2. Yêu cầu các kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, bao gồm khả năng đọc và hiểu các bản vẽ kỹ thuật, tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề kỹ thuật phức tạp và đưa ra quyết định có tính toàn vẹn cho thiết kế và sản xuất.
3. Công việc đòi hỏi năng lực tư duy chính xác, tỉ mỉ.
4. Đòi hỏi trí tuệ, khả năng lãnh đạo, khả năng làm việc độc lập và tự quyết định

**Câu 5.** Hạnh là người ngăn nắp, tỉ mỉ, có năng lực tổ chức, yêu động vật, yêu thơ ca, đặc biệt thích hoạt động ngoài thiên nhiên, trải nghiệm cuộc sống. Tuy nhiên, Hạnh thấy mình chưa tự tin trong giao tiếp và không giỏi công nghệ. Nhóm nghề nào phù hợp với Hạnh?

1. Nhóm nghề dịch vụ lưu trú và ăn uống.
2. Nhóm nghề về bán hàng, tiếp thị và quan hệ công chúng.
3. Nhóm nghề chuyên môn về bảo vệ môi trường.
4. Nhóm nghề về nghệ thuật, văn hoá và ẩm thực.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| B | C | C | B | C |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện.

**c. Sản phẩm học tập:** Thông tin cơ bản về trường đào tạo liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Em hãy tìm hiểu và chia sẻ thông tin cơ bản về trường đào tạo liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 8

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động của bản thân và các bạn trong nhóm.

- HS đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ cụ thể trong chủ đề theo tiêu chí.

- Trung thực trong đánh giá kết quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

1. Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Rất tích cực | Tích cực | Chưa tích cực |

***Nhiệm vụ 2: Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** |
| 1 | Nêu được những trường đào tạo nghề có liên quan việc học tập hướng nghiệp của bản thân. |  |  |  |
| 2 | Trình bày được thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn |  |  |  |
| 3 | Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 4 | Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân với nhóm nghề, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 5 | Xác định được phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn. |  |  |  |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn lại kiến thức đã học.
* Rèn luyện các kĩ năng về phẩm chất và năng lực của người lao động với nghề nghiệp em lựa chọn.
* Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 9: Rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 9: RÈN LUYỆN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nhận diện được hứng thú, sở trường của bản thân và có kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.
* Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn.
* Đánh giá được khó khăn, thuận lợi trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.
* Đề xuất được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ, tự học*: Tự tìm hiểu những thông tin yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với nhóm nghề dự định lựa chọn; tự xây dựng được kế hoạch học tập và rèn luyện bản thân theo nhóm nghề dự định.
* *Giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận và chia sẻ thông tin về các yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với nghề dự định và rèn luyện phẩm chất và năng lực đó.
* *Giải quyết vấn đề sáng tạo*: Đề xuất được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Nhận diện được hứng thú, sở trường của bản thân và có kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn; Đánh giá được khó khăn, thuận lợi trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn; Đề xuất được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:**

* *Chăm chỉ:* Tích cực xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
* *Trách nhiệm:* Có trách nhiệm đối với bản thân trong việc lựa chọn cách rèn luyện phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề dự định lựa chọn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, SGV, Giáo án *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11*.
* Tìm hiểu cách thức rèn luyện bản thân HS theo định hướng nghề nghiệp có hiệu quả.
* Giấy A0, A4, bút dạ, băng dính/ nam châm dính bảng.

**2. Đối với học sinh**

* Tìm hiểu phẩm chất và năng lực cần rèn luyện theo nhóm nghề dự định lựa chọn.
* Tổng hợp tài liệu về cách thức rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
* Tìm hiểu các môn học liên quan đến nhóm nghề dự định lựa chọn.
* Đọc trước các hoạt động trong SHS để chuẩn bị ý kiến và tâm thế tham gia hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

***1.1. Tọa đàm về thanh niên lập nghiệp, người lao động trong thời kì mới***

- Nhà trường, Đoàn Thanh niên tổ chức tọa đàm về chủ đề thanh niên lập nghiệp, người lao động trong thời kì mới.

- Nhấn mạnh vai trò của thanh niên trong thời đại 4.0.

- Mời khách mời/người thành công, tiêu biểu trong một số lĩnh vực trao đổi, chia sẻ với HS.

- Mời một số HS lên chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ khi tham gia buổi giao lưu với khách mời.

***1.2.*** ***Triển lãm tranh về thế giới nghề nghiệp***

- HS tham quan và giao lưu với một số khách mời.

- HS trao đổi trực tiếp với khách mời về định hướng nghề nghiệp của bản thân.

- HS nêu cảm xúc của bản thân sau khi xem buổi triển lãm.

***1.3. Trao đổi, giao lưu với đại diện doanh nghiệp, cơ quan, nhà máy tại địa phương***

- Nhà trường, Đoàn Thanh niên và các GV chủ nhiệm mời đại diện doanh nghiệp, cơ quan, nhà máy tại địa phương.

- Khách mời chia sẻ một số thông tin về cơ sở doanh nghiệp và vai trò quan trọng của việc định hướng nghề nghiệp.

- HS chia sẻ định hướng nghề nghiệp trong tương lai và một số khó khăn gặp phải trong quá trình định hướng.

- Khuyến khích HS nêu câu hỏi trong buổi tọa đàm. Câu hỏi có thể được HS nêu ra trước và ban tổ chức tập hợp lại hoặc HS có thể nêu câu hỏi trực tiếp trong buổi tọa đàm.

## GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

***1.1. Chia sẻ biện pháp rèn luyện bản thân***

- GV hướng dẫn HS chia sẻ các biện pháp rèn luyện của bản thân.

- GV có thể nêu một số biện pháp rèn luyện và cho HS cùng thảo luận.

***1.2. Đánh giá, chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn***

- GV chủ nhiệm hướng dẫn HS đánh giá, chia sẻ kết quả rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

- Mời một số HS chia sẻ được gợi ý theo hướng:

*+ Nhóm nghề lựa chọn.*

*+ Các biện pháp thực hiện kế hoạch.*

*+ Kết quả đạt được/ chưa đạt được.*

*+ Khó khăn/ thuận lợi khi thực hiện kế hoạch rèn luyện.*

*+ Bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình rèn luyện.*

- HS đặt câu hỏi xung quanh thông tin bạn chia sẻ.

***1.3. Thảo luận và chia sẻ những dự định sẽ thực hiện trong hè để tiếp tục rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp***

- GV hướng dẫn HS thảo luận theo cặp đôi và chia sẻ những dự định sẽ thực hiện trong hè để tiếp tục rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

- HS lần lượt chia sẻ trong nhóm.

- GV mời đại diện nhóm lên trình bày.

- HS có thể đặt câu hỏi nhằm hiểu rõ hơn kế hoạch được chia sẻ.

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** HS có tâm thế, hứng thú trước khi vào bài học.

**b. Nội dung:** GV cho HS xem video và trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** HS trả lời câu hỏi, có cái nhìn khái quát về định hướng nghề nghiệp trước khi vào bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video về lập kế hoạch nghề nghiệp và trả lời câu hỏi:

<https://www.youtube.com/watch?v=xRcVIISDgFQ> (9:50 – 11:26)

- GV đặt câu hỏi: *Theo em, để lập kế hoạch nghề nghiệp, chúng ta cần phải học tập, bồi dưỡng những gì?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*Để lập kế hoạch nghề nghiệp, chúng ta cần trang bị:*

*+ Sử dụng các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ định hướng nghề nghiệp.*

*+ Tự bồi dưỡng những năng lực cần thiết của một công dân hiện đại*

*+ Năng lực học tập suốt đời*

*+ Kĩ năng nền tảng (đọc và viết, tính toán, văn hóa và con người,...)*

*+ Kĩ năng xử lí tình huống (tư duy phê phán, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác,...)*

*+ Kĩ năng sống trong xã hội toàn cầu (tính tò mò, ham học hỏi, sự chủ động, đức tính kiên trì, thích ứng, năng lực lãnh đạo, nhận thức về văn hóa, xã hội,....)*

*+ Năng lực thông tin (tiếp nhận và chọn lọc thông tin đáng tin cậy)*

*+ Năng lực giao tiếp hiệu quả bằng tiếng mẹ đẻ và ngoại ngữ.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Học tập và rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp có vai trò quan trọng đối với mỗi học sinh trung học phổ thông, giúp các em xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện và phát triển sở trường liên quan đến nghề nghiệp lựa chọn trong tương lai. Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay -* ***Chủ đề 9: Rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Nhận diện hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS xác định được hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS nhận diện hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai thông qua các nhiệm vụ:

1. Chia sẻ hứng thú nghề nghiệp trong tương lai của em.

2. Giới thiệu sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp.

3. Trao đổi về sự phù hợp giữa hứng thú, sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về phân loại các nhóm nghề cơ bản trong xã hội hiện nay.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ hứng thú nghề nghiệp trong tương lai của em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn cho HS chia sẻ hứng thú nghề nghiệp trong tương lai của mình thông qua hoạt động *Điều em muốn nói*.  *+ Nhóm nghề em định hướng.*  *+ Hứng thú nghề nghiệp của em thể hiện bằng những việc làm cụ thể nào?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ hứng thú nghề nghiệp trong tương lai.  - GV mời HS khác nhận xét, đánh giá (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **1. Nhận diện hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai**  ***1.1. Chia sẻ hứng thú nghề nghiệp trong tương lai của em***  Mỗi người có cách định hướng nghề nghiệp trong tương lai khác nhau, nhưng đa số mọi người dựa vào hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đến yêu cầu của ngành, nghề để lựa chọn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Giới thiệu sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đưa ra một ví dụ để HS phân tích:    *+ Nghề yêu thích*  *+ Sở trường được nêu ra có phù hợp hay không?*  *+ Ngoài những yếu tố được nêu, để trở thành tiếp viên hàng không còn cần những yếu tố nào?*  - GV hướng dẫn HS liên hệ bản thân, chia sẻ sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi và chia sẻ sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***1.2.* *Giới thiệu sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp***  Ai cũng có sở trường riêng, là cơ sở để định hướng và lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai của mỗi người. |
| ***Nhiệm vụ 3: Trao đổi về sự phù hợp giữa hứng thú, sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đề nghị HS làm việc cá nhân:  *+ Sau khi nhận diện được sở trường, hứng thú của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai, liệt kê các yêu cầu, tính chất, đặc trưng công việc mà nhóm nghề cần có.*  *+ So sánh, đôi chiếu sở trường, hứng thú của bản thân với yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nhóm nghề, nghề mà bản thân đã lựa chọn.*  - GV hướng dẫn HS tham vấn ý kiến của thầy cô, gia đình, người thân đã thực hiện ở hoạt động trước để tổng hợp thông tin và đưa ra nhận định về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề dự định.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ, chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***1.3. Trao đổi về sự phù hợp giữa hứng thú, sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai***  Việc nhận diện một cách cụ thể hứng thú, sở trường liên quan đến nghề nghiệp định hướng giúp các em lựa chọn được các trường phù hợp với dự định nghề nghiệp. |

**Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS biết lập kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS phân tích Kế hoạch phát triển sở trường trong SGK tr.82 và tự xác định sở trường của bản thân để lập kế hoạch rèn luyện.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về khám phá đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS phân tích *Kế hoạch phát triển sở trường* của bạn Trần Ngọc Linh minh họa trong SGK tr.82.  - GV yêu cầu HS phân tích:  *+ Định hướng nghề nghiệp.*  *+ Mục tiêu.*  *+ Sở trường.*  *+ Biện pháp rèn luyện.*  *+ Thời gian thực hiện.*  *+ ...*  *Ví dụ:*    - GV yêu cầu HS tự xác định sở trường của bản thân và lập kế hoạch rèn luyện.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi trong nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện và hỗ trợ khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ định sở trường của bản thân và kế hoạch rèn luyện.trước lớp.  - GV mời HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | **2. Xây dựng kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai**  Việc lập kế hoạch rèn luyện sẽ giúp các em dễ dàng thực hiện và đạt hiệu quả hơn trong việc rèn luyện sở trường phù hợp với định hướng nghề nghiệp tương lai. |

**Hoạt động 3: Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS xác định được các môn học cần thiết đối với dự định nghề nghiệp. Từ đó, HS xây dựng được kế hoạch học tập phù hợp với dự định nghề nghiệp.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn thông qua các nhiệm vụ chính:

1. Trao đổi và xây dựng kế hoạch học tập theo định hướng ngành nghề lựa chọn

2. Chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch

3. Thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn và đánh giá kết quả.

**c. Sản phẩm:** Kế hoạch học tập phù hợp với dự định nghề nghiệp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Trao đổi và xây dựng kế hoạch học tập theo định hướng ngành nghề lựa chọn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS xác định rõ các môn học liên quan đến ngành học tương ứng với dự định nghề nghiệp.  - GV hướng dẫn HS lập kế hoạch rèn luyện, bồi dưỡng các môn học liên quan ngành học tương ứng với nghề nghiệp dự định như ví dụ trong SGK tr.83:    **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào kết quả học tập để xác định môn học liên quan đến ngành nghề định hướng và thực hành lập kế hoạch rèn luyện theo hướng dẫn.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kế hoạch học tập, rèn luyện các môn liên quan đến nghề nghiệp tương lai.  - GV mời đại diện nhóm khác trình bày, bổ sung ý kiến của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn**  ***3.1. Trao đổi và xây dựng kế hoạch học tập theo định hướng ngành nghề lựa chọn***  *-* |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kế hoạch học tập theo nhóm nghề dự định.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ kế hoạch học tập.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác góp ý cho bản kế hoạch.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***3.2.*  *Chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch***  HS hoàn thiện kế hoạch đã lập ở nhiệm vụ trên và chia sẻ với cả lớp. |
| ***Nhiệm vụ 3: Thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn và đánh giá kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, nhắc nhở HS thực hiện kế hoạch đã xây dựng.  - GV hướng dẫn HS đánh giá kết quả của việc thực hiện kế hoạch.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả rèn luyện bản thân theo gợi ý sau:  *+ Những việc mà mình đã thực hiện tốt là gì?*  *+ Những khó khăn mà mình gặp phải trong quá trình thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân là gì?*  *+ Bản thân đã làm gì để khắc phục khó khăn đó nhằm đạt được kết quả mong đợi?*  *+ Nêu cảm nhận về kết quả rèn luyện.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ kết quả rèn luyện bản thân.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác góp ý cho bản kế hoạch.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***3.3. Thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn và đánh giá kết quả***  Hoạt động học tập, rèn luyện bản thân cần thực hiện thường xuyên bằng nhiều biện pháp khác nhau để duy trì kết quả đạt được. Đây là bước chuẩn bị quan trọng trong định hướng nghề nghiệp của HS. Vì vậy, các em cần cố gắng học tập và rèn luyện tốt bản thân để đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp tương lai. |

**Hoạt động 4: Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS đánh giá được thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn thông qua các nhiệm vụ:

1. Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn.

2. Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện mà em đã xây dựng.

3. Đề xuất cách thức khắc phục những khó khăn đó.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn.  - GV đưa ra gợi ý:  + Một số thuận lợi:   * *Bản thân em xác định được mục tiêu học tập, rèn luyện cụ thể, khả thi.* * *Em xác định được chính xác yêu cầu của nhóm nghề định lựa chọn để so sánh với khả năng của bản thân, từ đó hiểu rõ bản thân cần rèn luyện thêm gì.* * *...*   *+ Một số khó khăn:*   * *Việc sắp xếp, phân bổ thời gian học tập, rèn luyện hợp lí rất khó, dễ bị chồng chéo các lịch học, tham gia hoạt động tập thể, khóa học kĩ năng,...* * *Lựa chọn biện pháp rèn luyện phù hợp là thách thức. Đôi khi em biết mình cần rèn luyện cái gì nhưng rèn luyện như thế nào thì em không biết.*   - GV tổ chức cho HS trao đổi về thuận lợi và khó khăn trong quá trình xây dựng kế hoạch.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, nêu thuận lợi và khó khăn trong quá trình xây dựng kế hoạch.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **4. Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn**  ***4.1. Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn***  - *Thuận lợi*:  + Xác định mục tiêu.  + Xác định yêu cầu của nhóm nghề định lựa chọn.  + ...  - *Khó khăn:*  + Sắp xếp, phân bố thời gian.  + Lựa chọn biện pháp rèn luyện.  + ... |
| ***Nhiệm vụ 2:* *Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện mà em đã xây dựng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đề nghị HS làm việc cá nhân: Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện em đã xây dựng.  - GV đưa ra gợi ý:  *+ Một số thuận lợi:*   * *Thuận lợi có thể đến từ việc em xây dựng được kế hoạch rõ ràng, chi tiết nên việc thực hiện sẽ dễ dàng hơn.* * *Trong quá trình thực hiện em có thể nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ của người thân, bạn bè, thầy cô.* * *...*   *+ Một số khó khăn:*   * *Luôn có những việc ngoài ý muốn phát sinh ảnh hưởng đến thời gian, hiệu quả của việc rèn luyện.* * *Đôi khi bản thân em cũng cảm thấy chán nản, mệt mỏi khi không đạt được kết quả như ý, khi tiến bộ chậm,...* * *...*   - GV tổ chức cho HS chia sẻ thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của GV.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc nhóm của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***4.2.* *Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện mà em đã xây dựng***  *- Thuận lợi:*  + Kế hoạch rõ ràng, chi tiết  + Nhận được sự hỗ trợ của bạn bè, người thân  + ...  *- Khó khăn:*  + Những việc phát sinh ảnh hưởng đến kế hoạch  + Nảy sinh cảm xúc tiêu cực: chán nản, mệt mỏi  + ... |
| ***Nhiệm vụ 3:* *Đề xuất cách thức khắc phục những khó khăn đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS đề xuất cách khắc phục những khó khăn gặp phải khi xây dựng và thực hiện kế hoạch.  - GV gợi ý HS thực hiện theo phiếu học tập sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Giai đoạn** | **Khó khăn** | **Cách khắc phục** | **Điều kiện cần thiết** | | Lập kế hoạch |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | | Thực hiện kế hoạch |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi, đề xuất cách khắc phục khó khăn gặp phải khi thực hiện kế hoạch.  - GV theo dõi và đánh giá quá trình học tập, khả năng làm việc của HS, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS khác bổ sung ý kiến, nhận xét (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***4.3.* *Đề xuất cách thức khắc phục những khó khăn đó***  Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện em đã xây dựng giúp cho việc thực hiện kế hoạch được khả thi, hiệu quả hơn. |

**Hoạt động 5: Đề xuất biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp**

**a. Mục tiêu:** Sau hoạt động, HS bước đầu xác định được các biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS đưa ra biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp thông qua các nhiệm vụ:

1. Thảo luận về chủ đề: Các biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề.

2. Xây dựng sổ tay Rèn luyện theo định hướng nghề.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về chủ đề: Các biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm: Thảo luận về các biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.  *Cách 1*: Thi hùng biện về chủ đề *Các biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp*:  *+ Xác định mục tiêu và lập kế hoạch học tập, rèn luyện cụ thể*   * *Quản lí thời gian hiệu quả.* * *Vận dụng kiến thức vào thực hành.* * *Hợp tác với các bạn, hỗ trợ lẫn nhau học tập, rèn luyện.*   *+ Ban giám khảo phỏng vấn thêm và đánh giá bài hùng biện.*  *+ Bình chọn bài hùng biện thuyết phục nhất.*  ***Cách 2****: Tổ chức hoạt động “Hỏi ý kiến chuyên gia”.*  *+ Mỗi nhóm chọn cử một HS làm chuyên gia, các bạn trong nhóm nêu một số vấn đề liên quan và HS làm chuyên gia sẽ trả lời.*  *+ Nội dung liên quan đến đề xuất một số cách rèn luyện.*  *+ Một số cách như: Phóng sự ảnh, sơ đồ tư duy, thiết kế poster tuyên truyền,....*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Đề xuất biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp**  ***5.1.* *Thảo luận về chủ đề: Các biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề***  HS thực hiện thảo luận theo chủ đề và rút ra kinh nghiệm và biện pháp học tập, rèn luyện phù hợp cho bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xây dựng sổ tay Rèn luyện theo định hướng nghề***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS xây dựng sổ tay *Rèn luyện theo định hướng nghề*.  *+ Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề.*  *+ Thông tin cơ bản về nhóm nghề dự định.*  *+ Giải pháp học tập và rèn luyện cụ thể.*  *+ Tự đánh giá quá trình rèn luyện.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ xây dựng sổ tay *Rèn luyện theo định hướng nghề*.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ sổ tay *Rèn luyện theo định hướng nghề*.  - GV mời HS khác đưa ra nhận xét, góp ý (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***5.2. Xây dựng sổ tay Rèn luyện theo định hướng nghề***  Có nhiều cách học tập, rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp. Mỗi HS cần lựa chọn các cách rèn luyện phù hợp với bản thân và điều kiện thực tế để mang lại kết quả tốt nhất. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Nhóm nghề nào sau đây có năng lực trong định hướng, hỗ trợ mọi người như giảng dạy, tư vấn, chăm sóc hay sơ cứu, cung cấp thông tin?

1. Nhóm nghề điện tử.
2. Nhóm nghề khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
3. Nhóm nghề toán thống kê
4. Nhóm nghề kinh doanh.

**Câu 2.** Người làm ngành nghề IT cần đáp ứng yêu cầu về năng lực gì sau đây?

1. Hiểu biết rộng về văn hóa, xã hội
2. Năng lực ngôn ngữ
3. Có kiến thức chuyên môn về kế toán, thuế, tài chính
4. Có kiến thức và kỹ năng về lập trình, phát triển phần mềm, quản trị mạng, an ninh thông tin, big data, AI.

**Câu 3.**  Đâu là những khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch?

1. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động để học sinh phát triển bản thân
2. Có sự giúp đỡ, hỗ trợ của người thân và thầy cô
3. Chưa xác định được đúng hướng nghề mình muốn chọn hoặc nghề mà mình có thể phát huy được năng lực, sở trường
4. Truyền thông, mạng xã hội, báo đài đăng tải nhiều thông tin nghề nghiệp

**Câu 4.** Đâu là những thuận lợi trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch?

1. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động để học sinh phát triển bản thân
2. Chưa có câu lạc bộ hướng nghiệp theo đúng sở thích của mình
3. Chưa xác định được đúng hướng nghề mình muốn chọn hoặc nghề mà mình có thể phát huy được năng lực, sở trường
4. Chưa xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

**Câu 5.** T có ước mơ trở thành tiếp viên hàng không. Tìm hiểu các yêu cầu nghề nghiệp, T thấy mình cơ bản đáp ứng, chỉ có ngoại ngữ là phải cố gắng rất nhiều. Đâu là giải pháp rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp của T?

1. Cố gắng tự học và tham gia các lớp học ngoại ngữ để học tốt ngoại ngữ
2. Tham gia các câu lạc bộ Tiếng Anh của trường
3. Rèn luyện kĩ năng giao tiếp mỗi ngày
4. Tham gia các hoạt động trải nghiệm được trao đổi, nói chuyện trực tiếp với người nước ngoài để thay đổi khả năng ngoại ngữ của bản thân

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| B | D | C | A | D |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện.

**c. Sản phẩm học tập:**

**d. Tổ chức thực hiện:** Bản kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề đã chọn.

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Em hãy xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề đã chọn.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

## ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 9

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động của bản thân và các bạn trong nhóm.

- HS đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ cụ thể trong chủ đề theo tiêu chí.

- Trung thực trong đánh giá kết quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

1. Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng.

3. Phát biểu cảm nghĩ sau khi tham gia các hoạt động rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá kết quả thực hiện dựa theo sự hướng dẫn của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Rất tích cực | Tích cực | Chưa tích cực |

***Nhiệm vụ 2: Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** |
| 1 | Nêu được hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai. |  |  |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai. |  |  |  |
| 3 | Lập và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 4 | Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 5 | Đề xuất biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp. |  |  |  |

***Nhiệm vụ 3: Phát biểu cảm nghĩ sau khi tham gia các hoạt động rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp***

Gợi ý câu hỏi cho HS:

- Em có cảm xúc như thế nào khi tham gia các hoạt động rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp?

- Trong các hoạt động của chủ đề, em thích nhất hoạt động nào? Vì sao?

- Em có suy nghĩ gì về những việc bản thân đã làm để rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp?

- Trong những biện pháp phát triển sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp, em tâm đắc nhất biện pháp nào? Vì sao?

|  |
| --- |
| **Phát biểu cảm nghĩ sau khi tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 11**  Gợi ý câu hỏi cho HS:  - Trong các chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 11, em thích nhất chủ đề nào? Vì sao?  - Trong các hoạt động đã tham gia, hoạt động nào có ý nghĩa nhất với bản thân em?  - Em đã thể hiện sự tích cực, chủ động khi tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp như thế nào?  - Em mong muốn được tham gia những hoạt động như thế nào trong năm học tới? Vì sao? |